

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
Gm NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Cơn bão nào tàn phá Đất nước ???

Một trận bão kinh hoàng (bão số 9, tên quốc tế là Ketsana) vừa tàn phá miền Trung Việt Nam, từ Hà Tĩnh đến Kon Tum, đặc biệt trong ngày 29-9-2009. Với cơn gió tăng nhanh từ cấp 8 lên cấp 14, theo ước tính sơ khởi, nó đã làm 38 người chết và mất tích (riêng Thừa Thiên-Huế có 66 người ở trên rừng chưa xác định được tình trạng); hơn 100 ngàn căn nhà tốc mái hay bị sập; ít nhất 90 tàu thuyền bị chìm; 370.000 dân đã được sơ tán; thiệt hại lên đến hàng ngàn tỷ đồng. Theo nhận định chung, trận bão Ketsana này còn nguy hiểm hơn trận bão Xangsane (bão số 6 năm 2006) (Theo báo Tuoitre Online). Người Việt từ trong ra tới ngoài nước, ai ai cũng đau lòng xót dạ !

Như thường lệ, trên các phương tiện truyền thông do CSVN quản lý, ngoài hình ảnh các người dân lâm nạn, ta còn thấy hình ảnh người của nhà nước đủ hạng đang «tắt bật giúp đỡ» đồng bào (hiếm thấy hình ảnh người của tôn giáo hay của tổ chức thiện nguyện tư), nghe được các lãnh đạo nhà nước đưa ra những chỉ thị, bày tỏ niềm cảm thông, hứa hẹn sự cứu giúp, kêu gọi những tấm lòng hỗ trợ. Rất đao to búa lớn ! Rất thâm nghĩa đậm tình ! Và cũng như thường lệ trong cái xã hội CS mà bộ máy cai trị đa phần gồm những kẻ tham lam, tàn ác, gian dối, coi rẻ con người này, rồi đây cũng sẽ có cảnh bố thí lấy có, phát quà trình diễn, nhận ít ký nhiều, ưu tiên cho đảng viên cán bộ, dùng tiền cứu trợ vào những việc khác hay vào túi lãnh đạo nhỏ to. Cứ chờ xem !

Toàn bộ bức tranh bi hài về những cơn bão lụt tại VN như vừa thấy nhắc nhớ tới một cơn bão lụt khác vốn là đặc trưng của chế độ Cộng sản và cũng rất bi hài : cơn bão lụt xuất hiện với vô vàn trận kể từ ngày Hồ Chí Minh cùng đồ đệ đem đảng, chủ nghĩa và chế độ CS phủ trùm đất Việt. Chỉ xin điểm những trận mới xảy ra gần đây :

a- Trận bão giáo dục : Trong thư gửi thầy cô và học sinh nhân ngày khai trường niên học 2009-2010, Chủ tịch nước CSVN Nguyễn Minh Triết khoe khoang : «*Năm học vừa qua, toàn ngành giáo dục đã... đạt được những kết quả quan trọng. Hệ thống, quy mô, mạng lưới giáo dục đào tạo tiếp tục được mở rộng. Ngày càng nhiều địa phương đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và trung học cơ sở. Năm qua cũng đánh dấu sự chuyển biến tích cực trong đổi mới chương trình, sách giáo khoa, phương pháp giáo dục cũng như việc ứng dụng khoa học công nghệ trong giảng dạy và học tập... Chất lượng và hiệu quả giáo dục có tiến bộ, đặc biệt là về giáo dục đạo đức, pháp luật, giáo dục lý tưởng, ý chí, hoài bão để xây dựng bảo vệ Tổ quốc. Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn ở các bậc học, cấp học đều tăng lên. Phần lớn các địa phương đều có thêm trường khang trang, nhất là ở vùng sâu, vùng xa; điều kiện dạy và học của thầy và trò từng bước được cải thiện*». Nhưng cũng trong cùng thời gian, Bản báo cáo tựa đề «*Giáo dục đại học cao đẳng VN: Khủng hoảng và đối phó*» do Thomas J. Vallely và Ben Wilkinson thuộc ĐH Harvard, thực hiện đã đưa ra những nhận định hết sức thâm và những con số kinh hoàng về nền giáo dục VN : «*VN không có một trường đại học nào được công nhận là có giá trị; không một trường VN nào có tên trong bất cứ danh sách nào liệt kê các trường đại học hàng đầu ở châu Á*». Chỉ trong một năm (2006), Nam Hàn có 102.633 bằng sáng chế, Trung Quốc 26.292, thì VN chỉ là một con số không! Về các bài viết xuất bản trên các tạp chí khoa học quốc tế năm 2007, đang khi Nam Hàn có 5.060, Singapore : 3.598... thì VN được 96. Thế mà sau đó một năm, ngày 27-09-2008, lại có khởi động dự án «*Xây dựng công viên Văn Miếu đương đại*» tại tỉnh Hòa Bình «*nhằm lưu giữ một cách đầy đủ, có hệ thống và khoa học những di sản của các nhà khoa học, các vị tiến sĩ đương đại*». Ngoài «*sáng kiến tuyệt vời này*», ngành giáo dục mới đây còn có hai thành tích đáng nể : đó là «*Kế hoạch trồng người để mua trình*» do thầy Sầm Đức Xương, hiệu trưởng Trường THPT Việt Vinh (huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang) thực hiện và bị phát giác hôm 07-09-2009. Thành tích mới nhất là việc thầy Trần Văn Lộc hiệu trưởng trường Tiểu học Lăng Cô, Thừa Thiên, được sự hỗ trợ của lãnh đạo tỉnh, huyện, thị trấn, cướp ngôi trường của giáo xứ Loan Lý ngày 14-09-2009.

2- Trận bão xã hội : Ngày 6-8-2008, Ban chấp hành Trung ương đảng CSVN đã ra Nghị quyết số 27-NQ/Tw về xây dựng đội ngũ trí thức thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Trong đó có những câu : «*Những năm đổi mới, Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chính sách để đội ngũ trí thức phát triển nhanh về số lượng và nâng lên về chất lượng, phát huy vai trò trên mọi lĩnh vực đời sống xã hội. Đảng đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, đặc biệt là các nghị quyết chuyên đề về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hoá và văn nghệ, chính sách đối với người VN ở nước ngoài... để tạo động lực thúc đẩy sự sáng tạo, cống hiến của đội ngũ trí thức*». Phần khởi trước Nghị quyết này, Viện Nghiên cứu Phát triển (IDS, thành lập tháng 9-2007, như cơ quan nghiên cứu chính sách độc lập đầu tiên ở VN), đã quyết tâm theo đuổi phương châm «*Nghiên cứu-Phản biện-Phát triển*». Dùng một cái, ngày 24-07-2009 vừa qua, Thủ tướng CS đã ban hành Quyết định 97 (hiệu lực kể từ 15-09), xác định những lĩnh vực mà tư nhân được tham gia thành lập các tổ chức khoa học công nghệ, đồng thời ghi rõ «*Nếu có ý kiến phản biện về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, cần phải gợi ý kiến phản biện đó cho các cơ quan Đảng và Nhà nước có thẩm quyền, chứ không được công bố công khai với danh nghĩa hoặc gắn với danh nghĩa của tổ chức khoa học công nghệ*». Đây là việc ngang nhiên bịt miệng giới trí thức nói riêng và mọi ai trong xã hội nói chung dám lên tiếng phê bình chủ trương chính sách của đảng CS. Với cõi lòng đầy cay đắng, ngày 14-09-2009, toàn thể 16 thành viên của Viện (đa phần là công thần chế độ) đã ra Tuyên bố lên án văn bản phi pháp, độc đoán này, rồi quyết định «*tự giải thể để biểu thị thái độ*» đồng thời hứa sẽ «*giữ quyền sử dụng tiếp các công cụ pháp lý để bảo vệ sự trong sáng của pháp luật*» !

**GIẢI NHÃN
QUYỀN VN
2008**



TRONG SỐ NÀY

- Trg 01 ▶ **Con bão nào tàn phá đất nước ???**
- Trg 03 ▶ **Thư gửi Liên Hiệp Quốc của Thân nhân 8 Nhà Dân chủ**
- Trg 04 ▶ **Văn bút Quốc tế đòi trả tự do cho tù nhân lương tâm...
-Liên hội NQVN ở Thụy Sĩ**
- Trg 07 ▶ **Tuyên bố của Viện Nghiên cứu Phát triển IDS**
- Trg 10 ▶ **Thượng tọa Viên Định bình luận về vụ Bát Nhã+Tin tức
-Phòng Thông tin PGQT**
- Trg 13 ▶ **Cuộc chiến đẫm máu ở vùng của Giáo xứ Loan Lý, TGP Huế
-Nhóm Lm Ng. Kim Điền**
- Trg 16 ▶ **Nỗi lòng con chiến+Đêm Loan Lý, đêm vô tư... (thơ)
-T.D.Thành+Tâm Giao**
- Trg 17 ▶ **Khối Nhon sanh Cao đài tại Đức Trọng bị sách nhiễu
-CTS Hứa Phi**
- Trg 18 ▶ **Tréo căng ngồng là như thế
-Bùi Tín**
- Trg 19 ▶ **Thư ngỏ gửi Chủ tịch nước..
-Nguyễn Khắc Toàn**
- Trg 22 ▶ **Thế giới lên án Bản Báo cáo Nhân quyền của CSVN
-Võ Văn Ái+Trung Điền**
- Trg 25 ▶ **Chế độ ba lá
-Đỗ Thái Nhiên**
- Trg 26 ▶ **Tại sao Việt Nam lo về Trung Quốc nhất?
-Ngô Nhân Dụng**
- Trg 28 ▶ **Dối trá (t.t.)
-Sơn Nghị**
- Trg 30 ▶ **Trò hề xã hội chủ nghĩa
-Trần Khải Thanh Thủy**

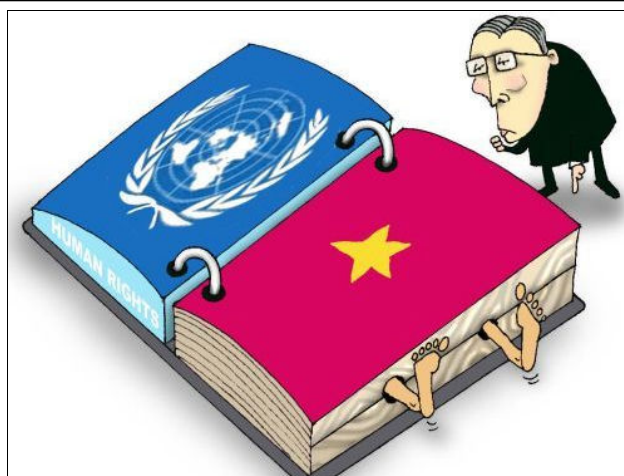
CÒN ĐỘC TÀI ĐỘC ĐẢNG. CÒN THAM NHỮNG TRÁ HÌNH. CÒN VIỆT GIAN CỘNG SẢN. CÒN ÁC THÚ BẮC KINH!

**HỒ CÔNG TÂM
12.9.2009**

3- Trận bão tôn giáo : Trong nhiều tháng qua, giáo dân Công giáo đã tổ chức nhiều cuộc biểu tình ở nhiều nơi để đòi lại tài sản của đạo. Nhà cầm quyền, một mặt ra rả tôn trọng tự do tôn giáo (cụ thể trong «Báo cáo quốc gia kiểm điểm định kỳ» trước LHQ ngày 08-05 rồi hôm 24-09 mới rồi), mặt khác tìm cách cướp thêm, đoạt hẳn tài sản của các Giáo hội. Gần đây là vụ toàn bộ lãnh đạo tỉnh Thừa Thiên, huyện Phú Lộc và thị trấn Lăng Cô huy động một lực lượng hùng hậu để bẹp hơn 700 giáo dân giáo xứ Lăng Cô hùng cướp đoạt vĩnh viễn ngôi trường kiêm nhà sinh hoạt của họ hôm 13+14-09-2009. Đến ngày (18-09-2009), Nguyễn Tấn Dũng lại tuyên bố tại Budapest, Hungari, những lời lẽ lếu láo, ngu xuẩn và xác xược rằng : «VN bảo đảm mọi người VN tự do tín ngưỡng, tự do tôn giáo, có tín ngưỡng hoặc không tín ngưỡng. Việc tài sản đất đai của các tôn giáo ở VN phải thực hiện đúng theo hiến pháp và pháp luật của VN. Ở VN tôi xin nói rõ với các bạn là không có tài sản của Vatican ở VN. Trên lãnh thổ VN chỉ có đất đai của đất nước VN, của dân tộc VN, của nhà nước VN. Không có bất cứ một tài sản nào của tôn giáo ở nước ngoài của Vatican là ở VN. Những cái đòi hỏi cái gọi là tài sản của Vatican là một đòi hỏi vô lý và không phù hợp với hiến pháp và pháp luật của VN». Ngày 27-09, lại vụ tu viện Bát Nhã, thị xã Báo Lộc, tỉnh Lâm Đồng : khoảng 150 tên "côn đồ", trước sự chứng kiến, hỗ trợ của công an, đã xông vào phá các nơi ở của gần 400 tăng sĩ và tăng sinh của tu viện này, quăng kính kệ đồ đạc của họ ra ngoài trời mưa tầm tã, lôi kéo xe đuổi họ, cưỡng ép họ lên xe để trục xuất. Trong quá trình ấy đã có những tu sĩ bị đánh đập dã man, một số người ngất xỉu phải đi cấp cứu. Sau đó, số tăng sĩ tăng sinh này được tạm tá túc tại một ngôi chùa bên ngoài thị xã là chùa Phước Huệ, nhưng rồi có lẽ họ cũng phải ra đi.

4- Trận bão pháp luật: Sau đợt khủng bố bắt thêm 7 chiến sĩ nhân quyền trong ba tháng 5-7/2009, nhà cầm quyền CSVN lại bày ra một trò lằng nhục hết sức thô bỉ (bị công luận gay gắt phê bình và vạch trần) là cho chiếu cảnh các nhà đối kháng như luật sư Lê Công Định, thạc sĩ Nguyễn Tiến Trung, doanh nhân Trần Huỳnh Duy Thức và cựu Trung Tá Trần Anh Kim "đọc lời nhận tội" trên truyền hình tối hôm 19-8-2009. Đến cuối tháng 8, một loạt các bloggers có những bài viết và hành động chống Trung Quốc đều bị khám xét nhà, tịch thu phương tiện, thẩm vấn, giam giữ một thời gian và bị cấm tiếp tục viết blog tranh đấu. Đến hôm 24-09, nhà cầm quyền lại định bày trò xử án 8 chiến sĩ dân chủ Khối 8406 bị bắt giữ từ ngày 10-9-2008 trong ba tòa (một ở Hải Phòng, hai ở Hà Nội). Thế nhưng, gặp lúc phái đoàn của Nguyễn Minh Triết đang đến Liên Hiệp Quốc, New York, Hoa Kỳ và phái đoàn của Việt Nam đang ở Geneva, Thụy Sĩ để nghe Hội đồng Nhân quyền LHQ phán quyết về bản Báo cáo nhân quyền đầy dối trá của Việt Nam, nên phiên xử đành phải hoãn lại. Mặt khác, tổng biên tập báo điện tử của đảng (Đào Duy Quát) dù có đăng bài mang tính phò địch, phản quốc, vẫn chỉ bị "kiến trách" và phạt vạ 30 triệu, còn Huỳnh Ngọc Sỷ, nguyên Giám đốc Ban Quản lý PMU Đông-Tây, dù đã đòi Nhật hối lộ 820.000 đôla, hôm 25-09 vẫn chỉ bị Tòa án Nhân dân kết án 3 năm tù với tội danh khác: biển thủ tiền thuê văn phòng trị giá 80.000 đô. Đang khi đó, 3 nông dân ở Lâm Đồng vì nhậu say, "cướp" hai con vịt trị giá 175.000 đồng lại bị tòa tuyên án tổng cộng 13 năm tù hôm 10-08-2009 (*Báo Pháp luật 11-8-2009*).

Những sự kiện tiêu biểu vừa trình bày trên đây trong các lãnh vực giáo dục, xã hội, tôn giáo, luật pháp... (chưa kể nhiều mặt khác) đã gây nên những tai hại vô vàn cho cuộc sống nhân dân, cho lương tâm con người, cho bầu khí xã hội, cho giá trị đạo đức, cho tiền đồ dân tộc, cho tương lai đất nước. Đó mới thật là những trận bão ghê gớm về mặt tinh thần mà hậu quả không thể nào khắc phục nếu chế độ CS không bị tiêu diệt ! Đảng CSVN có thấy chăng điều đó ? **BAN BIÊN TẬP**



Lịch nhân quyền 366 ngày tại Việt Nam (Babui - DCVOnline)

THƯ GỎI LIÊN HIỆP QUỐC của Thân nhân 8 Nhà Dân chủViệt Nam ngày 24-09-2009.....

Nhà cầm quyền CSVN vừa quyết định hoãn cả 3 phiên tòa dự trù xét xử 8 nhà dân chủ tại Hải Phòng và Hà Nội vào ngày 24 và 25-9-2009. Đây là hành động nhằm giảm bớt sự mất mặt và chất vấn của thế giới đối với ông Nguyễn Minh Triết, Chủ tịch nước CHXH CNVN, khi ông này đến đọc diễn văn tại Liên Hiệp quốc ngày 25-9-2009.

Chúng tôi cũng vừa nhận được một bức thư chung của thân nhân 8 nhà dân chủ gửi ông Tổng Thư ký Liên Hiệp quốc và nguyên thủ các quốc gia sắp nhóm họp tại New York, Hoa Kỳ. Nguyên văn bức thư như sau:

---- oOo ----

Kính gửi :

- Ông Ban Ki Moon, Tổng Thư ký Liên Hiệp quốc,
- Các vị nguyên thủ quốc gia tại cuộc họp khoáng đại Liên Hiệp quốc ở New York tháng 9-2009.

Về việc: Kêu gọi các thành viên Liên Hiệp quốc quan tâm đến tình trạng vi phạm nhân quyền tại Việt Nam và can thiệp cho các nhà dân chủ đang bị tù ngục.

Chúng tôi ký tên dưới đây là thân nhân của các nhà bất đồng chính kiến đang bị lực lượng an ninh Việt Nam bắt giữ kể từ ngày 10-09-2008 đến nay, bao gồm:

- * Nhà văn Ng. Xuân Nghĩa, 60 tuổi,
- * Sinh viên Ngô Quỳnh, 25 tuổi,
- * Thầy giáo Vũ Hùng, 43 tuổi,
- * Kỹ sư Phạm Văn Trội, 40 tuổi,
- * Ông Nguyễn Mạnh Sơn, 66 tuổi,
- * Ông Nguyễn Văn Tính, 67 tuổi,
- * Ông Nguyễn Văn Túc, 45 tuổi,
- * Ông Nguyễn Kim Nhân, 60 tuổi.

Tất cả thân nhân chúng tôi đều bị kết tội "**tuyên truyền chống lại chế độ**" theo điều 88 Luật Hình sự, chỉ vì họ lên tiếng kêu gọi bảo vệ

toàn vẹn lãnh thổ, lãnh hải và hải đảo cho Việt Nam và đòi tự do, dân chủ, nhân quyền.

Với những hành động kể trên, thân nhân chúng tôi không hề có tội. Họ là những người Việt Nam yêu nước, đang đấu tranh ôn hòa cho lý tưởng Tự do, Dân chủ và Nhân quyền cho Việt Nam. Đây là những quyền được ghi rõ trong Hiến pháp Việt Nam. Hơn thế nữa, đây còn là những giá trị có tính toàn cầu như đã được khẳng định trong các giao ước về nhân quyền của Liên Hiệp quốc. Đặc biệt, điều 19 của bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền khẳng định, công dân bất kể ở quốc gia nào, đều có "**quyền tìm kiếm và thu nhận thông tin, quyền bày tỏ quan điểm ở bất cứ đâu và không phụ thuộc vào ranh giới, bất kể hình thức phát biểu, viết, in ấn hay phổ biến bằng những phương tiện thông tin đại chúng**"; và điều 9 của văn bản này cũng xác định: "**không ai là nạn nhân của chính sách giam cầm, truy tố hay truy bức một cách tùy tiện**".

Nhân phiên họp khoáng đại Liên Hiệp quốc vào ngày 24-9-2009 có sự tham dự của ông Nguyễn Minh Triết, Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, chúng tôi khẩn thiết kêu gọi ông Tổng Thư ký Liên Hiệp quốc và các vị nguyên thủ quốc gia thành viên can thiệp trực tiếp với ông Nguyễn Minh Triết, yêu cầu chính phủ Việt Nam tuân thủ các ký kết về nhân quyền với Liên Hiệp quốc; chấm dứt đàn áp các nhà bất đồng chính kiến; tôn trọng nhân quyền và trả tự do cho thân nhân của chúng tôi.

Chân thành cảm ơn sự quan tâm của quý vị.

Việt Nam, ngày 24-09-2009

Đồng ký tên

- 1- Nguyễn Thị Nga, vợ ông Nguyễn Xuân Nghĩa, Hải Phòng, Việt Nam
- 2- Ngô Quỳnh, anh của sinh viên Ngô Quỳnh, Bắc Giang, Việt Nam
- 3- Lý Thị Tuyết Mai, vợ ông Vũ Hùng, Hà Tây, Việt Nam
- 4- Nguyễn Thị Huyền Trang, vợ ông Phạm Văn Trội, Hà Tây, VN
- 5- Nguyễn Thị Thảo, vợ ông Nguyễn Mạnh Sơn, Hải Phòng, VN
- 6- Dương Thị Hải, vợ ông Nguyễn Văn Tính, Hải Phòng, Việt Nam
- 7- Bùi Thị Rê, vợ ông Nguyễn Văn Túc, Thái Bình, Việt Nam
- 8- Ngô Thị Lộc, vợ ông Nguyễn Kim Nhân, Hải Phòng, Việt Nam

TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày 1
và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng,
xin mời ghé:

<http://www.tdngonluan.com>

www.luongtamcongngiao.com

www.tudodanchuvietsnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

Trong trang mạng thứ 1,
thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên
đây, Quý vị có thể tìm thấy
nhiều tài liệu đấu tranh cho
dân chủ tại Việt Nam

Nguyễn Tiến Trung và ông **Trần Anh Kim** hồi đầu tháng bảy. Theo Ủy ban Văn bút Quốc tế PEN CODEP/WIPC, những vụ câu lưu ngắn hạn để điều tra bà **Phạm Đoan Trang**, bà **Nguyễn Ngọc Như Quỳnh**, ông **Bùi Thanh Hiếu** và tác giả viết trên Nhật ký điện tử **Sphinx** chỉ là một phần của chiến dịch trấn áp đang tiếp diễn nhắm vào phong trào dân chủ đối kháng và bất đồng chính kiến.

* Bản văn được cập nhật ngày 23 tháng 9 năm 2009.

Những người yêu nước chân chính

Bà **Phạm Đoan Trang** (31 tuổi), phóng viên báo điện tử VietnamNet và Tuần Việt Nam, bị bắt giam từ 28 tháng 8 đến 5 tháng 9. Trên Nhật ký

được phản ánh trong những bài viết trên trang Mẹ Năm cùng với sự chỉ trích thái độ của CSVN trong việc bảo vệ Hoàng Sa và Trường Sa. Sau 10 ngày 9 đêm mất tự do, bà đã ký thác tâm sự cuối cùng trên trang nhật ký. Bức thư đề ngày 13 tháng 9 gửi bạn hữu và bạn đọc của bà nên được coi như một bản "Cáo trạng" hùng hồn đối với chế độ CSVN, hơn là một sự công khai xác nhận giữ lời hứa với công an rằng từ nay, không viết gì nữa trên trang nhật ký điện tử. Những dòng chữ viết ra từ nơi sâu thẳm của tâm hồn Nguyễn Ngọc Như Quỳnh cần được chuyển tiếp đến những người bạn của dân tộc Việt Nam trên thế giới. Bức tường Bá Linh và thành trì xã hội chủ nghĩa Liên xô đã sụp đổ hai thập niên rồi. Vậy thì guồng máy thống trị CSVN áp bức tàn bạo như thế nào mà người dân bình thường không dám thể hiện tình yêu nước, thương đồng bào, một cách chân thành? Và không dám tỏ lộ nổi bất bình chính đáng trước cảnh xã hội bất công, tư cách những kẻ cầm quyền bất xứng, để được cho "yên thân và sống tự do trong một vũ trụ lao tù tập trung, một thiên đường Goulag vĩ đại"?

Ông **Bùi Thanh Hiếu** (37 tuổi), sở hữu trang nhật ký điện tử **Người Buôn Gió** bị bắt giam từ ngày 27 tháng 8 đến ngày 5 tháng 9. Người Buôn Gió được biết tiếng là một tác giả có ngòi bút bén nhạy, óc quan sát tinh tế, nhận thức sâu sắc, sáng tác phong phú. Bạn đọc bài của ông bị lôi cuốn, cảm xúc và thích thú. Ông mô tả thực tại xã hội Việt Nam ngày nay. Ông có cùng một tâm trạng và chọn một thái độ như hai bà Phạm Đoan Trang và Nguyễn Ngọc Như Quỳnh. Người Buôn Gió không thể nuốt nhục và câm nín như các lãnh tụ CSVN trước sự uy hiếp thô bạo của Trung cộng để cưỡng đoạt một phần lãnh thổ và lãnh hải Việt Nam. Ông phản đối việc thủ tướng CSVN và bộ chính trị đảng độc tài cầm quyền chấp thuận trái phép dự án Trung cộng khai thác bauxite trên Cao nguyên. Gần đây, ông chỉ trích các vụ công an bắt giam độc đoán Luật sư Nhân quyền Lê Công Định và nhiều người bất đồng chính kiến hoặc dân chủ đối kháng khác. Người Buôn Gió cũng viết về biển cổ Thái Hà. Không bao lâu trước khi bị bắt, ông viết bài "Tam Tòa Ký Sự". Bài cuối cùng của ông, "Ru Con Nước Vệ", có đoạn văn sau đây "Kẻ sĩ có người từng cay đắng nói rằng: Ở xã hội này mỗi công dân là một người tù dự khuyết. Có thể lắm chứ!... Vào một ngày nào đó, ở nước Vệ xa xăm mãi ngoài giáp biển kia,

VĂN BÚT QUỐC TẾ

đòi trả tự do tức khắc và vô điều kiện cho mọi tù nhân ngôn luận và lương tâm VN

.....Liên hội Nhân quyền VN ở Thụy Sĩ 23-09-2009.....



Cũng như tất cả các tổ chức quốc tế bên vực Nhân quyền, Hiệp hội các Nhà văn Thế giới đã được báo động sau khi công an CSVN bắt giữ thêm nhiều nhà cầm bút dùng nhật ký điện tử (blog) bày tỏ quan niệm cùng hoạt động bất đồng chính kiến của mỗi người trong mấy tuần mới đây. Trong một Kháng Nghị thư phổ biến toàn cầu ngày 15-09-2009*, Ủy ban Văn bút Quốc tế bên vực Nhà Văn bị đàn áp và cầm tù (PEN CODEP/WIPC) tố cáo nhà cầm quyền Hà Nội đã mở chiến dịch trấn áp mới tại Việt Nam, tiếp theo vụ bắt giam ông

điện tử "Trang Ridiculous" của bà, bạn đọc khó quên được nhiều bài viết chế diễu các nhân vật có quyền thế của chế độ, châm biếm cả cái gọi là Quốc hội hoặc chính phủ CSVN. Sau khi bà bị câu lưu, theo Pháp Tấn xã thuật lại lời Tổng biên tập Vietnamnet Nguyễn Anh Tuấn, thì công an tiết lộ rằng nhà báo Phạm Đoan Trang đã "vi phạm an ninh quốc gia" (?). Một trong số những bài viết của bà mà công an có thể viện dẫn để buộc tội là bài luận bàn về Hội nghị Genève năm 1954, nêu lên vai trò quan thầy Trung Cộng trong sự ký kết Hiệp định, với sự đồng thuận của CSVN để chia cắt quê hương bà. Rồi bây giờ, để quốc cộng sản phương Bắc còn ngang nhiên chà đạp chủ quyền Việt Nam trên biển Đông, khai thác nguồn tài nguyên của dân tộc bà trên Cao nguyên, hủy hoại cái nôi văn hóa của các dân tộc thiểu số anh em, mưu đồ di dân lấn đất lâu dài với sự đồng lõa của nhà cầm quyền Hà Nội.

Bà **Nguyễn Ngọc Như Quỳnh** (31 tuổi) sở hữu trang nhật ký điện tử **Mẹ Năm**, bị bắt giam từ 27 tháng 8 đến 12 tháng 9. Nghe nói hồi tháng 7, bà từng bị công an thẩm vấn liên tục nhiều giờ xoay quanh việc bà mặc chiếc áo thun màu xanh lá mạ, có in những dòng chữ phản đối dự án Trung Cộng khai thác bauxite trên Cao nguyên. Sự phản đối đó còn

tên Lái Gió sẽ bị công sai triều đình đến đóng gông xiềng, dẫn giải về lao chịu tội. Tội gì thì nước Vệ có nhiều lắm!" Bạn đọc có cảm tưởng như Người Buôn Gió đang ngồi trước máy vi tính thì chợt nghe thấy mây luồng gió nồng nực mùi công an mật vụ đập hung tợn vào cánh cửa nhà ông. Cho nên ông viết vội bài *Ru Con Nước Vệ*, để gởi lại cho con ông và vợ ông, cùng những bạn hữu và vi hữu mà ông đã biết mặt hoặc chưa. Công an nói rằng tác giả Người Buôn Gió vi phạm Điều 258 Luật Hình sự CSVN. Có nghĩa là ông bị bắt vì ông "lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước". Đúng là ngôn từ của bạo lực. Bởi vì, trong thực tế, người dân bị họ tước đoạt các quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do tín ngưỡng, tự do hội họp, lập hội. Còn quyền tự do dân chủ nào nữa để mà lợi dụng? Công an còn trăn vấn ông về nguồn gốc cùng người sản xuất và phổ biến những chiếc áo in những dòng chữ phản đối dự án Trung cộng khai thác bauxite trên Cao nguyên và khẳng định chủ quyền Việt Nam trên biển Đông.

Tác giả viết trên Trang Nhặt ký điện tử Sphinx (chưa biết danh tính) có thể không phải là nhà báo nhưng được biết tiếng qua một số bài ông viết có tính cách châm biếm thời sự dưới chế độ CSVN. Ông có đề cập đến các sự kiện dân oan bị đàn áp vì biểu tình đòi được bồi thường nhà cửa, đất đai bị cán bộ đảng CS cướp đoạt. Ông cũng không quên nhắc đến đồng bào tín đồ các tôn giáo bị đàn áp vì biểu tình đòi quyền tự do tín ngưỡng. Ông bị câu lưu từ ngày 31 tháng 8 đến ngày 3 tháng 9. Trước khi bị bắt, ông có phổ biến trên trang nhặt ký <http://sphinx2412.multiply.com> một tấm hình cho thấy ông mặc áo thun màu xanh lá chuối. Phía trước ngực, áo có in hàng chữ "Hoàng Sa, Trường Sa là của Việt Nam." Phía sau lưng, "Người Việt Yêu Nước chống Trung cộng khai thác bauxite trên Tây nguyên, giữ màu xanh và an ninh cho quê hương". Một nguồn tin cho biết tác giả Sphinx bị công an tra vấn liên tục 48 giờ và ông không thể nào ngủ được. Dường như để được ra khỏi nhà tù, ông có hứa với công an rằng ông sẽ không còn mặc những thứ áo có những hàng chữ làm mất lòng các lãnh tụ đàn anh Trung cộng.

Nhìn chung, những tù nhân ngôn luận ngắn hạn (bị nhốt từ vài ngày đến một hai tuần) hoặc dài hạn để điều tra, đều là những người yêu nước chân chính. Những bài họ viết bị công an coi là "vi luật" và "tội phạm"

vì nhắm vào thái độ chư hầu, ngoại thuộc của các lãnh tụ CSVN đối với Trung cộng đang lấn chiếm các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Hoặc là họ tố cáo việc chấp nhận dự án Trung cộng khai thác bauxite trên Cao nguyên, cũng như việc đàn áp phong trào tranh đấu cho Tự Do Dân Chủ và Nhân quyền Việt Nam.

Ngoài ra, theo những nguồn tin khác nhau, nhà báo **Trần Uy**, Phó trưởng Ban Thời sự Đài Truyền hình VNCS, đã bị bắt ngày 4 tháng 9, sau khi bị đình chỉ công tác để kiểm điểm sai lầm từ ngày 28 tháng 9. Nhà báo Trần Uy được biết nhiều qua những loạt phóng sự về vấn đề khiếu kiện của dân chúng bị chiếm đoạt đất đai, môi sinh ô nhiễm, cuộc xâm lăng bằng hàng hóa như biển người tràn vào Việt Nam, v.v... Theo tin công an, ông Trần Uy bị câu lưu để điều tra vì có bằng chứng rằng ông can dự vào những hoạt động xâm phạm nghiêm trọng an ninh quốc gia (?).

Bắt giam vì tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN

Ông **Nguyễn Tiến Trung** (26 tuổi), du học Pháp năm 2002 và tốt nghiệp Cao học Công nghệ Thông tin năm 2007, Viện Quốc gia Khoa học Ứng dụng (INSA), thành phố Rennes. Ngày 8 tháng năm năm 2006, cùng với một nhóm sinh viên bạn hữu thành lập **Tập hợp Thanh niên Dân chủ**. Sau đó, ông gia nhập đảng Dân chủ Việt Nam rồi về nước tháng 8 năm 2007. Ngày 7 tháng 7 năm 2009, bị bắt tạm giam vì tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN, vi phạm Điều 88 Luật Hình sự CSVN. Công an kể tội ông Nguyễn Tiến Trung: "thành lập và cầm đầu Tập hợp Thanh niên Dân chủ tại Pháp với mục đích công khai, là tập hợp lực lượng trong giới trẻ, phối hợp với lực lượng chống đối trong, ngoài nước, đấu tranh chống Nhà nước, đòi thay đổi chế độ chính trị ở Việt Nam". "Sau đó, tạo ra một blog trên mạng Internet, viết và tán phát nhiều tài liệu, cụ thể như *Thư ngỏ của một sinh viên bình thường ở một đất nước không bình thường, nội dung xuyên tạc, vu khống đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước ta*". Ông Nguyễn Tiến Trung là tác giả của nhiều bài về các quyền Tự do Phát biểu, Tự do Tín ngưỡng, Tự do Báo chí và đại nạn tham nhũng. Ông viết và phổ biến bài thơ Tự Bạch trước khi hồi hương. Mục tiêu tranh đấu của **Tập hợp Thanh niên Dân chủ** gồm có nhiều yêu sách chính trị, ngoài các quyền kể trên, còn quyền Tự do lập hội và Tự do lập đảng, Tổng tuyển cử tự do, công bằng, có quốc tế giám sát v.v... Ông Nguyễn Tiến Trung được

các đài phát thanh quốc tế như BBC, Á châu Tự do phỏng vấn nhiều lần.

Ông **Trần Anh Kim** (60 tuổi), nhà dân chủ đối kháng được biết tiếng từ lâu, cư ngụ tỉnh Thái Bình, nguyên ủy viên chính trị mang cấp bậc trung tá quân đội CSVN, Phó bí thư Đảng Dân chủ VN và thành viên Khối 8406. Ngày 7-7-2009, bị bắt tạm giam cũng vì vi phạm Điều 88 Luật Hình sự CSVN. Công an kể tội ông Trần Anh Kim: "đã cấu kết với một số đối tượng chống đối ở trong nước, âm mưu mở Văn phòng Khối 8406 nhằm phát triển lực lượng, chống Nhà nước VN. Bản thân ông ta soạn thảo và phát tán trên mạng Internet 85 bài viết, trong đó (Trần Anh) Kim thừa nhận đã viết và phát tán hơn 60 đầu tài liệu có nội dung chống Nhà nước". Thật ra, các bài viết của ông Trần Anh Kim nhắm vào nhứt là những bất công xã hội, đại nạn tham nhũng, những cuộc trấn áp các nhà tranh đấu bảo vệ Nhân quyền. Cũng vì mạnh dạn tố cáo những sự nhùng nhậm trong quân đội CSVN mà ông đã bị toà án quân sự Quân khu 3 CS tuyên phạt 2 năm tù (1995-1997). Ngày 3-2-2006, ông Trần Anh Kim đã gởi ban Dự thảo Báo cáo chính trị của đảng CSVN hai bài có tựa đề: "*Khái quát những sai lầm và tội ác của đảng CSVN từ ngày có đảng*" và "*Lời cảnh báo*".

Ba phiên tòa để trừng phạt 8 nhà dân chủ đối kháng tuyên truyền chống đảng CSVN

Điều 88 Luật Hình sự CSVN vừa kể trên cũng sẽ được nhà cầm quyền Hà Nội viện dẫn để "xét xử" 8 nhà dân chủ đối kháng trong ba phiên tòa ở Hải Phòng và Hà Nội vào hai ngày 24 và 25 tháng 9 này. Những nạn nhân bị đàn áp chờ bản án do đảng CSVN quyết định trước và thẩm phán nhân dân chỉ còn công bố thôi.

Sẽ bị xử tại **Hải Phòng**, ngày **24 tháng 9** : *

Ông **Nguyễn Xuân Nghĩa** (60 tuổi), nhà văn và nhà thơ dân chủ đối kháng, hội viên Hội Nhà văn Hải Phòng và thành viên điều hành Khối 8406. Ông là tác giả của 60 bài thơ, truyện ngắn và tiểu luận phổ biến trên Internet. "*Hãy Làm Một Cái Gì Để Không Án Hận*" được viết ngay sau khi hai Luật sư Nhân quyền Lê Thị Công Nhân và Nguyễn Văn Đài bị bắt giam. Ông là một trong tám nhà văn Việt Nam cùng với 26 nhà văn quốc tế được tổ chức Đài Quan sát Nhân quyền (Human Rights Watch) tuyên dương với Giải thưởng Quyền Tự do Phát biểu Hellman Hammet năm 2008. Ông bị bắt ngày 11 tháng 9 năm 2008 và bị giam tại trại tù lao công cưỡng bách B14, tỉnh Hà Đông.

Ông **Nguyễn Văn Túc** (45 tuổi), nông dân, nhà thơ trào phúng và nhà tranh đấu bệnh vực Nhân quyền, thành viên Khối 8406. Ông được biết tiếng nhiều qua những bức thư, bài viết tố cáo bắt công xã hội và những bài thơ châm biếm phổ biến trên Internet. Ông bị bắt ngày 10 tháng 9 năm 2008 và bị giam tại trại tù lao công cưỡng bách B14, tỉnh Hà Đông.

Ông **Ngô Quỳnh** (25 tuổi), sinh viên và nhà văn dân chủ đối kháng. Trong những bài ông viết trên Internet được nhiều người đọc, có "Việt Nam cần biên soạn một bộ sử mới" và "Nhật ký Chuyển đi về Lạng Sơn". Ông bị bắt ngày 10 tháng 9 năm 2008 và bị giam tại trại tù lao công cưỡng bách B14, tỉnh Hà Đông.

Ông **Nguyễn Mạnh Sơn** (66 tuổi), bút hiệu Mạnh Sơn, Hữu Sơn và Hữu Phong, nhà dân chủ đối kháng, nguyên phó bí thư chi bộ đảng CSVN ở Hải Phòng bị khai trừ cuối năm 2000 vì những bài viết cho đại hội thứ 9 của đảng CSVN trái với "tư tưởng chỉ đạo của đảng" (Kiến nghị 1. Bỏ chủ nghĩa Mác-Lênin 2. Bỏ tên đảng CSVN lấy lại tên cũ Đảng Lao động Việt Nam 3. Bỏ tên nước CHXH CNVN lấy lại tên cũ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa 4. Thực hiện quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, cho báo chí tư nhân và nhà xuất bản tư nhân hoạt động 5. Bỏ điều 4 Hiến pháp CHXHCNVN). Ông là tác giả nhiều bài viết trên Internet và tập thơ "Chân Lý là Lầm Lẫn" (2006) in không giấy phép của cơ quan kiểm duyệt. Bài viết "Tân mạn về Bầu cử Quốc hội" cho thấy cuộc bầu cử cơ quan lập pháp của CHXHCNVN "chỉ là trò hề, là sự sắp đặt, gian lận" và "Đại biểu Quốc hội chỉ là những ông nghị gậy. (Nguyễn Mạnh) Sơn đã bịa đặt, xuyên tạc thực trạng xã hội Việt Nam là "Đảng chỉ tay, Nhà nước ra tay, Quốc hội gờ tay, Mật trận võ tay, nhân dân trắng tay" (Lời buộc tội của Nguyễn Ngọc Thuận, phó thủ trưởng cơ quan An ninh điều tra, bộ Công an ghi trong hồ sơ gởi Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao). Nhà thơ Nguyễn Mạnh Sơn bị bắt ngày 8 tháng 5 năm 2009 và bị giam tại trại tù lao công cưỡng bách B14, tỉnh Hà Đông.

Ông **Nguyễn Văn Tính** (67 tuổi), bút hiệu Hoàng Hải Minh và Hoàng Hiếu Minh, nhà giáo dân chủ đối kháng, nhà trí thức dũng cảm miền Bắc (VNDCCH) duy nhất và đầu tiên được biết đã công khai lên án cuộc chiến tranh phi nghĩa và bắt nhân của đảng CSVN gây ra tại miền Nam (VNCH), bị bắt năm 1967 và bị kết án 7 năm tù vì mưu tính lập đảng chống cộng Nhân dân Cách mạng. Tác giả

nhiều bài viết trên Internet (báo Tổ Quốc), bị bắt tạm giam từ tháng 9 năm 2008 đến tháng giêng năm 2009 rồi bị quản thúc tại gia. Ông bị bắt lại ngày 8 tháng 5 năm 2009 và bị giam tại trại tù lao công cưỡng bách B14, tỉnh Hà Đông.

Ông **Nguyễn Kim Nhân** (60 tuổi), nhà dân chủ đối kháng, được biết tiếng qua sự tham gia tích cực phong trào Dân Oan từ năm 1996, viết nhiều đơn khiếu kiện và thư tố cáo cán bộ đảng CS lạm dụng quyền thế cướp đoạt nhà đất, nhứt là tại Bắc Giang. Trong những năm gần đây, liên hệ hoạt động với một số nhà dân chủ đối kháng, phổ biến nhiều tài liệu Internet bệnh vực Nhân quyền chống độc tài (báo Tổ Quốc), bị bắt tạm giam từ tháng 9 năm 2008 đến tháng giêng năm 2009 rồi bị quản thúc tại gia. Ông bị bắt lại ngày 8 tháng 5 năm 2009 và bị giam tại trại tù lao công cưỡng bách B14, tỉnh Hà Đông.

Sẽ bị xử tại **Hà Nội**, ngày **24 tháng 9** :

Ông **Phạm Văn Trội** (37 tuổi), tốt nghiệp đại học Hà Nội (Quản lý Xã hội), nhà văn dân chủ đối kháng, nhà tranh đấu bệnh vực Nhân quyền. Cùng với hai luật sư Nhân quyền Lê Thị Công Nhân và Nguyễn Văn Đài, đồng sáng lập Ủy ban Nhân quyền Việt Nam. Ông còn là cây bút đóng góp cho tạp chí bị cấm Tự do Dân chủ mà ban biên tập gồm có các nhà văn và nhà báo Hoàng Tiển, Nguyễn Khắc Toàn, bà Dương Thị Xuân và luật sư Nguyễn Văn Đài. Ông Phạm Văn Trội bị bắt ngày 10 tháng 9 năm 2008 và bị giam tại trại tù lao công cưỡng bách B14, tỉnh Hà Đông;

Sẽ bị xử tại **Hà Nội**, ngày **25 tháng 9** :

Ông **Vũ Văn Hùng** (43 tuổi), nhà dân chủ đối kháng, nhà giáo dạy môn Vật lý trung học cơ sở Bích Hòa, huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây, bị bắt giam từ ngày 18 đến ngày 27 tháng 4 năm 2007 để điều tra về những tài liệu "chế độ CSVN cấm" mà ông đã phổ biến cho đồng nghiệp. Sau đó, ông bị phạt kỷ luật và buộc nghỉ việc. Bị bao vây kinh tế và sách nhiễu, ông vẫn thẳng thắn bày tỏ tâm sự trong bài "Chín ngày trong tù Cộng sản". Ông tự cho mình là người "nghiện dân chủ" cho nên không sợ tù đày và nhiệt tình tham gia các hoạt động đòi hỏi Tự do, Dân chủ và Nhân quyền. Ông từng phát biểu với nhà báo Việt Hùng đài Á châu Tự Do: "Đó là lương tâm, tôi là người Việt Nam. Tôi biết và nhìn thấy những người tuổi còn trẻ như Lê Thị Công Nhân bị bắt, hay như luật sư Nguyễn Văn Đài bị bắt, hay như trường hợp linh mục Nguyễn

Văn Lý bị bắt mà tôi không thấy bất bình, vô cảm thì thật ra mà nói tôi thấy xấu hổ." Ngày 18 tháng 9 năm 2009, ông Vũ Văn Hùng bị bắt sau khi có tin ông đã dám viết và treo biểu ngữ với khẩu hiệu của những người Việt Nam yêu nước ở phía nam cầu Thăng Long. Ngoài yêu sách đảng CSVN thực thi dân chủ thật sự (thay vì giả mạo kiểu CHXHCNVN), các khẩu hiệu ông viết còn có nội dung tố cáo đại nạn tham nhũng, kể tội chế độ CSVN hại dân bằng chính sách kinh tài đưa đến siêu lạm phát, vật giá tăng vọt, đồng thời hài tội đối với tổ tiên vì để mất đất, mất biển và mất đảo. Tin tức hồi đầu năm cho biết ông Vũ Văn Hùng đã tuyệt thực cả tháng trời để phản đối sự đối xử tồi tệ. Theo lời kể lại của những cựu tù nhân từng bị nhốt chung, ông Vũ Văn Hùng có thể bị đánh đập tàn nhẫn bởi tù nhân thường phạm và bòn công an thăm vấn ông thời gian ông vừa bị bắt và còn nhốt tại trại Hỏa Lò mới. Hiện nay, người thầy giáo hiền lành nhưng bất khuất của tỉnh Hà Tây bị giam tại trại tù lao công cưỡng bách B14, tỉnh Hà Đông, phía Nam Hà Nội.

* Theo tin giờ chốt đêm 22 rạng ngày 23-09, phiên tòa Hải Phòng dời lại một ngày khác vì ông Nguyễn Văn Tính bị ốm đau nhiều phải cấp cứu trong trạm xá trại giam Hải Phòng hôm 21-09. Bà Dương Thị Hải, vợ ông Nguyễn Văn Tính và bà Nguyễn Thị Nga, vợ ông Nguyễn Xuân Nghĩa vừa nhận được giấy báo của tòa án Hải Phòng gởi qua bưu điện. Cũng có nguồn tin không chính thức cho rằng nhà cầm quyền CSVN muốn tránh chuyện vụ án bắt công trắng trợn và không phù hợp chút nào với các tiêu chuẩn quốc tế có thể gây tiếng vang bất lợi trong lúc chủ tịch nhà nước CSVN du hành Hoa Kỳ và tham dự Khóa họp Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc ở Nữu Uớc. Chưa được tin gì về số phận hai phiên tòa tại Hà Nội.

Hai nhà Dân chủ Đối kháng bị giam hơn một năm chưa bị truy tố và xét xử

Trong số những nạn nhân của chiến dịch trấn áp qui mô mùa thu 2008, có hai tù nhân chưa bị truy tố và xét xử:

Bà **Phạm Thanh Nghiên** (32 tuổi), nhà báo độc lập và nhà văn dân chủ đối kháng. Một trong những bài viết của bà được nhiều người đọc trên Internet là "Chuyến đi nhay cảm". Bà bị bắt ngày 11-09-2008, được phóng thích sau khi thăm vấn nhưng bị công an canh chừng nghiêm ngặt. Đến ngày 17-09-2008 thì bà bị bắt lại. Bà được biết là một phụ nữ tranh đấu nhiệt tình và can trường cho Khát

vọng Tự do Dân chủ và Nhân quyền của dân tộc. Trong tù ngục, nghe tin bà đau yếu và tình trạng sức khỏe của bà rất đáng lo ngại. Dù vậy, tinh thần bà vẫn vững vàng, như những tù nhân chính trị, ngôn luận và lương tâm từng dần thân cho lý tưởng cao quý mà bà theo đuổi từ mấy năm qua. Hiện nay bà bị giam tại trại tù thành phố cảng Hải Phòng. Bà có thể bị cáo buộc phạm "tội tuyên truyền chống nhà nước CHXHCNVN", theo Điều 88 Luật Hình sự CSVN.

Ông **Trần Đức Thạch** (57 tuổi), nhà thơ hội viên Hội Nhà văn Nghệ An, nhà dân chủ đối kháng. Trong các hoạt động bảo vệ Nhân quyền và Công bằng Xã hội, ông có mặt ở nhiều nơi và rất sát cánh với anh chị em dân chủ và bà con Dân Oan. Những bài viết của ông được nhiều người đọc, trong đó có hồi ký "Hố Chôn Người Ám Ảnh", bài "Tôi Đã Thấp Sáng Niềm Tin" hay là bài "Tôi Là Phản Động Thật Sao?". Ông Trần Đức Thạch bị bắt ngày 10 tháng 9 năm 2008, được phóng thích sau khi thẩm vấn nhưng bị công an canh chừng nghiêm ngặt. Đến ngày 12 tháng 9 năm 2008, nhà tù bị bắt lại. Theo tin của cựu tù nhân từng bị nhốt chung ở trại tạm giam số 3 Công An Hà Nội (cạnh Quân y viện 103 Hà Đông), ông Trần Đức Thạch đã tuyệt thực để phản đối chế độ lao tù, vì vậy mà sức khỏe của ông rất suy yếu. Hiện nay ông bị giam tại trại tù lao công cưỡng bách B14, tỉnh Hà Đông. Ông có thể bị cáo buộc phạm "tội tuyên truyền chống nhà nước CHXHCNVN" theo Điều 88 Luật Hình sự CSVN.

Kháng Nghị thư của Văn bút Quốc tế

Văn bút Quốc tế gửi Kháng Nghị thư này đến Chủ tịch, Thủ tướng cùng bộ trưởng Văn hóa và Thông tin CHXHCNVN. Văn bút QT cũng yêu cầu các Trung tâm Văn bút thành viên gửi ngay Kháng Nghị thư tương tự đến nhà cầm quyền CHXHCNVN để

- bày tỏ sự quan ngại vì được báo động về chiến dịch trấn áp tiếp diễn ở Việt Nam nhắm vào các nhà dân chủ đối kháng hoặc bất đồng chính kiến, trong biến cố đó có sự leo thang để bắt giữ những nhà văn và những nhà tranh đấu bảo vệ Nhân quyền;

- đòi trả tự do tức khắc và vô điều kiện tất cả tù nhân ngôn luận và lương tâm bị giam cầm vì sử dụng ôn hòa quyền Tự do Phát biểu hoặc Trình bày Quan điểm, tuân theo Điều 19 Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị mà CHXHCNVN đã ký kết.

- thúc giục nhà cầm quyền CHXHCNVN chấm dứt tất cả những sự hạn chế đối với những nhà cầm bút sử dụng Internet và những nhà tranh đấu bảo vệ Nhân quyền, đồng thời thi hành những biện pháp để bảo đảm quyền Tự do Phát biểu hoặc Trình bày Quan điểm.

Nguồn tin và Tài liệu: Liên hội Nhân quyền Việt Nam ở Thụy Sĩ và nhà thơ Nguyễn Hoàng Bảo Việt, thành viên Ủy ban Bệnh vực Nhà văn bị Đàn áp Cầm tù/Trung tâm Văn bút Thụy Sĩ Pháp thoại, hội viên Hội Nhà văn Liên Hiệp Quốc Genève, Trung tâm Nhà văn Việt Nam lưu vong và Trung tâm Âu châu VBVNHN.

Genève ngày 23-09-2009
Liên Hội Nhân quyền VN ở Thụy Sĩ

**Đấu tranh hoà
bình, bất bạo động.
Vạch trần mặt thật
Hồ Chí Minh.
Giải thể chế độ
Cộng sản độc tài.**

**Xin vui lòng tiếp tay
phổ biến bán nguyệt
san này cho Đồng
bào tại quốc nội**

TUYÊN BỐ của
VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN
Hà Nội 14-09-2009 IDS

Ngày 24-7-2009 Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng ký Quyết định số 97/2009/QĐ-TTg ban hành danh mục các lĩnh vực cá nhân được thành lập tổ chức khoa học và công nghệ (sau đây gọi là Quyết định 97), có hiệu lực từ ngày 15-09-2009.

Viện Nghiên cứu phát triển IDS nhận thấy Quyết định 97 có những sai phạm nghiêm trọng sau đây:

Một là: Điều 2 của Quyết định 97 không phù hợp với thực tế khách quan của cuộc sống.

Khoản 2, điều 2 trong quyết định này ghi: cá nhân thành lập tổ chức khoa học công nghệ "chỉ hoạt động trong lĩnh vực thuộc Danh mục ban hành kèm theo Quyết định này. Nếu có ý kiến phản biện về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước cần gửi ý kiến đó cho cơ quan Đảng, Nhà nước có thẩm quyền, không được công bố công khai với danh nghĩa hoặc gắn với danh nghĩa của tổ chức khoa học và công nghệ."

Như vậy khoản 2 của điều 2 bao gồm 2 điểm chính là

(1) các lĩnh vực được phép nghiên cứu quy định trong danh mục kèm theo Quyết định, và

(2) không được công bố công khai ý kiến phản biện với danh nghĩa của một tổ chức khoa học và công nghệ.

Về v/d danh mục các lĩnh vực được phép tổ chức nghiên cứu:

Cuộc sống vô cùng phong phú, có nhiều vấn đề chưa biết đến, luôn luôn vận động, biến đổi và phát triển, luôn luôn đặt ra những đòi hỏi mới, cần có các quyết sách mới và các giải pháp thích hợp. Vì vậy không thể bó khuôn mọi vấn đề

được phép nghiên cứu trong cuộc sống vào một danh mục dù danh mục ấy có rộng đến đâu. Quy định như vậy sẽ bó tay các nhà khoa học, những người nghiên cứu độc lập, hạn chế sự đóng góp của họ vào việc xây dựng chính sách đổi mới và phát triển đất nước.

Nghiên cứu khoa học là hoạt động sáng tạo nhằm khám phá các quy luật vận động trong tự nhiên và xã hội; từ đó tạo ra công nghệ mới, hoạch định chính sách phát triển và

nâng cao dân trí để thúc đẩy xã hội tiến lên. Trong cuộc sống còn có những lĩnh vực, những vấn đề đã trở nên lỗi thời hoặc đã bị vượt qua. Thực tế này cũng là một đối tượng quan trọng của công việc nghiên cứu, nhất là trong tình hình một quốc gia phải ra sức phấn đấu khắc phục tình trạng nghèo nàn và lạc hậu. Trong một xã hội tiên bộ, công việc nghiên cứu với tính cách như vậy không thể đóng khung trong một danh mục gồm các lĩnh vực được quy định như đã nêu trong Quyết định 97.

Trong khi đó, công văn ngày 8-9-2009 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp (thừa ủy quyền của Thủ tướng trả lời thư ngày 6-8-2009 của Viện IDS gửi Thủ tướng) cho rằng cách quy định một danh mục các lĩnh vực cho phép cá nhân được thành lập tổ chức nghiên cứu là thông lệ ở nhiều nước trên thế giới, có nước quy định một danh mục cho phép, có nước quy định một danh mục cấm, hoặc cả hai. Chúng tôi đã tìm hiểu kỹ thì chưa thấy nước nào có quy định danh mục các lĩnh vực được phép nghiên cứu khoa học. Vì vậy cách trả lời trong công văn của Bộ Tư pháp là không trung thực, thiếu trách nhiệm. Cho đến nay, trên thế giới, việc phân loại các lĩnh vực khoa học là để thống kê, so sánh, không thể lấy đó làm căn cứ để quy định các lĩnh vực được phép nghiên cứu. Cách làm như Quyết định 97 sẽ bị dư luận chê cười, làm hại uy tín của lãnh đạo và của đất nước.

Ý kiến trong công văn của Bộ Tư pháp cho rằng Quyết định vẫn để mở, sẽ tiếp tục nghiên cứu bổ sung dần các lĩnh vực cho phép, là một cách biện bạch gượng gạo, bởi vì “cho phép” thì không bao giờ đủ. Không ai có thể “cho phép” đời sống sẽ được phát triển đến đâu. Thực chất với Quyết định này, “cho phép” tức là cấm, và vùng cấm rộng gấp ngàn lần vùng được phép.

Về vấn đề phản biện:

Quá trình đi lên của đất nước chưa có con đường vạch sẵn, cuộc sống có vô vàn vấn đề thuộc đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước cần được phản biện để có thể xử lý đúng đắn. Tuy nhiên, thực tế

cho thấy có rất nhiều ý kiến phản biện về đường lối chính sách bị cất hầu như không có thời hạn trong các “ngăn kéo” của các cơ quan chức năng hoặc của những người có thẩm quyền có liên quan. Có quá nhiều phản biện dưới mọi dạng như kiến nghị, đề nghị, thư, tài liệu nghiên cứu... không bao giờ được hồi âm.

Ví dụ nổi bật nhất là cải cách giáo dục – một vấn đề sống còn của sự phát triển đất nước, một yêu cầu bức xúc của xã hội đang được dư luận và giới nghiên cứu trong và ngoài nước rất quan tâm, phản biện công khai sôi nổi từ nhiều năm nay nhằm thực hiện những nghị quyết của Đại hội Đảng và các Hội nghị Trung ương Đảng về cải cách giáo dục. Tuy vậy, sự phản biện này chưa được đánh giá và tiếp thu nghiêm túc.

Một ví dụ khác gần đây là vấn đề bê-xít, được coi là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước. Sự phản biện công khai, quyết liệt vừa qua của rất nhiều nhà khoa học và các hiệp hội thuộc các lĩnh vực khác nhau đã góp phần thúc đẩy việc ban hành quyết định ngày 24-04-2009 của Bộ Chính trị lưu ý những vấn đề phải quan tâm trong khai thác bê-xít ở Tây Nguyên. Tuy vậy, còn biết bao nhiêu phản biện quan trọng khác trong vấn đề khai thác bê-xít ở Tây Nguyên vẫn còn bị bỏ ngỏ.

Trong tình hình nêu trên, cấm các tổ chức khoa học công nghệ do các cá nhân thành lập phản biện công khai như nêu trong Quyết định 97 thực chất là cấm phản biện xã hội, hệ quả sẽ khôn lường.

Khoản 2 trong điều 2 của Quyết định 97 không viết thành văn nhưng hàm ý để ngỏ khả năng: cá nhân được phép phản biện công khai với tư cách riêng của mình. Như vậy, sẽ không thể giải thích:

(a) Tại sao cá nhân thì được phản biện công khai, còn tổ chức, tức trí tuệ tập thể và liên ngành được tập hợp để có thể có chất lượng cao hơn, thì lại không? Quy định chỉ cho phép cá nhân phản biện công khai tạo thuận tiện cho việc vô hiệu hóa hay hình sự hóa

việc phản biện của cá nhân? Phải chăng quy định như vậy ngay từ đầu đã mang tính chất không khuyến khích phản biện, mà có hàm ý làm nản lòng thậm chí hăm dọa sự phản biện của cá nhân.

(b) Tại sao trong nhà nước pháp quyền theo định hướng xã hội chủ nghĩa, một văn bản pháp quy có tầm quan trọng như vậy lại có thể được thiết kế như một cái bẫy và để ngỏ khả năng cho việc vận dụng cái bẫy đó?

Hai là: Việc cấm phản biện công khai là phản khoa học, phản tiến bộ, phản dân chủ.

- Cấm như vậy là phản khoa học, bởi lẽ: Bất kể một phản biện nào nếu không chịu sự “sát hạch” công khai, minh bạch trong công luận, sẽ khó xác định phản biện ấy là đúng hay sai, độ tin cậy của nó, sự đóng góp hay tác hại nó có thể gây ra, khó lường được các khả năng sử dụng hoặc lợi dụng việc phản biện này.

- Cấm như vậy là phản tiến bộ, bởi lẽ: Người dân sẽ không biết đến các phản biện đã được đề xuất hay các vấn đề đang cần phải phản biện, càng không thể biết chất lượng và tác dụng của những phản biện ấy, không biết nó sẽ được cơ quan có thẩm quyền đánh giá, tiếp thu hay xử lý như thế nào. Phản biện và tiếp thu phản biện không công khai sẽ không thể tranh thủ được sự đóng góp xây dựng từ trí tuệ trong và ngoài nước, hạn chế khả năng sáng tạo tìm ra con đường tối ưu cho sự phát triển đất nước và vứt bỏ lợi thế của nước đi sau. Trên hết cả, cấm như vậy là cản trở việc nâng cao trí tuệ và bản lĩnh của người dân, cản trở vai trò làm chủ đất nước của nhân dân. Cấm như vậy chẳng khác nào biểu hiện chính sách ngu dân.

- Cấm như vậy là phản dân chủ, bởi lẽ: Nhân dân – người chủ của đất nước – sẽ thiếu những thông tin để tự mình tìm hiểu, đánh giá mọi vấn đề có liên quan của đất nước mà họ không thể không quan tâm. Cấm như vậy là tước bỏ hay làm giảm sút khả năng của nhân dân giám sát, kiểm tra, đánh giá hay đóng góp xây dựng, hình thành và nói lên các ý kiến của họ, tán thành

hay bác bỏ một chủ trương nào đó; trên thực tế là cấm hay ngăn cản quyền của nhân dân tham gia vào công việc của đất nước. Cấm như vậy là ngược với tiêu chí Nhà nước của dân, do dân và vì dân.

Ba là: Quyết định 97 có nhiều điểm trái với đường lối của Đảng và vi phạm pháp luật của Nhà nước.

- Trước hết, đối với Hiến pháp, điều 2 trong Quyết định 97 vi phạm Điều 53 quy định công dân có quyền tham gia quản lý Nhà nước và xã hội, tham gia thảo luận các vấn đề chung của cả nước và địa phương; Điều 60 quy định công dân có quyền nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, phát minh, sáng chế, sáng tác; Điều 69 quy định công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí; có quyền được thông tin; có quyền hội họp, lập hội, biểu tình theo quy định của pháp luật.

- Đối với Luật Khoa học và công nghệ, điều 2 QĐ 97 không phù hợp với tinh thần của Luật này coi khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, khuyến khích sự tham gia nghiên cứu của các tổ chức và cá nhân, Nhà nước đảm bảo và hỗ trợ sự thực hiện những kết quả nghiên cứu, khuyến khích các hội khoa học và công nghệ có trách nhiệm tổ chức, động viên các thành viên tham gia tư vấn, phản biện, giám định xã hội và tiến hành các hoạt động khoa học và công nghệ v.v...

- Đặc biệt quan trọng là Quyết định 97 có nhiều điểm trái với tinh thần và nội dung Nghị quyết số 27-NQ/T.Ư “Về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” mới được ban hành tháng 10-2008. Nghị quyết này nhấn mạnh thực hành dân chủ, tôn trọng và phát huy tự do tư tưởng trong hoạt động nghiên cứu, sáng tạo của trí thức vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

- Việc ban hành Quyết định 97 còn vi phạm khoản 2 và khoản 4 Điều 67 trong Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể là đã bỏ qua trình tự bắt buộc phải công bố dự thảo quyết định trước ít nhất 60 ngày trước khi ký để bảo

đảm sự tham gia ý kiến của dân. Trong công văn trả lời Viện IDS, Bộ trưởng Bộ Tư pháp lập luận rằng: Quyết định 97 được xây dựng và ban hành đúng luật vì toàn bộ các bước soạn thảo, lấy ý kiến, thẩm định dự thảo quyết định đã được hoàn tất trong năm 2008 khi Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi năm 2008) phải đến 1-1-2009 mới có hiệu lực. Sự biện bạch này không thể chấp nhận được. Quá trình soạn thảo, thẩm định bắt đầu từ bao giờ, kéo dài bao lâu, là việc nội bộ của các cơ quan hữu trách. Nhân dân, là những người chịu tác động của Quyết định, chỉ có thể biết ngày ban hành chính thức của Quyết định 97 là ngày 24-7-2009, hơn 7 tháng sau khi Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực. Như vậy rõ ràng là việc ban hành Quyết định 97 vi phạm luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Vì sao một quyết định quan trọng liên quan đến một lĩnh vực lớn được coi là quốc sách hàng đầu, lại được thực hiện một cách vội vã và tùy tiện như vậy.

Có thể kết luận, Quyết định 97 nếu được thực hiện sẽ làm nặng nề thêm thực trạng thiếu công khai minh bạch rất nguy hại cho việc xây dựng và thực thi pháp luật, làm trầm trọng thêm tình trạng tụt hậu hiện nay của đất nước.

Trong gần 2 năm hoạt động, Viện Nghiên cứu phát triển IDS đã làm được một số việc có ích cho đất nước, đóng góp ý kiến xây dựng đối với một số vấn đề hay chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, được dư luận xã hội, đặc biệt là giới nghiên cứu trong và ngoài nước quan tâm. Mọi hoạt động của Viện IDS từ ngày thành lập cho đến nay đều tiến hành đúng pháp luật, công khai, minh bạch.

Tuy nhiên trong thời gian qua, tồn tại dai dẳng một số nhận xét sai lệch của cơ quan an ninh về Viện IDS, thậm chí cho rằng Viện nhận tiền của nước ngoài và có hoạt động chống đối Nhà nước... Ngày 16-01-2009 Viện IDS đã có thư gửi các vị lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà

nước nêu rõ quan điểm của Viện về những nhận định sai trái này, song tiếc rằng cho đến nay bức thư này của Viện chưa nhận được bất kể một hồi âm nào.

Ngay sau khi có Quyết định 97, Hội đồng Viện IDS đã thảo luận, phân tích những chỗ sai cả về thủ tục và nội dung của quyết định này. Với ý thức tôn trọng Chính phủ và Thủ tướng, và để biểu thị thiện chí của mình, Hội đồng Viện chúng tôi nhất trí chưa bày tỏ ý kiến công khai mà trước hết gửi thư ngày 6-8-2009 nêu rõ với Thủ tướng những chỗ sai của Quyết định 97 và kiến nghị cách giải quyết nhằm tránh các hệ quả bất lợi về nhiều mặt.

Sau khi gửi thư, đại diện của Hội đồng Viện được mấy vị lãnh đạo mời gặp, riêng Thủ tướng mời gặp hai lần; nhân dịp đó chúng tôi trình bày rõ thêm và trao đổi ý kiến thẳng thắn về những nhận xét và kiến nghị đã nêu trong thư.

Viện IDS đã kiên tâm chờ đợi. Ngày 11-9-2009, Chủ tịch Hội đồng Viện IDS được Bộ trưởng, chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ thừa ủy quyền của Thủ tướng mời đến VPCP và trao cho hai văn bản. Một là công văn số 3182/BTP-PLDSKT ngày 8-9-2009 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp thừa ủy quyền của Thủ tướng trả lời Hội đồng Viện Nghiên cứu phát triển IDS về những điều nêu trong thư của Viện gửi Thủ tướng ngày 6-8-2009. Hai là công văn số 1618/TTg-PL ngày 10-9-2009 của Bộ trưởng Chủ nhiệm VPCP thừa ủy quyền của Thủ tướng yêu cầu Bộ Khoa học và công nghệ ra văn bản hướng dẫn thi hành Quyết định 97 và thu thập ý kiến để kiến nghị bổ sung danh mục ban hành theo quyết định này.

Hai công văn này cho thấy tất cả các kiến nghị của Viện IDS về Quyết định 97 đều không được chấp nhận. Toàn viện IDS và từng thành viên đã hết sức đề cao tinh thần trách nhiệm công dân, ý thức kỷ luật và thiện chí, nhưng những cố gắng đó đã không được đáp ứng.

Trước tình hình như vậy, với một quyết định hạn chế đến mức vô lý quyền nghiên cứu của một tổ chức khoa học, Viện nghiên cứu

Thượng tọa Viên Định bình luận việc nhà cầm quyền HN đàn áp, trục xuất chư Tăng chùa Bát Nhã

Paris 22-09-2009

phát triển IDS không thể tiếp tục hoạt động theo sứ mệnh đã xác định trong mục tiêu ghi vào Điều lệ của mình. Chấp nhận hoạt động theo Quyết định 97, viện IDS và các thành viên sẽ không thể làm đúng tinh thần của Nghị quyết Trung ương Đảng về trí thức mới ban hành, đồng thời không thể làm tròn trách nhiệm công dân và nghĩa vụ người trí thức của mình

Ngày 14-09-2009, Hội đồng Viện IDS đã họp phiên toàn thể, quyết định tự giải thể để biểu thị thái độ dứt khoát của Viện đối với Quyết định 97. Quan điểm của Viện chúng tôi được trình bày trong tuyên bố này và được công bố kèm theo các tài liệu liên quan[1]. Chúng tôi cũng giữ quyền sử dụng tiếp các công cụ pháp lý để bảo vệ sự trong sáng của luật pháp.

Làm tại Hà Nội 14-09-2009

Các thành viên Hội đồng IDS đã ký:

- 1- Hoàng Tuy, Chủ tịch Hội đồng IDS. 2- Nguyễn Quang A, Viện trưởng. 3- Phạm Chi Lan, Phó Viện trưởng. 4- Phan Đình Diệu. 5- Lê Đăng Doanh. 6- Vũ Kim Hạnh. 7- Chu Hào. 8- Phạm Duy Hiền. 9- Vũ Quốc Huy. 10- Trương Lai. 11- Phan Huy Lê. 12- Nguyễn Ngọc. 13- Trần Đức Nguyễn. 14- Huỳnh Sơn Phước. 15- Trần Việt Phương. 16- Nguyễn Trung.



Chư Tăng Ni thuộc giáo phái Làng Mai của Sư Ông Nhất Hạnh ở tu viện Bát Nhã, tỉnh Lâm Đồng, bị đàn áp, trục xuất kéo dài nhiều tháng qua. Dư luận chung lấy làm lạ vì sao trước đây Sư Ông được nhà cầm quyền Cộng sản trọng vọng đón rước, cho phép tự do thuyết pháp từ Bắc chí Nam, mà nay lại đàn áp Tăng thân của Sư Ông ?

Quan hệ hữu hảo giữa Sư Ông và Nhà nước Cộng sản khởi đầu từ cuối thập niên 90, là năm Sư Ông Nhất Hạnh ngỏ ý được về Việt Nam thăm viếng và truyền đạo. Lộ trình chuyển đi hoàng pháp cùng nội dung những bài thuyết pháp từ tháng 3 đến tháng 4 năm 1999 qua ba thành phố Hà Nội, Huế, Saigon, đã được đệ trình Bộ Văn hóa Cộng sản. Nhưng không hiểu vì cơ gì Hà Nội bãi bỏ chuyển đi vào phút chót. Mãi đến ngày 11-1-2005, Sư Ông Nhất Hạnh cùng 100

Tăng thân Làng Mai mới được Hà Nội đánh trống khua chiêng đón rước.

Phải chăng vào thời điểm 2005, Hà Nội bị Hoa Kỳ liệt vào danh sách các quốc gia đàn áp tôn giáo cần đặc biệt quan tâm (CPC, Countries of Particular Concern) mà hệ quả bị chế tài kinh tế và tài chính chi theo Đạo luật 1998 bảo vệ tự do tôn giáo của Quốc hội Hoa Kỳ. Chuyển đi này quảng cáo cho thế giới và Hoa Kỳ thấy rằng “không có đàn áp Phật giáo” tại Việt Nam. Nếu có đàn áp, thì sao một Sư Ông và 100 Tăng thân Làng Mai tự do đi lại, thuyết pháp khắp nước ? Công lao của Sư Ông Nhất Hạnh quả đã “cứu bỏ” Hà Nội, khi một năm sau, 2006, Tổng thống Bush rút tên Việt Nam ra khỏi danh sách CPC.

Lập trường của Sư Ông Nhất Hạnh đối với Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất cũng như đối với nhà cầm quyền Hà Nội rất rõ, qua tiếng nói của Sư Cô Chân Không, người phụ tá đặc biệt, rồi Sư Ông Nhất Hạnh tuyên bố trước khi rời Pháp đi Việt Nam và khi tới Hà Nội :

Hãng thông tấn AFP đã làm cuộc phỏng vấn Sư Ông và Sư cô tại phi trường Charles de Gaulle ở Paris. Bản tin AFP phát hành chiều ngày 11-1-2005 có đoạn viết rằng : “Nhà sư (tức Sư Ông Thích Nhất Hạnh) không là thành viên của Giáo hội Phật giáo VN Thống nhất, là Giáo hội đang bị chính quyền cầm không cho hoạt động từ năm 1981, vì Giáo hội này từ khước sự kiểm soát và điều khiển của Đảng Cộng sản. Hơn một năm trước đây, Công an Việt Nam đã mở cuộc đàn áp sâu rộng Giáo hội này, hàng giáo phẩm bị bắt quản chế và hàng trăm ngôi chùa bị phong tỏa. Khi được hỏi vì sao một số phong trào tôn giáo bị cấm đoán tại Việt Nam, Sư cô Chân Không trả lời : “Vi một số các Giáo hội này tàng trữ những lá cờ của chế độ cũ (sic). Còn chúng tôi, thì chúng tôi chẳng có một tham vọng chính trị nào cả”.

Tại Hà Nội, theo báo Nhân Dân phát hành ngày 13-1-2005, Sư Ông Nhất Hạnh tuyên bố rằng : “Ông đã từng đấu tranh với những thái độ căng thẳng của chính quyền một số nước phương Tây về “vấn đề tôn giáo ở Việt Nam”. Ông kể, ông đã từng nói với một số quan chức

Hoa Kỳ rằng : “Người Việt Nam muốn được giải phóng khỏi cái mà người Mỹ gọi là sự giải phóng cho người Việt Nam”.

Thế mà nay Hà Nội qua bàn tay của Ban tôn giáo chính phủ đánh thẳng vào pháo đài Làng Mai tại tu viện Bát Nhã ở tỉnh Lâm Đồng ! Ân khuất gì đây ?

Thượng tọa Thích Viên Định, Phó Viện trưởng kiêm Tổng Thư ký Viện Hóa đạo, GHPGVNTN, vừa gửi đến Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế để phổ biến bài bình luận về các biến cố xảy ra tại Tu viện Bát Nhã. Xin đọc giả theo dõi toàn văn bài bình luận dưới đây :

Vấn đề Nhà cầm quyền Cộng sản đàn áp, trục xuất chư Tăng chùa Bát Nhã

Tin Nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam đòi trục xuất chư Tăng chùa Bát Nhã, Lâm Đồng sau Đại lễ Vesak 2008 làm cho mọi người, ai cũng hồi hộp, lo lắng, đau xót, cảm thương. Và đúng như vậy, sự thật đau buồn đã xảy ra: tất cả gần 400 Tăng, Ni bị Nhà cầm quyền ra lệnh trục xuất ra khỏi chùa Bát Nhã, Lâm Đồng, hành chót là ngày 2-9-2009. Bước đầu cuộc đàn áp là điện, nước bị cúp, phòng xá bị phá, tạo áp lực nặng nề, làm cho mọi sinh hoạt của chư Tăng, Ni trở nên vô cùng khó khăn.

Chuyện Thiền sư Nhất Hạnh, năm 2005, về Việt Nam họp tác với Nhà cầm quyền Cộng sản, gây hậu quả như thế nào là một vấn đề khác, nhưng việc 400 chư Tăng, Ni trẻ, mới cạo tóc xuất gia, tâm hồn trong trắng, quyết chí tu hành lại bị Nhà cầm quyền dùng bạo lực đàn áp, trục xuất, không cho tu học thì không một người nào là không đau lòng, tức giận.

Dân tộc Việt Nam suốt 60 năm qua chịu đựng không biết bao nhiêu đau khổ vì nạn Cộng sản vô thần. Riêng về Phật giáo, từ ngày 02-11-1975 đã bị đàn áp quá sức chịu đựng, 12 Tăng, Ni Thiền viện Dược Sư ở Cần Thơ đã phải tự thiêu để phản đối. Năm 1978, Hoà thượng Thích Thiện Minh bị tra tấn đến chết trong tù. Đại lão Hòa thượng Thích Huyền Quang, Hoà thượng Thích Quảng Độ và rất nhiều Tăng, Ni và Phật tử đã bị tù tội, quản thúc, lưu đày... tượng

Phật bị đập phá khắp nơi, cơ sở Giáo hội bị trưng thu nhiều vô kể. Là nạn nhân bị đàn áp nặng nề nhất, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất rất đau đớn, cảm thông trước sự kiện Nhà cầm quyền Cộng sản đàn áp, trục xuất chư Tăng chùa Bát Nhã, Lâm Đồng, hiện nay và cho đây là một bằng chứng nữa của quốc nạn độc tài, vô thần.

Cùng lúc với chùa Bát Nhã ở Lâm Đồng, nhiều cơ sở của các tôn giáo khác cũng bị đàn áp làm xôn xao dư luận trong và ngoài nước. Vì những việc này, các thành viên trong Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất cũng được dư luận chiếu cố nhiều. Thư hỏi cũng có, điện thoại phỏng vấn cũng có, đến gặp trực tiếp cũng có, tất cả đều có chung thắc mắc rằng tại sao Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất không lên tiếng can thiệp? Có người còn trách rằng, cứ ai lo phần nấy, các tôn giáo không đoàn kết, nên CS dễ đàn áp là phải!

Những thắc mắc, trách cứ này cũng đúng. Tuy nhiên, có những trường hợp đặc biệt cần phải lắng nghe, tìm hiểu, chờ đợi tiếng nói chính thức từ tổ chức, giáo phái bị đàn áp. Ngay cả các nhà lãnh đạo các giáo phái bị bức hại, đôi khi cũng quá dè dặt, không chịu lên tiếng phản kháng. Không văn thư, không lên tiếng phản kháng, thì căn cứ vào đâu để mọi người chung quanh biết đường hỗ trợ?

Lại nữa, vị thế của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN) rất đặc biệt nhạy cảm, dễ bị Nhà cầm quyền Cộng sản nghi ngờ, kết tội, không phải ai cũng dám liên hệ. Ngay cả Thiền sư Nhất Hạnh, người đã có quốc tịch nước ngoài, khi về nước, năm 2005, cũng không bao giờ dùng danh xưng GHPGVNTN cùng chức vụ chính thức khi ngài cần tiếp xúc với Đức Tăng thống, Đại lão Hoà thượng Thích Huyền Quang và Hoà thượng Viện trưởng Viện Hoá Đạo, Thích Quảng Độ, ngài chỉ xưng hô đơn thuần là Hoà thượng Thích Huyền Quang, Hoà thượng Thích Quảng Độ, như tên những người bình thường, không chức vị gì trong Giáo hội, trong khi đối với các vị ở Giáo hội khác thì Ngài cần thận ghi đầy đủ chức vị rõ ràng. (xin xem "Trả lời thư Thiền sư Nhất Hạnh" của Thượng tọa Thích Viên Định, Thông cáo báo chí của Phòng TTPGQT phát hành ngày 22-1-2005, tại Trang nhà Quê Mẹ, Paris : <http://www.queme.net>).

Về vấn đề Dân oan đòi nhà, đòi đất, nói chung, của toàn dân, không phân biệt tổ chức, tôn giáo, đảng phái

nào, GHPGVNTN đều đã lên tiếng, ủng hộ từ lâu.

Chuyện Bát Nhã, Lâm Đồng như trên đã nói, là vấn đề xảy ra có vẻ rắc rối, tế nhị. Vừa có vẻ là chuyện nội bộ của chư Tăng tu theo pháp môn Làng Mai với Thượng tọa Đức Nghi, Trú trì chùa Bát Nhã, vừa có vẻ là chuyện xích mích nội bộ trong Giáo hội Phật giáo Việt Nam với Thiền sư Nhất Hạnh, lại cũng có vẻ là chuyện xích mích nội bộ của Nhà cầm quyền Cộng sản về Thiền sư Nhất Hạnh. Thiền sư Nhất Hạnh là khách của Giáo hội Phật giáo Việt Nam, về hợp tác với Giáo hội và Nhà cầm quyền Cộng sản. Trong vụ này, chưa hề thấy thiền sư Nhất Hạnh trực tiếp lên tiếng như thế nào. Sự việc chưa rõ ràng nên không biết căn cứ vào đâu để hỗ trợ. Nhưng, việc Nhà cầm quyền Cộng sản trấn áp chư Tăng chùa Bát Nhã bằng cách cúp điện, cúp nước, ném đá, ném phân, ngăn chặn đường, không cho người vào tiếp tế lương thực, là một hành động đàn áp tôn giáo quá rõ ràng. Việc đàn áp kéo dài, xảy ra ngay bên cạnh. Nạn nhân lại là đồng bào, đồng đạo, ai thấy mà không tức giận, đau lòng.

Không phải quý Hoà thượng trong GHPGVNTN không lên tiếng. Thực ra, quý ngài đã lên tiếng từ lâu rồi. Năm 1998, nghe tin Thiền sư Nhất Hạnh dự định về Việt Nam hợp tác với Nhà cầm quyền Cộng sản, Hoà thượng Thích Quảng Độ đã viết thư đề nghị Thiền sư Nhất Hạnh, bằng những lời nhẹ nhàng, tế nhị, đại ý: "*Việt Nam chưa có tự do, dân chủ, nhân quyền, đừng về hợp tác, buôn bán, làm ăn, coi chừng sập tiệm, sẽ mất cả chì lẫn chài!*"

Bất chấp lời khuyên của Hoà thượng Thích Quảng Độ, năm 2005, Thiền sư Nhất Hạnh về Việt Nam, kéo theo đoàn tùy tùng đông đảo lên đến 100 người. Chuyện đã lỡ, nhưng còn nước còn tát, Thượng tọa Thích Viên Định cố gắng viết một tâm thư, "*Trả lời thư Thiền sư Nhất Hạnh*", phân tích lợi hại chuyển về Việt Nam không được *khế thời*, và tường trình cận kề cho Thiền sư Nhất Hạnh biết, nhân dân Việt Nam đang bị khốn khổ vì nạn độc tài, độc đảng, nhân quyền, tôn giáo bị đàn áp rất nặng nề. Hy vọng qua thư đó, thấy rõ sự đau khổ của đồng bào Việt Nam, bị kềm kẹp trong ách độc tài, Thiền sư sẽ đi theo con đường của GHPGVNTN, hợp cùng với các thân hào nhân sĩ và 85 triệu đồng bào, vận động cho tự do, dân chủ, nhân quyền cho Việt Nam.

Trong tâm thư "Trả lời Thiền sư Nhất Hạnh" có đoạn nói rõ rằng: "*...Ngài đã ở nước ngoài lâu rồi, coi*

như khách, lại về Việt nam chỉ có ba tháng, nên cách đối xử cũng khác, chánh phủ tiếp Ngài như tiếp phái đoàn quốc tế tham quan vậy thôi. Nếu Ngài về ở ba năm thì vấn đề lại khác, chưa chắc được như vậy". Thật vậy, năm 2005, phái đoàn Thiền sư Nhất Hạnh từ Pháp về, được tiếp đón trọng thể như thượng khách. Nhưng 3 năm sau, cuối năm 2008, Nhà cầm quyền Cộng sản bắt đầu trở quẻ, và nay, 2009, chính thức hạ lệnh trục xuất tăng thân của Thiền sư.

Cho đến nay, chưa thấy Thiền sư Nhất Hạnh có phản ứng chính thức với Nhà cầm quyền, mặc dù những năm gần đây, Ngài đã có sự liên hệ thân mật với Nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam. Có lẽ, vì vướng víu chuyện gì đó, nên Ngài còn tránh né, không tiện lên tiếng với Nhà cầm quyền Cộng sản chăng?

Gần đây, tháng 8-2009, trong bài tường trình của một Tăng sinh ở chùa Bát Nhã, có lồng vào bức thư riêng của Thiền sư Nhất Hạnh gửi Thượng tọa Đức Nghi, nội dung có tính cách thầy trò, Ngài chỉ nói chuyện phải trái, chuyện nội bộ với Thượng tọa Đức Nghi, tuyệt không có lời nào đề cập đến việc đàn áp, trục xuất của Nhà cầm quyền Cộng sản đối với Tăng, Ni chùa Bát Nhã.

Thiền sư Nhất Hạnh quên rằng, thầy Đức Nghi mặc dù là đệ tử cầu pháp của Ngài, nhưng cũng là thành viên của Giáo hội Phật giáo Việt Nam với chức vụ Phó Ban Trị sự Giáo hội tỉnh Lâm Đồng, mà Giáo hội Phật giáo Việt Nam là thành viên của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức ngoại vi của Đảng Cộng sản Việt Nam. Vậy, Thượng tọa Đức Nghi vừa là đệ tử của Thiền sư Nhất Hạnh, vừa là cán bộ ngoại vi của Đảng Cộng sản, chịu ân huệ của cả hai bên, bên **trung** bên **hiếu**, không biết phải chọn bên nào. Tội nghiệp cho thầy Đức Nghi, mặc dù là trú trì, nhưng hoàn cảnh trên đe dưới búa, không thể tự chủ thì giải quyết được việc gì. Thiền sư Nhất Hạnh không trực tiếp nói chuyện với Nhà cầm quyền Cộng sản, lại đi nói chuyện phải quấy với Thượng tọa Đức Nghi. Lâm vào thế khó xử, nhiều lúc Thầy Đức Nghi phải tìm cách lánh mặt khỏi chùa Bát Nhã.

Vì, rõ ràng, qua những văn kiện của Ban Trị sự tỉnh Lâm Đồng, của Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, nhất là những Văn thư của Bộ Nội vụ, Ban Tôn giáo về vụ chùa Bát Nhã, xem ra vấn đề còn nhiều nguyên nhân sâu xa, không phải là chuyện nội bộ của chư Tăng chùa Bát Nhã, nên Thượng tọa Đức Nghi không thể nào giải quyết được.

Việc các nhóm du đảng, xã hội đen, dùng bạo lực ném đá, ném phân lên người, lên xe của chư Tôn đức trong Ban Trị sự Giáo hội tỉnh Lâm Đồng thuộc nhà nước, khi đến thăm chùa Bát Nhã, trước sự chứng kiến của công an, có vị bị thương rất nặng, phải vào nằm bệnh viện, nhưng lạ một điều, mặc dù rất đau đớn, tức giận, không thấy vị Hoà thượng, Thượng tọa nào lên tiếng phản đối hành động man dã, có sự bao che của Nhà cầm quyền.

Có lẽ chư Tăng thuộc Giáo hội Phật giáo Việt nam quen chịu nhần nhục, hoặc vì một lý do nào khác, không thể nói được? Câu Cảnh Sách : “Phù xuất gia giả, phát túc siêu phương, tâm hành dị tục, thiệu long thánh chủng, chấn nhiếp ma quân, dụng báo tứ ân, bạt tế tam hữu” (1) bỏ đầu mắt rồi? Con em, đồng đạo trong vòng tay của mình mà mình còn không dám cứu thì hy vọng gì việc cứu giúp cho ai?

Vậy là, từ Thiền sư Nhất Hạnh đến các đệ tử của Ngài, các Hoà thượng bị đánh trọng thương, bị ném phân đầy mình, trong Ban Trị sự Giáo hội tỉnh Lâm Đồng đều im lặng, không ai lên tiếng phản kháng Nhà cầm quyền Cộng sản trong vụ đàn áp, trục xuất chư Tăng chùa Bát Nhã, Lâm Đồng. Tất cả đều im lặng, một sự im lặng khó hiểu.

Sự im lặng đó có thể là kết quả của việc thu phục để sử dụng của Cộng sản theo phương châm của Lênin : “Đảng phải thông qua tôn giáo để khống chế quần chúng”, nghĩa là, cho các Tôn giáo tổ chức tu học, nhưng không được chống đối, phải biết im lặng, phục tùng, tuyên truyền cho chế độ.

Có lẽ, chuyện hục hặc xảy ra ở chùa Bát Nhã, Lâm Đồng chỉ là một tai nạn bất ngờ, tai bay vạ gió, không ai mong muốn, trong sự hợp tác giữa Nhà cầm quyền Cộng sản với Thiền sư Nhất Hạnh. Nhà cầm quyền Cộng sản muốn thu phục chư Tăng chùa Bát Nhã, Lâm Đồng để sử dụng, giống như tổ chức Giáo hội Phật giáo VN, thành viên của Mặt trận Tổ quốc.

Tình trạng Tăng, Ni chùa Bát Nhã hiện nay như rấn mắt đầu, rất dễ thu phục. Vậy là Nhà cầm quyền Cộng sản đã đạt được mục đích rồi, và có thể đã làm hài lòng thượng cấp. Đó cũng là câu trả lời cho Thiền sư Nhất Hạnh và những ai mơ mộng hợp tác với Nhà cầm quyền độc tài, vô thần, Cộng sản để làm văn hoá, làm giáo dục, làm từ thiện, thấy được cái kết cuộc sẽ như thế nào. Chặt rế, chặt gốc, từ từ cây sẽ chết, chết đứng, không cần xô ngã, khỏi mang tiếng.

Nếu không khéo che mắt thiên hạ như thế, thì tại sao ông Đại sứ Hoa kỳ tại Việt Nam, Michael Michalak, lại ca ngợi nhà nước Cộng sản Việt Nam “*đã có tiến bộ về quyền tự do tôn giáo*”, trong khi, sự thật các tôn giáo vẫn cứ bị đàn áp triền miên?

Vừa qua, thấy bài trả lời phỏng vấn của sư cô Chân Không trên một tờ báo nước ngoài, cô nói về những cái kẹt của thiên sư : “...*Cái kẹt thứ hai là của mấy người ở Trung ương bị Trung Quốc ức hiếp. Sư Ông Nhất Hạnh từng phát biểu trên một đài truyền hình Ý về vấn đề Tây Tạng. Nhóm thủ cựu Việt Nam sợ Trung Quốc, lời phát biểu của Sư ông làm cho Trung Quốc giận...*” Qua đó, lộ ra một phần những nguyên nhân sâu xa làm xảy ra việc đàn áp, trục xuất chư Tăng, Ni tu theo pháp môn Làng Mai của Thiền sư Nhất Hạnh, ở chùa Bát Nhã, LD. Đó là một chi tiết không mới lạ, nếu có dịp sẽ tìm hiểu thêm.

Thích Viên Định

(1) Câu này có nghĩa : “*Người xuất gia là cất bước thì muốn vượt tới phương trời cao rộng, tâm tính và hình dung khác hẳn thế tục, tiếp nối rặng rờ giòng giống của Phật, làm cho quân đội của ma cũng phải rung động khuất phục, với mục đích báo đáp bốn ân, cứu vớt ba cõi*”. PTTPGQT chú.

PHÒNG VẤN MỘT TĂNG SINH KHI TU VIỆN BÁT NHÃ BỊ CÔNG AN TẤN CÔNG 27-09-2009

Đình Quang Anh Thái/Người Việt

Khi được tin tu viện Bát Nhã bị công an tấn công, lúc 11g trưa Chủ Nhật 27-09, biên tập viên Đình Quang Anh Thái (ĐQAT) của Người Việt đã điện thoại về Lâm Đồng và đã tiếp chuyện được với một Tăng thân Làng Mai tu tập tại Bát Nhã. Vì lý do an ninh, vị tăng sinh này xin không cho nêu danh tánh trên báo.

- ĐQAT: *Thầy có thể cho biết di n biến xảy ra như thế nào?*

- Tăng sinh ẩn danh (TSAD): Tôi chứng kiến thời khắc đầu tiên của Pháp nạn cho tới ngay giờ phút đang trả lời phỏng vấn của quý báo.

Vào lúc 7 giờ sáng ngày 27-09-2009, các vị đệ tử và Phật tử tu tại gia của Thượng tọa Thích Đức Nghi (viện chủ tu viện Bát Nhã, và là người đã hiến cúng tu viện Bát Nhã cho Thiền sư Nhất Hạnh) tập trung rất đông, con số lên tới 300 người; và đặc biệt số vị cư sĩ nam rất đông, đi cùng lực lượng an ninh mặc thường phục đeo khẩu trang khoảng 100 người, đã tiến vào

tu viện đập phá và đập đánh anh em chúng tôi tu tập tại Bát Nhã. Nhân viên an ninh có mang máy quay phim rất hiện đại, có ống kính zoom từ xa. Bên cạnh những người an ninh mặc thường phục đập phá chúng tôi, những vị đệ tử tu tại gia của Thầy Đức Nghi là những người hung hăng nhất. Họ đi cạy cửa từng phòng rồi đuổi các thầy, các sư chú ra ngoài giữa lúc trời mưa rất lớn.

- ĐQAT: *Lúc đó các Tăng thân trong tu viện phản ứng như thế nào?*

- TSAD: Chúng tôi ngồi xuống, quay quần với nhau niệm danh hiệu Bồ Tát Quan Thế Âm. Chúng tôi ngồi niệm như thế chừng khoảng 2 tiếng đồng hồ thì họ đuổi chúng tôi ra khỏi tu viện lúc 9 giờ sáng. Sau đó, họ đưa xe taxi và dùng vũ lực đẩy chúng tôi lên xe bắt chúng tôi phải rời khỏi tu viện. Các thầy lớn có trách nhiệm hướng dẫn chúng tôi tu học, đã bị đánh rất nặng. Các sư chú, các sư em, vào bảo vệ các thầy, cũng bị đánh. Một thầy bị đánh bạt cả máu mồm, và một sư em bị ngắt xiú.

- ĐQAT: *Bản thân thầy thì sao?*

- TSAD: Họ dùng vũ lực đưa tôi lên xe và tôi đã vùng vẫy để thoát thân, thì có một thanh niên tiến tới đâm vào mặt tôi, tuy không đau lắm, nhưng đã để lại một vết thương trong lòng của tôi.

- ĐQAT: *Ngay giờ phút này, khi trả lời phỏng vấn của Người Việt, thầy đang ở đâu ạ?*

- TSAD: Tôi đang phải trốn, vì nếu tôi ra mặt thì lực lượng an ninh sẽ bắt tôi ngay.

- ĐQAT: *Đã có thầy nào bị bắt chưa?*

- TSAD: Có hai thầy là thầy Pháp Hội và thầy Pháp Sỹ hướng dẫn tu học đã bị công an bắt.

- ĐQAT: *Lý do nào mà thầy Đức Nghi cũng như các đệ tử của thầy Đức Nghi lại hành xử như thế, khi mà các vị này đã từng tu tập và quen biết các Tăng thân Làng Mai tu tập tại Bát Nhã?*

- TSAD: Đây là chuyện khá dài và là việc của người lớn. Còn bản thân tôi là một tu sĩ trẻ cả về tuổi đời lẫn tuổi đạo, tôi không có đủ trách nhiệm để trả lời câu hỏi này.

- ĐQAT: *Năm nay thầy được bao nhiêu tuổi?*

- TSAD: Tôi 22 tuổi và theo tu với Sư Ông chúng tôi được ba năm rồi.

- ĐQAT: *Ngay bây giờ có còn vị Tăng thân nào trong tu viện không, thưa thầy?*

-cTSAD: Tu viện Bát Nhã có ba xóm. Xóm Rừng Phương Bối thì tất cả các thầy, các sư chú, sư em đã bị an ninh áp tải đưa ra khỏi ranh giới

Tự Do Tôn Giáo * Bán Nguyệt San

Quốc chiến đấu bi hùng của của Giáo xứ Loan Lý, TGP Huế

13+14-09-2009

.....Nhóm Lm Nguyễn Kim Điền 19-09-2009.....

của tu viện và sau đó có một vị Thượng tọa tại Bảo Lộc đã đưa chúng tôi về ngôi chùa của Thượng tọa đó.

Xóm thứ hai là Mây Đầu Núi và Xóm Bếp Lửa Hồng. Cả hai xóm này là nơi tu tập của các sư cô. Chúng tôi có tin là hôm nay, 28-09, công an và các đệ tử thầy Đức Nghi sẽ tiến vào hai xóm này để trục xuất các sư cô. Tôi rất lo cho các sư cô vì sức khỏe thể chất rất yếu do thiếu thức ăn từ mấy ngày qua.

- ĐQAT: *Tinh thần và thể chất của các Tăng thân bị trục xuất ra sao, sau khi bị đuổi ra khỏi tu viện trong cảnh trời mưa tầm tã như vậy?*

- TSAD: Về mặt tinh thần, chúng tôi thấy giá trị của thời gian tu học vừa qua theo Pháp tu của Sư Ông Làng Mai đã rất có hiệu quả, giúp tinh thần anh em chúng tôi khá ổn định. Về mặt thể chất, dinh dưỡng và thức ăn của chúng tôi hiện rất thiếu thốn. Cụ thể là chúng tôi đã phải nhịn đói từ lúc 6g sáng hôm 27, cho tới bây giờ là 3g sáng ngày 28, khi tôi đang trả lời phỏng vấn của quý báo.

- ĐQAT: *Kể từ khi xảy ra vụ Bát Nhã đến nay đã hơn 2 tháng nhưng tại sao Thiên sư Nhất Hạnh vẫn không hề lên một tiếng. Thầy có thể lý giải được không?*

- TSAD: Tinh thần của Sư Ông chúng tôi là tinh thần bất bạo động. Và chúng tôi đã áp dụng tinh thần đó kể từ khi xảy ra Pháp nạn Bát Nhã. Sư Ông chúng tôi đã trao truyền cho chúng tôi khả năng của hiểu biết, khả năng của thương yêu, khả năng khi phải đối đầu với bất trắc, hoạn nạn. Chúng tôi đã biết sử dụng hơi thở chánh niệm để giữ cho tâm mình vững chãi. Đó là điều chúng tôi học từ Sư Ông Làng Mai.

- ĐQAT: *Thầy có điều gì muốn nói thêm không?*

- TSAD: Chúng tôi mong muốn mọi người hãy làm những gì trong trái tim của quý vị với tinh thần hiểu biết và thương yêu để giúp đỡ chúng tôi.

- ĐQAT: *Cám ơn thầy đã trả lời phỏng vấn của NV* ●●●●●●●●●●

Nhà cầm quyền CSVN thẳng tay đàn áp Giáo dân Loan Lý, Huế

Sao lại đánh chúng tôi? Sao lại xô đẩy chúng tôi ra khỏi trường của chúng tôi? Chúng tôi là dân lành sao lại đối xử ác độc với chúng tôi? Hãy tôn trọng sự thật! Tự do tôn giáo đâu? Công lý đâu?

Những tiếng kêu gào của giáo dân Loan Lý đã vang lên như thế

giữa đêm khuya lúc 2g30 và giữa ban ngày lúc 9g sáng hôm 14-09-2009 tại sân trường Tiểu học của Giáo xứ.

Vốn là một giáo xứ ở vùng biển Cửa Tùng (nơi sông Bến Hải chảy về) thuộc cực bắc tỉnh Quảng Trị, Loan Lý đã di cư vào Thừa Thiên sau năm 1954 và được chính quyền Tổng thống Ngô Đình Diệm giúp khai khẩn lập làng ở vùng cát trắng hoang sơ Lăng Cô, nằm giữa Biên Đông và đầm An Cư. Dân số hiện nay vào khoảng 800 người.

Năm 1956, giáo xứ xây một ngôi trường để dạy giáo lý lẫn văn hóa cho con em. Ngôi trường nằm đối diện với nhà thờ, cách nhau bởi quốc lộ 1A, lưng xoay ra phía đầm An Cư, trên một diện tích 40x120 mét, và không có hàng rào bao quanh. Năm 1975, nhà cầm quyền địa phương (theo chính sách giáo dục của Cộng sản) tự tiện trưng dụng nó làm trường tiểu học, dạy các lớp từ 1 đến 5. Hiện có 127 học sinh. Nhưng ngày Chúa nhật, các em Công giáo vào học giáo lý tại các lớp. Rất hài hòa!

Đã nhiều năm nay, giáo xứ làm đơn đòi lại trường để sửa chữa và dùng làm nhà sinh hoạt cộng đồng. Thế nhưng nhà cầm quyền không chịu trả và cũng không cho sửa chữa. Ngược lại, nhà cầm quyền muốn sửa chữa thì Giáo xứ chẳng đồng thuận.

Một tuần trước Chúa nhật 13-09-2009, ngày khai giảng năm học giáo lý niên khóa 2009-2010, Ủy ban nhân dân thị trấn Lăng Cô có mời linh mục quản xứ Phao-lô Ngô Thanh Sơn (mới nhận nhiệm sở được một năm) và các vị trong Hội đồng Giáo xứ đến “làm việc”. Hai bên đồng thuận giữ nề nếp học hành như mấy năm trước. Đùng một cái, thầy cô ra lệnh cho học sinh học ngày Chúa nhật cả sáng lẫn chiều (đang khi thông thường thì cấp 1 nghỉ ngày Thứ bảy và Chúa nhật).

Ủy ban lại mời Cha quản xứ và Hội đồng Giáo xứ làm việc tại trụ sở lúc 8g Chúa nhật 13-09 để thông báo lệnh của ban giám hiệu. Đương nhiên cha quản xứ không thể nào chấp nhận. Thế là vào khoảng 11g, giáo xứ nhận văn thư “từ nay cấm dạy và học giáo lý tại trường”. Lúc đó thầy cô đang có mặt đông đủ tại trường cùng với một số học sinh, ngoại trừ các em Công giáo. Vốn chiếm đa số, các em này nhất định không đi học ngày Chúa nhật.

Khoảng 13g, bỗng nhiên có 2 xe cần cẩu, 1 xe múc đất và một xe ben (chuyên chở vật liệu) từ đâu chạy đến đậu ngay trước cửa trường. Tiếp theo là một đoàn xe máy của thầy cô và cán bộ UBND thị trấn Lăng Cô khoảng chừng 30 người, trong đó có ông Lê Văn Tình, chủ tịch UB và ông Lộc, hiệu trưởng trường tiểu học thị trấn. Ngoài ra còn có một lực lượng quay phim khá hùng hậu. Con đường quốc lộ 1A ngang qua Giáo xứ bị phong tỏa hai đầu. Xe Nam Bắc chỉ còn có thể đi con đường ven đầm An Cư mà thôi. Giáo dân bắt đầu kéo đến để chờ xem chuyện gì xảy ra đây.

Khoảng 16g, cha Quản xứ (cha sở), Hội đồng Giáo xứ, các giáo lý viên và các giáo lý sinh khai mạc năm học Giáo lý tại sân nhà thờ (nằm trên cao). Sau đó tất cả tiến xuống trường để bắt đầu giờ giáo lý. Cha sở đến gặp thầy hiệu trưởng Lộc, yêu cầu mở các cửa lớp để các em vào học nhưng thầy quyết không mở, lại còn cho người án ngữ trước mỗi lớp. Giáo dân lớn đứng xung quanh đều hết sức phẫn nộ, nhưng vẫn rất tự chế, nhẫn nhục, không xông vào đập phá các ô khóa hay gạt người của hiệu trưởng. Cha sở truyền lệnh cho sinh hoạt giáo lý ngoài sân trường. Các thiếu nhi vui vẻ và bình tĩnh hát các bài ca giáo lý giữa cặp mắt thán phục lẫn thương cảm của cha mẹ anh chị và dưới ông kính máy quay video của

nhà cầm quyền. Một bài hát được lặp đi lặp lại: “Cái nhà là nhà của ta. Công khó ông cha lập ra. Cháu con ta gìn giữ lấy. Muôn năm với nước non nhà”!?!

Sau 30 phút, tức vào khoảng 17g, tất cả các lớp giáo lý giải tán, cha sở cũng vui vẻ giã từ các thầy cô canh gác trường. Bốn chiếc xe nói trên chuyển động, đứng sát đuôi nhau, che kín hoàn toàn mặt tiền ngôi trường. Tối hôm đó, khoảng 21g, cha Quản xứ âm thầm rời xứ, mọi liên lạc điện thoại với ngài cũng bị cắt đứt. Giáo dân đoán là cha ra Huế để tường trình sự kiện. Thế nhưng tại Tòa GM lúc này chỉ còn cha Thư ký Văn phòng và cha Quản lý Nhà Chung, còn Đức TGM Nguyễn Như Thế đang đi họp ở Đài Loan, Đức GM Phụ tá Lê Văn Hồng đi họp tại Philippin. Cả hai đến 20-09 mới về lại Việt Nam. Chiều ngày 14-09, cha sở mới về lại, cho giáo dân hay rằng mình ra Huế gặp cha Dương Quỳnh, gốc Loan Lý, đang cai quản Giáo xứ chánh tòa Phú Cam. Còn mọi liên lạc điện thoại với cha (tối tập đêm 13 rạng ngày 14 và suốt sáng 14) không thực hiện được là vì máy di động của cha bắt nguồn hết pin.

Đến 1g ngày 14-09, bỗng có nhiều tiếng động lạ ở trường. Một số giáo dân gần đó thức dậy nhào tới xem. Thì ra có một xe ben chở lưới thép B40, cọc sắt và băng hiệu “Trường Tiểu học Lăng Cô, cơ sở 2” đến, tiếp đến là nhiều xe con, xe tải chở công an, cán bộ. Đủ bộ sậu đầu lãnh. Có cả viên hiệu trưởng Lộc. Tất cả khoảng 200 người, đầu đội mũ bảo hiểm (để dễ nhận diện nhau), đa số mặc thường phục, một ít mặc áo xanh, áo vàng. Tay ai nấy đều cầm dùi cui chuyên dụng của cảnh sát (phát ánh sáng ban đêm) hoặc dùi cui cán giáo (một loại tre rất cứng vì đặc ruột). Họ bắt đầu dựng công, gắn băng hiệu, rào lưới thép quanh trường. Một giáo dân chạy lên nhà thờ kéo chuông báo động. Nhưng dây chuông đã bị ai cắt mất rồi. Thế là phải gọi cửa các nữ tu ở bên cạnh, vào nhà thờ, leo lên tầng đàn (chỗ ca đoàn hát), bò ra tháp chuông để báo động. Giáo dân lật đật vùng dậy mở cửa. Than ôi,

đứng trước mỗi nhà đã có đôi ba dân quân án ngữ. Ngoài đường quốc lộ thì công an áo xanh, áo vàng. Thế là họ đi ngã sau, băng qua độn cát, lách qua bụi bờ, kéo đến nhà thờ. Đa số ăn mặc phong phanh (đêm hè mà!). Tất cả khoảng 400 người, phần lớn là giáo dân nữ, già có trẻ có. Nhờ lực lượng đông đảo, lại thêm lòng mến yêu Công lý và Giáo xứ, họ quyết xông vào tháo dỡ hàng rào, xô ngã cổng bằng hai bàn tay không. Tại sao lại rào trường dựng công cách ám muội giữa đêm khuya như thế? Không thể để bọn cướp ngày làm đêm này tự tung tự tác được! Lúc đó vào khoảng 2g40 sáng. Hai bên xô xát nhau dữ dội. Tiếng la hét xé toang màn đêm. Công an dùng dùi cui không đánh vào đầu (tránh bị phác giác) mà chỉ đánh vào tay chân, thọc vào ngực, bụng và hông (trò rất hiểm). Nhiều giáo dân bị thương. Đa số là phụ nữ. Chị Nguyễn Thị Thay bị thương nặng. Cuối cùng, nhể nhại mồ hôi, bàn tay tê buốt, giáo dân đã chiến thắng, hàng rào thép bị gỡ bỏ, công trường bằng hiệu cũng bị hạ và đập dẹp. Đến 5g sáng thì cán bộ công an đành phải rút lui. Bốn chiếc xe lớn từ chiều hôm trước cũng rời vị trí.

Giáo dân ngồi lại sân trường, canh thức lần chuỗi, hát “Kinh Hòa bình” của thánh Phanxicô, cầu nguyện cho công lý và bình an mãi tới sáng, lòng ray rứt tự hỏi: “Cái thứ chính quyền và cái nền giáo dục nào đây?” Một số giáo dân hào hiệp đã mang bánh mì tới tặng bà con chiến sĩ.

Đến 6g sáng Thứ hai 14-09-2009, nhà cầm quyền CS bắt đầu điều động lực lượng bao vây giáo xứ. Mỗi nhà có ít nhất hai bộ đội canh giữ. Rồi từng nhóm bộ đội gác quốc lộ 1A, đường men theo bờ đê (bên hông giáo xứ, xem bản đồ vệ tinh) và mọi con hẻm lớn nhỏ trên con đường này. Cả hai con đường đều bị phong tỏa giao thông. Xe Nam-Bắc, ngay từ chân đèo Phú Gia, phải đi vào con đường vòng quanh đê phía núi (gọi là đường Hói Mít Hói Dừa, xem bản đồ in màu). Công an áo xanh, áo vàng đứng rải khắp nơi, bên cạnh những chiếc xe bằng số xanh. Thanh niên

và phụ nữ lạ mặt, khẩu trang che kín, tay cầm dùi cui ngồi thành từng tổ ở đầu giáo xứ (đốc đèo Phú Gia). Công nhân đứng cạnh những xe tải chở đầy đất đá, vật liệu xây dựng. Đến 7g30, tất cả tiến vào trung tâm Giáo xứ, đến tận Nhà thờ và nhà trường. Đầu tiên là 3 xe nhà binh chở đầy cảnh sát cơ động (có chữ CSCĐ sau lưng) khoảng chừng 80 đến 100 người, trang bị lựu đạn cay, dùi cui và khiên mộc trong suốt, có chữ Police. Tiếp đến là xe ủi đất, xe múc đất, xe cần cầu, xe chở vật liệu xây dựng, xe bồn nước (màu xanh lam), xe vòi rồng (màu đỏ) và đặc biệt một xe lạ lạ, màu cứt ngựa, trên đó có trang bị một khẩu súng lớn khoảng 100 ly. Người ta cho đó là xe phóng hơi cay. Sau đây là một đoàn xe chở đầy công an hình sự áo xanh, công an giao thông áo vàng, bộ đội biên phòng áo cứt ngựa, rồi là hàng đoàn người dân lạ mặt (“quần chúng tự phát”). Đây là chưa kể hơn một chục chuyên viên thu hình, có phận sự quay phim liên tục, cận cảnh, nhằm mục đích tuyên truyền vu không (đài truyền hình CS ngay tối 14-09 đã làm như vậy) và nhất là để điểm mặt các giáo dân can đảm hầu tiện trả thù trừng phạt về sau. Tổng cộng phải từ 1000 đến 1500 người (đang khi giáo dân đến được hiện trường chỉ vài trăm). Chỉ huy cuộc đàn áp giáo dân và cướp trắng ngôi trường, gồm có:

- Quan chức thị trấn Lăng Cô: chủ tịch Lê Văn Tình, phó chủ tịch Dương Quang Trung, trưởng công an Trương Thanh Sơn, phó công an Nguyễn Tiến Dũng.

- Quan chức huyện Phú Lộc: chủ tịch Cái Vĩnh Tuấn, phó chủ tịch Nguyễn Thanh Hà, trưởng công an Tuấn, phó công an Lê Quang Y.

- Quan chức tỉnh Thừa Thiên-Huế: bí thư tỉnh ủy Hồ Xuân Mãn (có lẽ có cả chủ tịch UBND Nguyễn Ngọc Thiện và giám đốc sở Công an, thiếu tướng Toàn. Bộ sậu này thường đi chung với nhau).

Sau khi đồ bộ xuống trước nhà thờ, tất cả lực lượng “quần chúng tự phát” tràn vào sân trường, vây lấy đám giáo dân -đa phần là phụ nữ và trẻ em- đang hát thánh ca, cầu nguyện dưới cái nắng càng lúc càng

gay gắt. Công an thì tràn nhà dân chung quanh, đuổi hết những khách lạ tò mò cũng như án ngữ đường lên nhà thờ Loan Lý. Riêng đám CSCĐ thì vẫn đứng giữa đường.

Đúng 8g, ông chủ tịch UBND thị trấn Lăng Cô là Lê Văn Tình bắt đầu cầm loa phóng thanh, “yêu cầu bà con giải tán để nhà nước sửa chữa và xây dựng trường học”. Giáo dân không một ai nhúc nhích. Mười phút sau, CSCĐ tiến vào và bắt đầu đẩy giáo dân khỏi khu vực.

Trước đó một giờ, Linh mục Gioan Nguyễn Đức Tuân, quản xứ Lăng Cô (gần chân đèo Hải Vân), đồng thời là Hạt trưởng Giáo hạt Hải Vân, đã tìm mọi cách đến Loan Lý. Bị công an giao thông cản trở, ngài yêu cầu cho gặp cấp chỉ huy của họ. Ông Lê Văn Tình liền đến và cho biết bây giờ chỉ có huyện mới giải quyết được thôi. Biết là “trò đá bóng”, cha Tuân bèn băng nhà này qua nhà nọ và tới được thánh đường Loan Lý. Ngài vào trường gặp các cán bộ huyện Phú Lộc, yêu cầu họ phải tôn trọng dân chúng, tôn trọng con người, giải quyết hài hòa để chẳng ai bị thương.

Bỗng có tiếng la hét vang bên ngoài sân trường. Cha Tuân liền chạy ra thì thấy cảnh sát cơ động vừa xô đẩy vừa đánh tới tấp tất cả giáo dân có mặt tại sân. Đám này cũng dùng trò hiểm: không vùng dùi cui vào đầu vào mặt mà chỉ đánh từ vai trở xuống, cũng như thọc mạnh vào ngực, vào bụng, vào hông... Ngài chạy tới cản trở, liền bị đẩy mạnh cùng giáo dân xuống mặt đường, qua vệ đường bên kia, vào khu vực nhà thờ. Ai té, bị kéo lê đi không thương tiếc. Các chị Hoàng Thị Huệ, Hoàng Thị Thu, Nguyễn Thị Huệ, Trương Thị Mỹ Vân, Hoàng Thị Thanh, Tôn Nữ Thị Phượng, Trương Thị Oanh, ông Hoàng Đông, bà Dương Thị Thân và nhiều chị em khác bị đánh mang thương tích ở chân tay & thân mình.

Các vị trong Hội đồng Giáo xứ như: Hoàng Văn Hiệu, Nguyễn Văn Y, Lê Quang Đoàn, Nguyễn Sĩ, Hoàng Huệ, Phùng Sĩ, Lê Quang Tình chạy lui chạy tới la khản cả cổ họng: “Hãy dừng tay! Hãy dừng tay!” nhưng chẳng được gì. Hai ông

lão Nguyễn Mật, Phùng Ngại cũng chỉ biết than lên: “Chưa từng thấy! Quá tàn bạo!” Hai em Việt, Triển thấy mẹ là Nguyễn Thị Vinh bị đánh, chạy ra cứu, bị công an bắt lên xe chở đi mất tích (không rõ giờ này đã thả chưa).

Sau khi giáo dân đã bị đánh đuổi như con vật, bị xô đẩy ra khỏi sân trường, thì các xe ủi đất, múc đất, xe bồn nước, xe chở xi măng cát sạn và thợ xây tiến vào. Cảnh sát giao thông áo vàng cũng khiêng tới hàng rào sắt sơn trắng đỏ để bảo vệ khu vực. Người ta bắt đầu đào móng, xây tường, trước con mắt vừa thất vọng vừa phẫn nộ của các giáo dân tay không bắt lực ngồi bên phía nhà thờ. Quả là trò đàn áp tước đoạt giữa thanh thiên bạch nhật, đúng cung cách bọn cướp ngày mà chỉ chế độ CS mới có.

Đang khi đó, các linh mục Gioan Bosco Dương Quan Niệm (quản xứ Thừa Lưu), Đôminicô Lý Thanh Phong (quản xứ Phú Xuyên) và vài linh mục khác bị chặn từ xa. Linh mục Giuse Hoàng Cẩn (quản xứ Truồi), gốc Loan Lý, và linh mục Bênedictô Phạm Tuấn (quản xứ Hới Dừa), đã vào được Giáo xứ Loan Lý nhưng bị bộ đội chặn lại, không cho tới nhà thờ. Riêng Linh mục Nguyễn Hữu Giải, quản xứ An Bằng (chỗ xa nhất), đã đến được một nhà giáo dân khá gần nhà thờ lúc 9g30. Cha liền đi công khai ra đường, thì bị bộ đội chặn lại, nói là có lệnh giới nghiêm khu vực. Linh mục yêu cầu cho xem bản văn lệnh cấm. Họ cứng họng. Ngài liền đòi gặp cấp chỉ huy. Cuối cùng một sĩ quan bộ đội tới và linh mục yêu cầu ông ta hộ tống ngài đến nhà thờ.

Đến nơi, cha Giải trông thấy một cảnh tượng đau lòng xót ruột. Các ông ngồi buồn bã. Các anh ngồi im lặng. Các bà các chị ngồi tức tối. Thân thể họ đau nhức, đầy vết bầm, đầy vết máu. Họ đã thức từ khuya cho tới giờ này. Họ đã chiến thắng và bây giờ thất trận. Đến trưa, họ vẫn ngồi lì, không màng ăn uống. Đang lúc lực lượng của cái “chính quyền do dân, của dân, vì dân” nửa thì học tốc xây dựng bức tường, nửa thì canh chừng nhân dân, không

những tại khu vực nhà trường nhà thờ mà còn khắp cả giáo xứ.

Hôm đó, 14-09, nhiều người Loan Lý ra chợ Nước Ngọt hay chợ Lăng Cô hoặc có việc phải tạm rời giáo xứ, đi thì được nhưng không thể về, thành ra có người đành phải vứt bỏ thức ăn hay hàng hóa trên con lộ. Quân canh gác chỉ biết lạnh lùng theo lệnh, chẳng hề có chút lòng nhân. Có người khi đi dùng xe máy, khi về thì bị tịch thu xe không biên lai, không giấy xác nhận tạm giữ. E rằng mất luôn! Mọi con đường, mọi con hẻm đều có “bạn dân” hay dân quân trấn giữ với bộ mặt đặng đặng sát khí. Lệnh phong tỏa chỉ bị hủy vào cuối ngày 15-09 mà thôi.

Tính đến thời điểm này (lúc chúng tôi viết bài tường trình), bức tường bao quanh khu đất tranh chấp (nói cho đúng là ăn cướp) đã được gấp rút xây dựng ngày đêm, nhất là phía đối diện với nhà thờ, để tránh sự chú ý của những người qua đường và đề phòng sự “phản kích” của giáo dân. Nay thì ngôi trường mở công ra phía đằm An Cư, xoay lưng với thánh đường. Nếu tính đến đỉnh cột thì “bức tường ô nhục” này (tên gọi mới được giáo dân Loan Lý đặt cho) cao gần 3 mét.

Lực lượng cảnh sát canh giữ khu vực hiện thời còn khoảng gần một chục. Họ mặc thường phục để dễ dàng nhòm ngó, theo dõi những ai qua lại. Tuy nhiên, hằng ngày đội CSCĐ khoảng chừng 30 người vẫn được nhà cầm quyền huy động đến đây để thị uy. Họ ngồi trên xe chuyên dụng chạy quanh khu vực giáo xứ Loan Lý mỗi ngày hai lần nhằm uy hiếp tinh thần giáo dân mà một số vẫn còn khiếp hãi trước những sự việc đời họ chưa bao giờ chứng kiến.

Một số giáo dân cũng cho biết nhà cầm quyền đang bắt đầu thực hiện việc đe dọa và trả thù những giáo dân hăng hái có mặt hôm xảy ra sự việc. Một vài người bị thương trong lúc xảy ra xô xát, va chạm, đã không thể tìm được các cơ sở y tế hoặc các hiệu dược phẩm tại địa phương để mua thuốc hoặc chữa chạy, vì các cơ sở này được lệnh không cấp bán thuốc cho họ. Bên

cạnh đó, công việc làm ăn của một số giáo dân cũng bị cản trở hoặc bị gây khó dễ. Một cán bộ đã chỉ thẳng mặt một giáo dân có mặt tại hiện trường hôm xảy ra vụ cướp: “Rồi mày sẽ biết tay tao!”. Đặc biệt có một gia đình sở hữu một chiếc xe ô tô làm phương tiện sinh nhai, thì nay chạy đến đâu đều bị cảnh sát ách lại và tìm cơ hoạnh hợc phạt tiền đến đầy. Họ đã bị giấy phạt đầu tiên là 3 triệu đồng hôm 16-09.

Cũng xin nhắc lại rằng cách đây hơn 10 năm, tháng 7-1999, nhà cầm quyền Cộng sản đã tính cướp đất của nhà thờ Loan Lý để mở rộng thêm diện tích của khách sạn Hương Giang (mà giáo dân nói là tài sản của bí thư tỉnh ủy Hồ Xuân Mãn). May thay cha sở lúc đó, Cái Hồng Phụng, và giáo dân đã đoàn kết sống chết bên nhau nên họ đã chiến thắng, nghĩa là đã kịp rào khu vực nhà thờ, khiến Giáo xứ không mất một tấc đất nào cả.

Cũng xin lưu ý thêm rằng: sau khi hầm Hải Vân (là hầm đường bộ dài nhất Đông Nam Á, 6.280m, xuyên qua đèo Hải Vân, nối liền tỉnh Thừa Thiên-Huế với thành phố Đà Nẵng ở miền Trung Việt Nam), được khánh thành vào năm 2005, thì thị trấn Lăng Cô (sát chân đồi và hầm đèo) trở nên hấp dẫn khách du lịch. Đến ngày 6-6-2009, Lăng Cô lại chính thức trở nên thành viên của Câu lạc bộ các vịnh đẹp nhất thế giới. Lễ trao giấy chứng nhận đã diễn ra tại thành phố Setubal, Bồ Đào Nha, trong khuôn khổ Hội nghị thượng đỉnh lần thứ V với chủ đề "Đại dương kết nối chúng ta". Đến sáng ngày 1-8-2009, tại Khu Kinh tế Chân Mây-Lăng Cô lại diễn ra Lễ khởi công xây dựng Dự án Khu du lịch Laguna-Huế tại huyện Phú Lộc. Chính Thủ tướng CSVN Nguyễn Tấn Dũng đã đến dự và phát lệnh khởi công dự án lớn này. Kể từ đó (từ 2005), đất đai vùng Lăng Cô trở nên đắt như vàng. Cán bộ CS thì nhau chia chác đất công hoặc ngang nhiên cướp đất tư. Việc này đã bị nhân dân tố cáo qua đơn từ vô số (nhưng vô vọng) cũng như phản ảnh qua nhiều cuộc trả lời phỏng vấn trên đài Chân Trời Mới. Chính vì thế, thay vì bỏ ra một số đất công để

xây trường mới cho con em thị trấn, nhà cầm quyền CS đã ngang nhiên cướp trường của Giáo xứ và GH.

* * *

Kết luận: Việc cưỡng chiếm một tài sản của tư nhân, nhất là của tập thể tôn giáo, dù để làm một công trình công cộng nào đó (như tòa Khâm sứ, linh địa Thái Hà đã bị biến thành công viên...) vẫn là một hành vi bất công, không thể nào biện minh được, vì xâm phạm quyền tư hữu chính đáng và vì chính tài sản đó của tôn giáo cũng nhằm phục vụ cộng đồng. Đây chỉ thuần là trò ăn cướp của một nhà cầm quyền độc tài, coi mình là sở hữu chủ tối cao mọi đất đai tài sản. Việc chiếm một ngôi trường của tôn giáo để làm một ngôi trường công cộng cũng không thể chấp nhận được và ngoài ra, còn là một hành vi phản giáo dục hoàn toàn. Thật ra,

nền giáo dục của chế độ CSVN từ hơn nửa thế kỷ nay có gì là tốt đẹp, là nhân bản, là thành quả đâu!

Phần các giáo dân Giáo xứ Loan Lý, (vốn còn gọi là Luân Lý, nghĩa là lấy đạo làm gốc, làm trọng, sống bác ái công bình), họ chỉ biết sống đời hiền lương từ bao năm nay, đêm nhà không đóng cửa, ngày vườn không hàng rào. Tuy nhiên, họ vẫn quyết bênh vực công lý sự thật. Qua việc bảo vệ tài sản Giáo hội, họ chỉ muốn đấu tranh cho một cái gì rộng lớn hơn: đó là dân chủ nhân quyền, là tự do tôn giáo trước bạo cường cộng sản độc tài toàn trị. **Nay thì giáo dân đang mong chờ các lãnh đạo tinh thần cao nhất của Giáo hội tại Huế và tại VN lên tiếng hiệp thông với họ trong mối ưu tư chung về sự thật và lẽ phải, xứng danh môn đồ của Chúa Kitô!**

Kết thúc bài này, chúng tôi xin

NỖ LÒNG CON CHIÊN

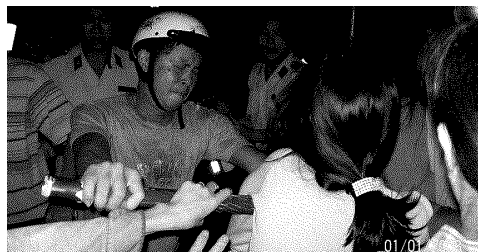
Thăm nảo hôm nao Đức Giáo Hoàng,
Bắt tay Nguyễn Tấn Dũng mờ sang.
Rồi nhà Khâm Sứ thành thư viện.
Đến đất Thái Hà hóa vườn hoa(ng).
Mới đó Tam Tòa trò đảng cuội,
Giờ đây Loan Lý kể sài lang.
Giáo dân Thiên Chúa nhìn Tôn giáo,
Kể chính khí lòng quận xốn xang.

Thai Dương Thành 22-09-2009

ĐÊM LOAN LÝ, ĐÊM VÔ TƯ CHÉN ĐẮNG

đường Thánh giá đã đi thêm một chặng
đêm băng lòng làm thân phận theo Thầy
đêm Thánh Thần Thái Hà chia lửa đêm nay
đêm gối đầu Tam Tòa thưa Thầy còn hòn gạch
đêm lẻ đường An Truyền lẫn mương rãnh
đêm sa mạc lạnh tiếng vạc Vĩnh Long
đêm một mình nước mắt chị Vinh Sơn
đêm Xứ Chày hạt kinh thơm lúa mới
mười bốn chặng là Phục Sinh đang tới
người cầm quyền lẽ phải có tự hồi ngày sau
xin mời treo bên hữu Đấng Tối Cao
sẽ được tha Tình Yêu nhất định thẳng
đêm Loan Lý vững lòng gà gáy sáng
bước Phê-Rô đá tảng rúng động những ngục tù
hàng rào nào mà cản được thiên thu
đêm Loan Lý đêm vô tư chén đắng

Tâm Giao 27-09-2009



được ngỏ lời cảm ơn những giáo dân L.Lý tuyệt vời, đầy đức tin sống động và tấm lòng can đảm. Chính nhờ những chuyện họ kể, hình họ chụp (dưới đôi mắt cú vọ của CA) mà mới có bản tường trình này gửi đến Đồng bào và Thân hữu quốc tế. Xin tất cả tiếp tục thông tin, cầu nguyện và ủng hộ cho những vị anh hùng dân dã chân đất này.

T *Trưởng ban Đại diện* **Khôi Nhon sanh Cao đài bị an ninh huyện Đức Trọng, Lâm Đồng sách nhiễu** **.....CTS Hứa Phi 16-09-2009.....**

Nhóm Lm Nguyễn Kim Điền

THÔNG BÁO

Tin từ đồng đạo tại Tộc đạo Đức Trọng về việc CTS Hứa Phi, Trưởng ban Đại diện bị an ninh huyện Đức Trọng mời làm việc.

Thời gian làm việc một buổi từ 9g sáng đến 11g trưa ngày 28-7 Kỷ Sửu (dl 16-9-2009).

Thành phần tham dự :

- Thiếu Tá Nguyễn Hồng Nhi – Phó Trưởng Công an huyện Đức Trọng
- Cán bộ Long – Đội Trưởng đội an ninh huyện Đức Trọng
- Tôi: CTS Hứa Phi

Nội dung làm việc: Xoay quanh vấn đề thành lập BDDKNSĐCĐ.

Hỏi: Ai đề nghị lập BDDKNS?

Đáp: Tôi gợi ý và đồng đạo quyết định.

Hỏi: Những văn bản đòi phục quyền Hội Thánh do ai soạn thảo ?

Đáp: Do tôi soạn thảo và gửi đi.

Hỏi: Gần đây anh có gửi văn bản nào nữa không ?

Đáp: Có, tôi có gửi cho Chính phủ, gửi Chủ tịch Nước, Thủ tướng Chính phủ, Ban Tôn giáo Chính phủ, UBND tỉnh Tây Ninh và Sở Nội vụ tỉnh Tây Ninh.

Hỏi: Ai soạn văn bản ?

Đáp: Tôi soạn và toàn thể BDD đồng ý gửi đi.

Hỏi: Gần đây anh có gửi cho các Tòa Đại sứ trong và ngoài nước hay không ? Những văn bản gì ?

Đáp: Tôi không gửi văn bản nào cho các cơ quan đó, còn ai gửi là quyền cá nhân của người đó tôi không biết.

Hỏi: Yêu cầu anh viết cam đoan không làm Trưởng Ban ĐDKNS đạo Cao đài nữa.

Đáp: Tôi không viết, nếu các anh ghi những ý này vào biên bản thì tôi không ký tên. Nếu các anh cho rằng

lập BDDKNSĐCĐ là sai thì các anh ra văn bản.

Hỏi: Anh có cảm thấy chức Trưởng ban của anh là vi phạm pháp luật hay không ?

Đáp: Theo tôi là không vi phạm, vì tôi thay mặt cho nhơn sanh để nói lên nguyện vọng của nhơn sanh đòi phục quyền Hội thánh đúng theo Tân Luật và Pháp Chánh Truyền.

Hỏi: Nhưng vì anh chưa có tư cách pháp nhân. Về mặt đạo thì anh cho là đúng theo suy nghĩ của anh, nhưng về mặt Nhà nước thì anh chưa có tư cách pháp nhân, cho nên anh sinh hoạt như vậy là sai. Sau này anh về Tây Ninh có công việc gì đó thì chúng tôi xuống đón anh về, cái hậu quả như thế nào thì anh biết rồi đó.

Đáp: Về phần suy nghĩ của tôi như vậy là đúng, còn về tư cách pháp nhân thì tùy mấy anh suy nghĩ.

Hỏi: Gần đây anh đi đến những địa điểm nào?

Đáp: Từ Nam ra Trung chỗ nào tôi cũng có đi hết.

Hỏi: Kinh phí ai lo cho anh ?

Đáp: Tôi tự túc. Ăn uống thì com của Đại đạo.

Sau khi làm việc, tôi yêu cầu Công an photo cho tôi một biên bản thì Công an trả lời là không được. Kết thúc buổi làm việc tôi đọc lại biên bản, ký tên và ra về.

Nhận xét:

Nhà nước đã nhìn nhận Tân Luật và Pháp Chánh Truyền của Đạo Cao Đài thì BDDKNS lập ra để đòi lại chủ quyền của đạo, đòi phục quyền Hội Thánh đúng chơn truyền thì tại sao Công an lại gây khó khăn cho người đạo chúng tôi. Vậy Nhà nước có làm đúng theo lời nói của mình hay không? Điều đó nhơn sanh vô cùng thắc mắc!

Trưởng Ban ĐDKNSĐCĐ

CTS HỨA PHI

(đã ký)

Phiên tòa xử nhà tranh đấu Phạm Văn Trội bị hoãn

HÀ NỘI (NV) Tòa án thành phố Hà Nội đã hoãn xử ông Phạm Văn Trội, thành viên Ủy ban Nhân quyền VN, nhưng không cho ông hay, và luật sư cũng như vợ ông chỉ được biết khi đến tòa buổi sáng ngày có phiên xử 24-09-2009. Ls Huỳnh Văn Đông nói với báo Người Việt: "Lý do đình hoãn thì chúng tôi được giải thích là lý do khách quan." Theo lời Ls Đông, viên chức tòa án cho biết có thể phiên tòa mới sẽ diễn ra chừng hai tuần lễ nữa. Bà Nguyễn Thị Huyền Trang, vợ ông Trội, cũng xác nhận như vậy và nói với báo NV là chiều cùng ngày Ls Đông đã được gặp mặt thân chủ khoảng một giờ. Ông Trội vẫn trước sau như một, tinh thần rất tốt, rất vững vàng. Trong lần được gặp vợ tháng trước đây, ông cũng đã nói: "Dù ngày mai phải ra pháp trường, hôm nay anh vẫn không đổi." Tức ông không nhận làm điều gì sai trái với Hiến pháp nhà nước CSVN cũng như với Tuyên ngôn Quốc tế nhân quyền và Công ước Quốc tế về các quyền dân sự và chính trị mà chế độ Hà Nội đã cam kết tuân hành.

Trái với trường hợp ông Trội, phiên xử 6 nhà đấu tranh DC khác dự trữ diễn ra ở Hải Phòng cùng ngày thì đã được báo đình hoãn 2 hôm trước.

Trong một bức thư phổ biến trên mạng lưới, ông Đỗ Nam Hải, thành viên Ban Điều hành Khối 8406, phát biểu: "Theo tôi, việc nhà cầm quyền CSVN phải hoãn phiên xét xử 8 người đấu tranh dân chủ hôm nay có 2 nguyên nhân chính: 1) Phái đoàn của ông Nguyễn Minh Triết đang ở tại trụ sở Liên Hiệp Quốc, New York, Hoa Kỳ. 2) Cũng hôm nay, Hội đồng Nhân quyền LHQ sẽ họp tại Geneva, Thụy Sĩ để thông qua bản Báo cáo Quốc gia về nhân quyền của VN. Rất có thể tòa án đã sơ ý quên hoặc do không biết trước 2 sự kiện quan trọng này, nên đã ấn định ngày xử trùng với 2 sự kiện. Nhà cầm quyền CSVN thấy như thế là bất lợi nên đã chỉ thị tạm hoãn. Sự kiện này cho thấy: nhà cầm quyền

CSVN đã ngày càng lo sợ các áp lực mạnh mẽ của quốc tế."

Cùng ngày có vụ đình hoãn phiên xử, thân nhân của 8 tù nhân lương tâm (Nguyễn Xuân Nghĩa, Phạm Văn Trọng, Nguyễn Vũ Hùng, Nguyễn Văn Tú, Trần Mạnh Sơn, Ngô Quỳnh, Nguyễn Kim Nhân, Nguyễn Văn Tinh) đã gửi một văn thư đến Tổng Thư ký LHQ kêu gọi ông và các vị nguyên thủ quốc gia dự phiên họp Đại Hội đồng LHQ yêu cầu chính phủ VN tuân thủ các ký kết về nhân quyền với LHQ, chấm dứt đàn áp các nhà bất đồng chính kiến tôn trọng nhân quyền và trả

bản, tạo đường vành đai, mở rộng cửa ô phía Nam v.v...

Về văn hóa sẽ hoàn thành phim truyện lịch sử về Lý Công Uẩn, vừa theo đúng thực tiễn lịch sử, vừa ly kỳ lãng mạn mang tính người, lại vừa hoành tráng, của vị vua Lý Thái Tổ khai sáng triều đại.

Chỉ còn hơn 3 tháng nữa là vào năm kỷ niệm. 9 năm chuẩn bị, kế hoạch thực hiện hơn 8 năm qua đã được đến đâu rồi? Nhà Hà Nội học

Cuối cùng các trí thức gốc Hà Nội, yêu thương Thăng Long góp ý rằng vài tháng nữa các nhà lãnh đạo hiện tại nên làm một cuộc lễ "tạ lỗi với Tiên nhân", "cáo lỗi với mai sau," thêm "xin lỗi với nhân dân" vì Ngàn năm Thăng Long kế hoạch phong phú, hoành tráng nhưng thực hiện thì nghèo nàn, bôi bác, lãng phí của dân không kể xiết.

Nhưng Ngàn Năm Thăng Long đang gặp một trắc trở còn bi đát hơn. Bộ 4T cấm báo đài không được bàn sau khi đưa tin. Đó là tin tháng 6 vừa qua ông Nông Đức Mạnh đã đồng ý với yêu cầu của TBT Hồ Cẩm Đào là năm 2010 sẽ là năm Hữu nghị Việt - Trung.

Mới đây, khi ngoại trưởng Phạm Gia Khiêm sang Bắc Kinh cũng đã cùng ngoại trưởng Trung Quốc bàn bạc về những hoạt động trong năm hữu nghị Việt-Trung 2010. Hai bên thích thú thấy rằng mỗi năm có đến hơn 1 trăm đoàn đại biểu Việt Nam sang thăm Trung Quốc. Khi gặp TT Nguyễn Tấn Dũng tại Hà Nội gần đây, ông Dương Khiết Trì thay mặt đảng CS Trung Quốc còn nhấn mạnh rằng bên cạnh 16 chữ vàng, quan hệ Việt - Trung còn dựa vững trên 4 mối tương quan: Sơn thủy tương liên; Văn hóa tương thông; Lý tưởng tương đồng; Mệnh vận tương quan (sông núi liền nhau, văn hoá hiểu nhau, lý tưởng giống nhau, vận mệnh gắn bó với nhau).

Vậy thì năm 2010 sẽ ra sao đây? Ngàn Năm Thăng Long ca ngợi thể độc lập, tự chủ của dân tộc Việt, nước VN đối với người láng giềng phương Bắc sau ngàn năm Bắc thuộc đắng cay, ô nhục, cổ vũ tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc, chống mọi ngoại xâm và bành trướng.

Còn Năm hữu nghị Việt - Trung sẽ diễn ra đúng vào lúc quân bành trướng độc chiếm biển Đông và hải đảo, tàn sát bắt bớ ngư dân ta trong vùng biển của ta, còn gây thảm họa ô nhiễm ở Tây nguyên, đe dọa nền an ninh nước ta.

Hai chủ đề đối nghịch nhau, làm sao có thể hài hoà, ăn nhập với nhau. Làm sao lại có thể vừa ca ngợi tinh thần bất khuất chống bành trướng lại có thể ôm hôn thảm thiết chính những kẻ bành trướng ấy.

TRÉO CĂNG NGỔNG LÀ... NHƯ THỂ

Bùi Tín 14-09-2009

tự do cho thân nhân của họ.

Theo báo Người Việt 24-09-2009

Sang năm 2010, trong nước sẽ kỷ niệm lớn Nghìn Năm Thăng Long. Bộ Chính trị Hà Nội ra nghị quyết từ năm 2001 về chuẩn bị cho cuộc kỷ niệm lớn này. Thành ủy Hà Nội cũng ra nhiều kế hoạch và chương trình kỷ niệm. Theo dự định, đây là một chương trình rất to tát, hoành tráng, bao gồm việc tạo dựng lại Điện Kính Thiên ở trung tâm của Hoàng thành Thăng Long cho long lẫy nghiêm trang như thời xưa; tôn tạo các tuyến phố cổ, ô phố cổ trong khu phố cổ Thăng Long đi cùng với việc dân dân qui mô cả khu này; dựng một loạt tượng đài Thánh Gióng, An Dương Vương, Lý Thái Tổ, Cách mạng Tháng tám, Toàn quốc Kháng chiến, Cụm tượng Chiến Thắng, Cụm tượng Hà Nội - Thành phố vì Hoà bình...

Ngoài ra còn có Công viên mang tên Ngàn năm Thăng Long, Tháp Ngàn Năm, Bảo tàng Hà Nội (mới), Thư viện Hà Nội (mới). Lại còn cải tạo lớn cả dòng sông Tô Lịch, sông Lừ và sông Sét, rồi nâng cấp cầu Long Biên, dựng thêm một chiếc cầu Văn hóa qua sông Hồng... Rồi lại còn dựng thêm tượng đài Hồ Chí Minh, tượng Tôn Đức Thắng...

Chưa hết, theo kế hoạch, giao thông thủ đô sẽ được cải tạo căn

Nguyễn Vĩnh Phúc cũng như kiến trúc sư Nguyễn Trục Luyện đều lắc đầu bi quan, vì đề ra kế hoạch, đề ra yêu cầu, viết chỉ thị, ra nghị quyết của thành uỷ thì dễ, ông bí thư thành uỷ Phạm Quang Nghị hứa Ngàn năm Thăng long sẽ đi vào lịch sử với những "công trình vĩnh cửu", nhưng mà ai làm? nhân tài sáng tạo ở đâu? nghệ sỹ chân chính đâu cả rồi! Thì ra một chế độ không dân chủ chỉ hạn chế, bóp chết mọi nguồn sáng tạo.

Dân Hà Nội nhớ đến tượng Điện Biên Phủ năm 2004 kỷ niệm nửa thế kỷ trận Điện Biên, chỉ vài tháng là nứt nẻ, chày nước vàng, cả khối hàng mấy trăm tấn "đồng nát cũ" rã rời do đồng không nguyên chất, làm ăn cầu thả tác trách, tham ô. Nay đề cũng dở mà bỏ đi thì tiếc, cứ ý ra như một dấu ấn chính trị - văn hoá một thời.

Còn bộ phim lịch sử Lý Thái Tổ thì sao? Sôi nổi bàn tán đầu năm, nay chẳng còn ai nhắc đến. Người thì bảo là ngô nghê, phường tuồng, người thì phán là lai căng Tàu phù, lại có người cho là quá bôi bác vì chỉ đạo không có công tâm, trình độ, từ chọn kịch bản, đạo diễn, diễn viên, chỉ tư túi cánh hầu để chia nhau chi phí cực lớn. Nó cũng đánh dấu một thời đại đi xuống vì biến chất, giảm chất con người.

Đúng như tướng Đặng Quốc Bảo vừa phát biểu: "Chưa ai xảo trá, nham hiểm bằng Trung quốc! Ngày nay, Trung quốc giàu, mạnh, tham là một hiểm họa".

Phải chăng đây là đòn phá đám, quây phá, đánh lạc hướng, đe nẹt xảo trá ngang ngược? Để xem bộ chính trị Hà Nội lãnh đạo, điều hành ra sao các hoạt động kỷ niệm trong năm 2010, năm chuẩn bị ráo riết cho Đại hội XI sẽ họp đầu năm 2011. Làm sao phối hợp, hài hòa 2 xu thế và tâm trạng trái ngược.

Tréo căng ngổng là hình ảnh dân gian thường dùng để chỉ tình thế gay go, trái ngược, đối kháng nhau trong một thời điểm nhất định.

Thế cũng hay! Nhân dân, tuổi trẻ, học sinh, trí thức Việt nam ta suốt cả năm 2010 sẽ tấm mình trong Hào khí Đông đô Thăng Long đề cao đề cao lòng yêu nước ta, thương dân ta.

Năm 2010 do tình thế chính trị treo căng ngổng nói trên, sẽ có lắm chuyện đề bàn bạc, nhận định và hành động cho mọi tấm lòng yêu nước, yêu tự do dân chủ.

Thưa ông chủ tịch nước !

Thư ngỏ gửi Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam nhân chuyển sang Hoa kỳ họp Liên Hợp Quốc ***** Nguyễn Khắc Toàn 25-09-2009

Tôi được biết ông đã lên đường dự khóa họp của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc và dự cuộc Hội nghị Thượng đỉnh lần thứ 64 cũng của tổ chức này tại TP New York, Hoa Kỳ. Đây là chuyển công tác ra nước ngoài khá quan trọng mà ông sẽ thực hiện, sau đó phái đoàn của ông còn sang thăm Cu-Ba, Chi-Lê ở Nam Mỹ nữa. Tôi còn được biết ông cùng đoàn tùy tùng trong chuyến công du này có thể được gặp Tổng thống Mỹ Barack Obama đề 2 bên hội kiến, trao đổi về quan hệ hợp tác 2 nước Mỹ-Việt trong bối cảnh hiện tại và tương lai lâu dài. Vì thế nhân dịp đặc biệt này, tôi viết bức **Thư Ngỏ** gửi tới

ông và mong được ông quan tâm nghiên cứu, giải quyết thật tốt trong khả năng có thể của mình.

Chẳng là ông cũng biết, sắp tới nhà nước CSVN mà ông là 1 trong nhiều nhân vật lãnh đạo tối cao sẽ đưa 8 công dân tham gia đấu tranh dân chủ, tự do, nhân quyền cho dân tộc, cho đất nước ra xét xử tại thủ đô Hà Nội và TP Hải Phòng. Còn vài người khác cũng bị bắt giam nhưng cho đến nay chưa có tin tức cụ thể khi nào thì chế độ của các ông sẽ mang họ ra tòa án để "trị tội" mặc dù họ đã bị cầm hơn 1 năm nay rồi !

Trong số các công dân Việt Nam đã bị bắt giữ đang héo mòn trong lao tù hiện nay, có nhiều người là trí thức, văn nghệ sĩ, cựu quân nhân, cựu đảng viên CS và một số dân oan như các vị : văn sĩ Nguyễn Xuân Nghĩa, cựu tù nhân chính trị Nguyễn Văn Tính, nhà thơ Trần Đức Thạch, nữ kỹ giả tự do Phạm Thanh Nghiê, cựu giám đốc doanh nghiệp Nguyễn Mạnh Sơn, cựu giáo viên Vũ Văn Hùng, cựu sinh viên Ngô Quỳnh, cử nhân Phạm Văn Trội, các cựu quân nhân và nông dân Nguyễn Văn Túc, Nguyễn Kim Nhân v.v...

Ai ai cũng đều biết toàn bộ số người này đã trở thành nạn nhân của chiến dịch bắt bớ vào tháng 8 năm ngoái chỉ vì họ đã thực hiện các hoạt động tranh đấu thông qua các phương cách văn hóa, ôn hòa và bất

bạo động. Cụ thể như họ đã viết loạt bài phổ biến trên Mạng toàn cầu để bày tỏ ý kiến cá nhân, phản đối những sai lầm của đảng CS và nhà nước XHCN của các ông trong giai đoạn trước kia và hiện nay, cũng như đã cất lên tiếng nói đòi hỏi dân chủ, tự do, công lý, nhân quyền. Họ đã viết ra nhiều tác phẩm văn xuôi, thơ ca, cùng các thể loại văn hóa khác rất phong phú, đa dạng. Họ đã tham gia trả lời phỏng vấn với các đài phát thanh quốc tế và hải ngoại khá nhiều lần như RFA, BBC, VSR, Chân Trời Mới, Tiếng Nước Tôi, Việt Nam Hải Ngoại, Saigon Đalat v.v....

Đặc biệt là họ đã sinh hoạt phát biểu khá nhiều giờ, nhiều lần trên các diễn đàn Paltalk của cộng đồng người Việt hải ngoại đang cư trú ở khắp nơi trên thế giới để bày tỏ nỗi lo lắng, niềm ưu tư, hay đã mạnh mẽ công khai nêu các nhận thức, lập trường của mình về hiện tình đất nước, về thực trạng xã hội mà trong đó họ đang sinh tồn. Hầu hết tất cả các công dân này đã sử dụng thành tựu khoa học hiện đại quan trọng bậc nhất của nhân loại quan trọng thế kỷ 21, là mạng lưới internet toàn cầu, điện thoại di động, máy ảnh kỹ thuật số... để làm vũ khí đấu tranh cho các mục tiêu cao cả đây chính nghĩa mà mình theo đuổi.

Tất cả các nội dung họ đã nói, đã viết ra rồi phổ biến rộng rãi trước công luận thế giới tuy có bất đồng với nhà nước XHCN và đảng CSVN thật triệt để hay gay gắt bao nhiêu đi chăng nữa, nhưng tựu chung tất thấy đều nặng lòng với quê hương đất nước. Họ chỉ mong muốn ý kiến đóng góp mang tính phản biện của mình được nhà cầm quyền tôn trọng lắng nghe nhằm đưa dân tộc cùng nước nhà tiến lên phía trước, mau chóng thoát khỏi đói nghèo lạc hậu như bao năm qua. Suy nghĩ cho đến cùng, thì đó cũng chỉ là những ý kiến bày tỏ sự khác biệt với đảng CSVN và nhà nước XHCN toàn trị, với ý thức hệ của chủ nghĩa Mác - Lênin mà bàn tay đây quyền lực của các ông đã, đang và sẽ tiếp tục áp đặt như quốc giáo "thiên liêng", để cưỡng buộc toàn dân vĩnh viễn phải cúi đầu rắp tôn thờ !!!

Tôi biết rất rõ về lập trường và những hoạt động đấu tranh của tất cả những người này, đó là hoàn toàn không ai trong số họ có chủ trương lật đổ đảng CSVN bằng bạo lực để đoạt quyền bính, cũng như không hề ráo riết chuẩn bị lực lượng để khởi nghĩa vũ trang nhằm xóa bỏ toàn bộ hệ thống chính quyền do ĐCSVN thiết lập trên cả nước mấy chục năm qua không thông qua các cuộc bầu cử tự do trong dân chủ, công bằng và minh bạch. Thế mà những hoạt động mang bản chất dân sự và chính trị công dân rất bình thường này đã bị nhà nước của ông gán buộc là làm phương hại đến "an ninh quốc gia" nghiêm trọng, là phạm tội hình sự, là mưu toan xóa bỏ thành quả cách mạng và chế độ XHCN, là phủ nhận biết bao hy sinh xương máu của nhiều thế hệ người Việt đã ngã xuống vì nền độc lập, tự do và hòa bình của đất nước v.v và v.v...

Vì xuất phát từ não trạng phong kiến lạc hậu, cổ hủ nặng nề vốn đã

trở thành thâm căn cố đế, cộng với tư duy an ninh chính trị cũ kỹ lạc hậu, không theo kịp được nhịp sống thời đại văn minh tiến bộ của nhân loại, thế nên theo sự chỉ đạo từ rất cao ở cấp trung ương, bộ công an, tổng cục an ninh đã ra tay bắt giữ hàng loạt công dân này khi họ tiến hành tổ chức treo biểu ngữ, khẩu hiệu, băng-rôn ở các địa phương khác nhau tại miền bắc. Những nội dung trên đó của họ có phần đối nghịch chính sách sai lầm của ĐCS dẫn đến hậu quả không tốt đẹp cho đất nước, bày tỏ thái độ kiên quyết đòi ngoại bang trả lại quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa cho Việt Nam, đòi đa nguyên đa đảng, tổ cáo chính quyền CS là nguyên nhân làm tham nhũng tràn lan, đồng tiền mất giá, lạm phát tăng cao khiến nhân dân nghèo khổ...

Tôi cũng như nhiều người dân trong ngoài nước và quốc tế thấy rõ rằng họ đã nói rất đúng, rất chính xác, khó ai bác bỏ hay phản biện được. Bởi vì là lực lượng chính trị thống lĩnh tất thảy, độc tôn duy nhất, "lãnh đạo" đất nước này từ mấy chục năm qua thì chính đảng và nhà nước CSVN phải chịu trách nhiệm về tất cả những gì xảy trên dải đất này chứ còn ai vào đây nữa?

Đảng CSVN đã để thế lực Đại Hán Trung Cộng xâm chiếm Hoàng Sa, Trường Sa, khuynh loát toàn bộ biển Đông, vịnh Bắc Bộ; đó là chưa kể các vùng đất trên lãnh thổ thuộc biên giới phía bắc (giáp với nước láng giềng khổng lồ vốn có truyền thống bành trướng, sô-vanh này) đã bị lấn chiếm rất nhiều từ trước. Tệ hại nhất là việc đảng CSVN của các ông đã ký các Hiệp ước phân định lãnh thổ và lãnh hải vào các năm 1999 - 2000 đưa lại tổn thất cho đất nước rất nặng nề. Vậy để xảy ra những hậu quả thua thiệt này cho tổ quốc chẳng phải do đảng + nhà nước của các ông thì do nhân dân Việt Nam đang ở thế bị trị chẳng?

Đảng CSVN điều hành độc đoán, toàn diện, triệt để, tuyệt đối mọi mặt của đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, pháp luật... trên cả đất nước suốt mấy chục năm ròng, tức là đảng đã thống trị không từ một lãnh vực nào trên cả nước, thì thử hỏi do ai mà đồng tiền mất giá, do ai mà nền tài chính lạm phát phi mã, khiến cuộc sống đa số nhân dân lâm vào làm than khổ cực? Hay lỗi lầm tai hại này và mọi hậu quả xấu cũng là do nhân dân Việt Nam tự gây ra?

Đảng CSVN nắm quyền lực và xây dựng chế độ quản lý xã hội theo hình thái đảng trị, toàn diện, tuyệt đối, đã cử các đảng viên của mình vào

nắm giữ tất cả các vị trí lãnh đạo then chốt suốt từ trung ương xuống cơ sở trong các cơ quan, tổ chức doanh nghiệp, đơn vị kinh tế, xí nghiệp sản xuất... Từ đó cán bộ của đảng lợi dụng vị trí quyền lực trong tay để tham nhũng, ăn chặn, ăn bớt công quỹ cách tràn lan, làm thế nạn tham ô, lãng phí ngày một dâng cao không sao dập tắt được. Vậy thử hỏi thâm trạng này là do ai hay lại do nhân dân VN đang ở vị thế bị trị gây nên?

Từ tất cả những vấn nạn xấu xa, tiêu cực như trên diễn ra trong cả xã hội hiện thời, rất nhiều người dân bình thường nhất cũng như những nhà đấu tranh dân chủ đều nhận thấy rằng chỉ có một con đường duy nhất đúng đắn có thể giải quyết được khủng hoảng cho đất nước, đó là thực hiện cải cách thể chế chính trị thật toàn diện và triệt để. Tức là phải chuyển hóa thể chế độc đảng, độc tài, độc đoán hiện nay do các ông đang vận hành sang hệ thống chính trị đa đảng đa nguyên năng động, cởi mở, dân chủ, tự do đầy sức sống; và chỉ có con đường ấy mà thôi, không có con đường nào khác. Các nước có hoàn cảnh chính trị, xã hội tương đồng như Việt Nam thuộc khối các quốc gia trong hệ thống XHCN cũ ở Đông Âu, Liên Xô cũ, ở Châu Phi, ở Trung Mỹ, ở Trung Á đã chuyển đổi lột xác thành công thật kỳ diệu trong bối cảnh phi bạo lực gần 20 năm nay, dưới sự chứng kiến của cả nhân loại.

Ngày nay tất cả các quốc gia ấy đang trên đường tiếp tục hội nhập sâu rộng, toàn diện vào đời sống văn minh của loài người. Đặc biệt trong gần 2 thập kỷ sau khi chuyển đổi sang chế độ chính trị dân chủ, đa đảng, các mặt kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, ngoại giao... của họ đã gạt hái được nhiều thành tựu to lớn, vang dội và rất bền vững. Con đường mà nhân dân các quốc gia ấy lựa chọn mấy thập niên về trước đã bộc lộ tính hoàn toàn đúng đắn, chính xác và đầy thông minh trí tuệ. Tất cả các quốc gia trên địa cầu và người dân Việt Nam trong mọi tầng lớp của xã hội cũng đã thấy được sự thật rõ ràng hiển nhiên ấy, nhưng hình như chỉ duy nhất ĐCSVN của các ông là cố tình bưng, tai nhắm mắt mà thôi. Cũng vì thế nên các ông đang như những kẻ cô đơn cố tình bơi ngược dòng lịch sử!!!

Trong những bài báo hay bài thơ của các tác giả thuộc số những người bị bắt giam nêu trên cũng toát lên những nhận thức tươi mới, tiến bộ như vậy. Đối với các nước có chế độ chính trị văn minh dân chủ, thì những hành động như thế của họ không hề

bị cấm đoán, ngăn cản và càng không bao giờ bị coi là tội lỗi để nhà cầm quyền phải trừng trị nặng nề bằng đàn áp khắt khe, tù đầy nghiệt ngã. Ngược lại, các nhà nước hay chính phủ cầm quyền tại các quốc gia dân chủ ấy còn phải bảo vệ cho các công dân của nước họ thực hiện các quyền con người căn bản đó một cách trọn vẹn. Ở VN, các quyền "tự do dân chủ" của công dân cũng được thừa nhận long trọng trong các bản Hiến pháp suốt từ năm 1946 đến nay, và mặc dù qua rất nhiều lần sửa đổi cải cách, nhà nước XHCN và ĐCS của các ông vẫn không dám cắt bỏ trắng trợn một phần hoặc hoàn toàn những điều đã minh định về những nội dung như vậy. Ngoài ra, một điều không thể không nói tới, đó là nhà nước CHXHCNVN của các ông đã là một quốc gia thành viên của Liên Hợp Quốc, đã trình trong ký tên vào Tuyên ngôn Nhân quyền Quốc tế của tổ chức lớn nhất hành tinh này từ khi gia nhập năm 1977. Nhà nước XHCN của ĐCS các ông còn tham gia ký tên vào các Công ước về các Quyền dân sự và chính trị, cùng nhiều văn kiện quan trọng khác của cộng đồng thế giới, nhằm cam kết cho công dân nước mình được hưởng đầy đủ các Quyền con người căn bản, tối thiểu như nhân loại đang hưởng.

Ấy thế mà chính nhà nước Cộng sản của các ông lại thực thi theo thủ đoạn "cam kết với thế giới là một chuyện, còn áp dụng trong chế độ lại là một chuyện khác"! Công an trong trại giam của các ông thường nói với tôi suốt thời gian tôi còn bị tù đầy ở Ba Sao Nam Hà qua các dịp "làm việc" với họ, nào là: "**Chủ quyền Quốc gia cao hơn Nhân quyền**", nào là: "**Quốc gia nào cũng có luật pháp để quản lý đất nước mà không ai có thể can thiệp vào công việc nội bộ của quốc gia ấy được**"... Những luận điệu trí trá, lừa bịp kiểu này chỉ nhằm ngụy biện, bao che cho việc bắt giữ, đàn áp các công dân Việt Nam dám bày tỏ chính kiến đối lập hoặc dị biệt với nhà nước XHCN của các ông. Đồng thời các luận điệu cũ rích này cũng nhằm giúp cho nhà nước CSVN của các ông lẩn tránh trách nhiệm thực thi các tiêu chuẩn về quyền con người và những giá trị về tự do, dân chủ như đã cam kết trịnh trọng với cộng đồng quốc tế mà thôi. Rõ ràng cái gọi là các "quyền tự do dân chủ" của công dân Việt Nam được tồn tại trong bản Hiến pháp của chính nhà nước CS các ông bao lâu nay chỉ mang tính tuyên truyền nhằm lừa mỵ nhân dân và công luận thế giới!

Trong bộ Luật Hình sự nước CHXHCN VN đang có hiệu lực và đang được thực thi thì toàn bộ chương XI về “các tội xâm phạm an ninh quốc gia” từ điều 78 đến 92 và cả điều 258 nữa, thực chất là các điều khoản thủ tiêu triệt để, tuyệt đối toàn bộ các quyền con người mà mọi công dân Việt Nam lẽ ra phải được thụ hưởng. Cho đến nay, cả dân tộc Việt Nam vẫn phải sống trong một quốc gia thuộc số rất ít còn sót lại bị ĐCS áp đặt thể chế độc tài toàn trị lỗi thời theo mô hình Xô-viết + Mao-ít tuy đã được cải tiến đôi chút hay đã được Việt hóa phần nào. Chính vì thế, nhân dân cả nước phải sống ngắc ngoải, phải tồn tại trong sợ hãi, khiếp đảm thường trực trước bộ máy an ninh mật vụ hùng hậu, cùng với hệ thống các cơ quan của cỗ máy toàn trị chỉ biết kìm kẹp con người một cách rất hiệu quả. Xã hội công dân không sao phát triển được, các quyền tự do dân chủ là những đặc trưng căn bản của một xã hội văn minh tiến bộ, như quyền tự do ngôn luận và thông tin, tự do lập hội và hội họp, tự do ứng cử và bầu cử, tự do biểu tình và sinh hoạt đảng phái... là không hề có trên thực tế. Các quyền bí mật thư tín và điện thoại, quyền bảo toàn thân thể và danh dự của công dân thường xuyên bị xâm hại rất nghiêm trọng, quyền sở hữu về ruộng vườn, đất đai của cá nhân hay tập thể không được pháp luật công nhận... Lãnh vực đời sống chính trị của đất nước là độc quyền và đặc quyền của đảng CS. Các sinh hoạt tôn giáo vẫn bị kiểm soát, chi phối, khống chế rất chặt chẽ và bị đối xử bất bình đẳng. Lễ đương nhiên đất nước này hầu như đã trở thành sở hữu riêng của đảng CSVN, cả dân tộc trở thành những con người bị trị, thể chế chính trị XHCN hiện hành còn tệ hại hơn thời Phong kiến Thực dân trước kia rất nhiều.

Ngoài ra, cách đây mấy năm, khi còn trong vòng tù đầy, tôi được biết rằng quốc hội của ĐCSVN đã thông bộ “luật an ninh quốc gia” để tiếp tục triệt phá nốt những quyền tự do cơ bản còn sót lại. Như vậy rõ ràng hệ thống pháp luật của nhà nước độc tài CS toàn trị này không được làm ra để bảo vệ tự do, dân chủ, nhân quyền cho nhân dân, thăng tiến cuộc sống mọi mặt của xã hội mà chỉ để tăng lớp thống trị dùng như công cụ đè nén cả đất nước và dân tộc mà thôi !

Thưa ông chủ tịch nước !

Việc toàn bộ quần đảo Hoàng Sa và một phần Trường Sa đã bị mất về tay Trung Quốc từ mấy chục năm qua là một tổn thất không gì thay thế được, và sự kiện này đòi hỏi dân Việt

phải đấu tranh kiên định lâu dài với thể lực đã xâm chiếm. Lỗi lầm để xảy ra thiệt hại này là do chính quyền tiền nhiệm của thể hệ các lãnh đạo ĐCSVN hiện nay. Nhưng trách nhiệm chung quy vẫn thuộc về toàn thể ĐCS chứ không phải ai khác. Đây là nỗi hổ thẹn ngàn đời với lịch sử, với tiền nhân tiền tổ chúng ta và mỗi ô nhục đó không bao giờ có thể rửa sạch. Ngoài sự kiện này ra, dư luận còn được biết đảng và nhà nước Trung Cộng đã ngang ngược và trịch thượng ra lệnh cấm ngư dân Việt Nam đánh cá trong vùng biển Đông của nước ta từ ngày 16-5-2009 đến 1-8-2009 với lý do bảo vệ nguồn hải sản. Trước đó, vào năm 2005, hải quân Trung Cộng đã nổ súng tàn sát rất nhiều ngư dân tỉnh Thanh Hóa, Phú Yên khi họ ra khơi hành nghề như bao đời nay trên vùng biển của quê hương, đất nước. Ngay trong tháng 6 vừa qua, Trung Cộng đã đánh chìm nhiều tàu bè và bắt giữ nhiều ngư dân tỉnh Quảng Ngãi cùng các phương tiện hành nghề của họ để đòi tiền chuộc mạng. Vậy thử hỏi việc đại diện của đảng và chính phủ CSTQ ôm hôn thắm thiết khi tiếp đón các ông tại Bắc Kinh và ngược lại khi họ sang thăm Hà Nội, rồi tặng các ông nào là “16 chữ vàng”, nào là “4 chữ tốt”... việc đó có thật lòng không ? Họ có đáng các ông tin tưởng không ? Có còn là tình đồng chí cộng sản, tình làng giềng hữu nghị nữa không ? Hay chỉ là mối quan hệ giả dối, đầy nguy hiểm, kiểu “miệng Nam mô mà bụng một bồ dao găm” ??? Quan hệ giữa hai đảng cộng sản với nhau mà đã như thế, thì mối quan hệ của họ với dân Việt không cộng sản sẽ tệ hại đến mức nào!!!

Tôi xin hỏi rằng việc các công dân VN đang trong lao tù có nêu ý kiến khẳng định các quần đảo đã mất về tay Trung Quốc, đó là một việc tốt đáng biểu dương hay đáng phải trừng phạt như nhà nước các ông đã làm ? Giữa việc các ông duy trì quan hệ “hữu hảo” với T. Quốc bá quyền với việc các công dân lên tiếng phản đối T. Quốc xâm lược rồi bị bắt giam, việc nào là đáng phát huy bảo vệ, việc nào đáng ngăn chặn lên án, chắc chắn những ai còn lương tri đã có câu trả lời đúng đắn nhất rồi, phải không ông CT Nguyễn Minh Triết ?

Trong hơn 1 năm qua, khi những công dân ấy bị bắt giam, dư luận trong ngoài và quốc tế đã lên án mạnh mẽ và không ngừng đòi trả tự do cho họ. Cũng do sự kiện này mà bức tranh nhân quyền, sinh hoạt dân chủ ở Việt Nam thêm tối đen chứ không sáng sửa lên được. Rất nhiều

bất lợi đã xảy đến cho đảng và nhà nước Cộng sản chứ không phải cho phong trào đối kháng trong nước và càng không phải cho nhân dân VN.

Mặt khác, về phương diện pháp lý cũng như theo chính bộ Luật tố tụng hình sự hiện hành của nhà nước CHXHCN Việt Nam, thì đúng như tôi đã tự bào chữa trước cả 2 phiên tòa sơ thẩm ngày 20-12-2002 và phúc thẩm ngày 30-3-2003 tại Hà Nội (mà công luận lần 2 luật sư biện hộ tôi là cụ Trần Lâm và Đàm Văn Hiếu chưa quen), việc những người tham gia đấu tranh chống chế độ độc tài đảng trị bằng các phương cách hòa bình, văn hóa và phi bạo lực là hoàn toàn không mắc tội hình sự, chẳng vi phạm luật pháp hiện hành. Bởi lẽ, hành vi của con người chỉ được coi là tội hình sự, là lỗi luật pháp khi cơ quan điều tra chứng minh được thời gian, không gian cụ thể của vụ án. Quan trọng nhất là phải xác định được mức độ thiệt hại hoặc hậu quả nguy hiểm mà các hành vi đó đã gây ra cho cá nhân, cho tập thể, hay cho toàn xã hội một cách cụ thể.

Đang khi đó, tất cả những công dân tranh đấu dân chủ, đòi cải cách thể chế chính trị, không hề gây thiệt hại cụ thể cho xã hội, cho tập thể, cho cá nhân nào và cũng chẳng tạo hậu quả xấu xa hay đe dọa nguy hiểm cho ai cả thì có nghĩa là đã không có hành vi tội phạm hình sự. Trái lại, việc các công dân Việt Nam đấu tranh đòi dân chủ tự do, nghĩa là đòi nhà nước độc đoán trả lại đầy đủ các giá trị nhân quyền cao quý cho toàn xã hội, cho cả đất nước, cho mọi công dân, tiên phong trong sự thúc đẩy sự tiến bộ của thể chế và tiến bộ của toàn xã hội, hành vi đối lập tranh đấu của họ như thể mang lại kết quả tích cực tốt đẹp chứ không phải tiêu cực xấu xa. Do đó tất cả những ai đối kháng ôn hòa là hoàn toàn vô tội, là không vi phạm pháp luật của nhà nước. Những hành vi treo biểu ngữ, viết bài báo, sáng tác thơ ca cổ xúy dân chủ tự do của các công dân đã bị bắt giam cũng vậy. Hành vi của họ là nhằm nâng cao nhận thức chính trị và khai mở tâm trí nhân dân hơn nữa trước các vấn nạn đau lòng của xã hội và nước nhà, nên đó là những hành vi, những hoạt động đưa lại kết quả tích cực, tốt lành. Vì thế có nghĩa là tội phạm hình sự đã chẳng hề diễn ra, và mọi công dân yêu chuộng tự do, dân chủ, công lý này vô tội và phải được trả tự do lập tức.

Đứng trước bối cảnh xã hội và các yếu tố liên hệ nêu trên, tôi tha thiết mong ông chỉ đạo các cơ quan ban ngành liên quan cấp dưới hãy sớm

thả các chính trị phạm trên ra khỏi trại tù vô điều kiện. Nếu làm được điều đó, đảng và nhà nước CSVN của các ông chắc chắn sẽ đón nhận được sự hoan nghênh hơn là phê phán của công luận trong nước và trên thế giới. Ngược lại nếu đảng và nhà nước CS trong phiên tòa sắp tới giáng cho họ án phạt nặng nề thì hậu quả sẽ vô cùng tai hại cho chính các ông mà thôi. Các công dân trên có thể phải chịu những bản án bất công nhưng lịch sử sẽ không chỉ xóa án mà còn ghi công họ trên bảng vàng mãi mãi. Và tôi cũng nghĩ sớm muộn gì tòa án của lương tri và của lịch sử sẽ kết án ĐCSVN vì những hành vi đi ngược lại lợi ích của đất nước và của nhân dân. Bản án kết tội này, không bao giờ đảng và nhà nước của các ông có thể xóa sạch được !

Tôi cũng cần nhắc lại cho ông biết một sự kiện đã đi vào lịch sử đấu tranh của nước ta, đó là vào năm 1936, Mặt trận Bình dân ở Pháp thắng cử và lên nắm quyền tại quốc gia này. Vì biết lắng nghe lời kêu gọi của dư luận xã hội ở chính nước Pháp và do áp lực đấu tranh mạnh mẽ của mọi tầng lớp dân chúng ở các nước Đông Dương đang bị Pháp cai trị, nên tân chính phủ tiến bộ lúc đó đã quyết định ân xá phần lớn các chính trị phạm bị giam cầm ở xứ thuộc địa này. Trong số những người được thả khỏi lao tù Thực dân khi ấy có rất nhiều lãnh đạo của ĐCSVN lúc đó và cả sau này, khi họ nắm được quyền lực. Vậy lẽ nào nhà nước, chế độ XHCN của các ông luôn luôn tự cho mình là ưu việt, tiến bộ, tốt đẹp hơn hẳn rất nhiều chế độ Thực dân Đế quốc đã thống trị nước ta trước kia, lại không bằng những thể lực đô hộ "phản động, phản cách mạng, phản dân tộc" này hay sao ? Tôi nêu lại sự kiện lịch sử có thật đã xảy ra hơn 63 năm về trước này để giúp ông và ĐCSVN đang trị vì nên liên hệ và suy nghĩ thêm trước khi quyết định vấn đề hệ trọng mà tôi đã đề cập trong bức thư này.

Thư ông chủ tịch nước,

Ông cũng thừa biết Hoa Kỳ là một trong những nước dân chủ, văn minh hùng mạnh, một quốc gia có truyền thống rất quan tâm đến tình hình nhân quyền, đời sống chính trị tiến bộ của các nước trên toàn thế giới, ngoài việc họ là một cường quốc giữ vị trí quan trọng số một, đảm bảo cho nền an ninh, hòa bình lâu dài của cả nhân loại. Trong thời điểm hiện nay, họ rất muốn quay trở lại hợp tác chặt chẽ với các quốc gia thuộc khu vực Đông Nam Á, trong đó Việt Nam và vùng biển Đông chiếm ưu thế quan

trọng có tính chiến lược bậc nhất. Trong chính sách an ninh mới của Hoa Kỳ ở khu vực này, mục tiêu căn bản, quan trọng nhất của họ là ngăn chặn mọi tham vọng bành trướng và mọi ảnh hưởng tiêu cực do các hành động của Trung Quốc, hành động phô trương sức mạnh nhằm thị uy, đe dọa an ninh, chủ quyền, hòa bình của các nước tại đây, nhất là trên biển. Vì thế, tôi tin tưởng và hy vọng rằng khi cân nhắc suy xét các yếu tố có liên quan đến mỗi an nguy của Việt Nam, đặc biệt các nội dung làm việc trong chuyến đến Hoa Kỳ hiện nay, cá nhân ông sẽ đưa ra một phương án giải quyết thông minh, tối ưu nhất cho các vụ án chính trị sắp đem "xét xử". Để từ đó chính phủ Hoa Kỳ sẽ thấy được có nên tiếp tục đẩy mạnh hợp tác hơn nữa về các phương diện chính trị, quốc phòng, ngoại sự, an ninh, kinh tế, thương mại, quan hệ giao, văn hóa, giáo dục, y tế, nhân đạo... và nhiều lĩnh vực khác một cách toàn diện với chế độ của các ông nữa hay không.

Có được kết quả tích cực qua việc cải thiện nhân quyền tại Việt Nam nói chung và việc thả các tù nhân chính trị, tôn giáo ra khỏi chốn đọa đầy nói riêng là điều mà Hoa Kỳ cũng cả dư luận tiến bộ trên thế giới đang quan tâm, mong đợi. Tôi nghĩ việc này đem lại rất nhiều ích lợi, vì nó sẽ tạo cơ hội tích cực và điều kiện mới mẻ để đặt nền móng cho bang giao Mỹ - Việt, đồng thời mối quan hệ với các nước dân chủ khác trong giai đoạn nhạy cảm này sẽ được cải thiện, lật sang một trang mới, mang tính lành mạnh, trong sáng và đầy tin tưởng nhau hơn. Từ đó chắc chắn nước ta sẽ có nhiều đồng minh hùng mạnh, nhiều bạn hữu chân tình hơn mà đứng đầu là Hoa Kỳ và các quốc gia văn minh khác trong cộng đồng dân chủ trên thế giới. Do đó, chắc chắn sẽ hạn chế được sự uy hiếp của quốc gia CS khổng lồ phương bắc đang không ngừng làm le, nhòm ngó đất nước nhỏ bé ở phương nam này với tâm địa không lầy gì trong sáng và hữu hảo. Tôi thiết nghĩ rằng mỗi lợi

cho đất nước như thế sẽ lớn hơn hẳn "mối lợi" từ việc đảng CSVN cố chấp, hẹp hòi giáng xuống đầu các tù nhân khốn khổ kia những bản án nặng nề nhằm chôn vùi họ lâu dài trong lao ngục, hoặc cả từ việc đảng và nhà nước CS của ông sắp tới đây sẽ tiếp tục ra tay đàn áp mạnh mẽ hơn nữa những công dân ái quốc, tha thiết với sự nghiệp dân chủ hóa nước nhà.

Con đường chuyển hóa từ thể chế độc đảng toàn trị tại Việt Nam sang hệ thống chính trị đa đảng, đa nguyên còn có thể phải kéo dài thêm một thời gian nữa và còn sẽ gặp nhiều nguy hiểm, gian nan trước khi thắng lợi thuộc về nhân dân toàn quốc. Nhưng đó là điều chắc chắn, là xu thế tiến hóa của thời đại mà đảng CSVN không thể ngăn cản hay đảo ngược được. Đảng CSVN hay bất cứ nhà cầm quyền nào trên thế giới không do nhân dân xây dựng nên bằng lá phiếu dân chủ sẽ chẳng thoát khỏi quy luật phát triển muôn đời của lịch sử, đó là hiền hòa thắng bạo lực, sự thật thắng gian trá, văn minh tiến bộ thắng tâm tối lạc hậu, dân chủ tự do thắng chuyên chế độc tài, khát vọng chính nghĩa của nhân dân sẽ thắng mưu đồ phi nghĩa của tập đoàn thống trị v.v...

Thư đã dài, cuối cùng tôi chúc ông sức khỏe để ngày càng nâng cao nhận thức hơn nữa về vị trí quan trọng của mình hiện nay, góp phần đấu tranh đẩy lùi những thể lực bảo thủ, phản dân chủ, phản tiến bộ trong chính nội bộ nhà nước và ĐCS, đồng thời cố gắng hạn chế tối đa những tổn thất thiệt hại mà đất nước ta, dân tộc ta không đáng, không nên chịu thêm nữa.

Do bộ máy của nhà nước này quan liêu, công kênh, tôi biết bức thư này khó đến tận tay ông nếu gởi riêng, nên phải dùng hình thức Thư Ngỏ để mong các cán bộ thuộc cấp của Chủ tịch nước sẽ chuyển bức thư chân tình này của tôi đến tận tay ông khi phái đoàn đang có mặt tại nước Mỹ xa xôi. Lẽ dĩ nhiên, tôi cũng muốn đồng đảo người dân Việt trong và ngoài nước thuộc đủ mọi tầng lớp

B THẾ GIỚI LÊN AN **Bản Báo cáo Nhân quyền của CSVN***Võ Văn Ái - Trung Điền 24-26/09/2009*.....

Ngày 24-09 vừa qua, Ủy hội nhân quyền Liên Hiệp Quốc đã nhóm họp tại Genève để kiểm điểm định kỳ bản báo cáo nhân quyền của CSVN. Sau đó, trên trang điện tử của chế độ, Hà Nội đã cho đăng một bài đề cập về bản báo cáo nhân quyền cùng với những lời nguy tạo gọi là ủng hộ bản báo cáo này của một số quốc gia. Bản báo cáo nhân quyền của CSVN do thứ trưởng ngoại giao Phạm Bình Minh, trình bày một số điểm chính như sau:

"Quan tâm và thúc đẩy các quyền con người cho mọi người dân Việt Nam luôn là ưu tiên của đảng và nhà nước Việt Nam, là nền tảng được phân

đang là đồng bào ruột thịt của ông cùng được đọc. Do đó mong ông thông cảm. Tất cả chỉ vì ước muốn cho lá thư đạt được mục đích và có hiệu quả. Thư này tôi viết vội trong thời gian ông Chủ tịch nước chưa rời khỏi Hoa Kỳ để thực hiện tiếp tục chuyến công du sang các quốc gia khác như lộ trình đã vạch, nên có gì sơ xuất mong mọi người thể tất. Tôi thành thật tri ân nhiều lắm.

Tạm biệt tất cả bạn đọc và kính chào ngài chủ tịch nước.

Thủ đô Hà Nội ngày 25-9-2009
Công dân Nguyễn Khắc Toàn
(TDNL biên tập lại).

ánh nhất quán và xuyên suốt trong mọi chính sách, luật pháp của nhà nước Việt Nam.... Các quyền dân sự và chính trị được ghi rõ trong hệ thống pháp luật Việt Nam, từ hiến pháp cho đến văn bản pháp luật trên nhiều lĩnh vực khác nhau. Chỉ tính riêng từ năm 1986 đến nay, Việt Nam đã ban hành và sửa đổi khoảng 13,000 văn bản luật và dưới luật, trong đó các quyền dân sự, chính trị được quy định một cách cụ thể và toàn diện hơn. Quốc hội khẳng định vai trò là cơ quan quyền lực cao nhất đại diện cho ý chí và nguyện vọng của nhân dân, trực tiếp giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước. Sự tham gia tích cực và chủ động của các lực lượng phản biện xã hội như báo chí, truyền thông, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp và của chính người dân cũng đã góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước cũng như ý thức của người dân về các quyền mà họ được hưởng”.

Về sinh hoạt dân chủ, bản báo cáo nhân quyền của CSVN còn viết như sau: “Quy chế dân chủ ở cơ sở do nhà nước ban hành năm 1998 đã tạo điều kiện cho mọi tầng lớp nhân dân tham gia (sic). Quyền lập hội của người dân được bảo vệ bằng pháp luật và được thể hiện trên thực tế. Việt Nam hiện có 380 hội đoàn hoạt động trên phạm vi toàn quốc, 18 tổ chức công đoàn, ngành, 6.020 tổ chức địa phương và hàng nghìn hiệp hội, câu lạc bộ hoạt động trong lãnh vực xã hội nằm trong khuôn khổ cho phép của nhà nước. Quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí và thông tin của người dân được thể hiện rõ qua sự phát triển nhanh

chóng, đa dạng về loại hình và phong phú về nội dung của các phương tiện thông tin đại chúng. Tính đến năm 2008, cả nước có hơn 700 cơ quan báo chí in với 850 ấn phẩm, gần 15.000 nhà báo, truyền hình phủ sóng đến 85% hộ gia đình Việt Nam, 1 hãng thông tấn, 80 báo điện tử và hàng ngàn trang tin điện tử trên mạng Internet, 55 nhà xuất bản. Việt Nam hiện có khoảng 20 triệu người truy cập Internet, chiếm 23.5% dân số, cao hơn mức trung bình của Châu á (18%)”.

Bản báo cáo còn đề cập nhiều vấn đề khác liên quan đến quyền tự do tín ngưỡng, chỉ số phát triển con người, chính sách xã hội đối với phụ nữ trẻ em, sắc tộc, xóa đói giảm nghèo v.v... Cộng sản Việt Nam đã khoe rằng đại diện của một số quốc gia tham dự buổi kiểm định đã “đánh giá cao” thành tựu về nhân quyền của Hà Nội. Bài báo của trang điện tử đảng Cộng sản Việt Nam còn viết rằng Cuba, Venezuela và Nga thì cho rằng “cách tiếp cận và phương pháp giải quyết của Việt Nam trong việc thực hiện quyền con người là một tầm gương để các nước học tập” (sic). Brunei thì nói là “ghi nhận vai trò tích cực của Việt Nam trong việc xây dựng cơ chế nhân quyền ASEAN”. Thái Lan thì nói là “Việt Nam đã cung cấp kinh nghiệm quý cho các nước khác trong việc thực hiện đầy đủ quyền người dân”. Algeria thì “coi những thành tựu của Việt Nam cũng như cách tiếp cận của Việt Nam trong việc thực hiện Cơ chế kiểm định định kỳ là một đóng góp thiết thực vào cơ chế hoạt động của Ủy hội nhân quyền Liên Hiệp Quốc”.

Tuyệt nhiên, Hà Nội đã không hề nói đến những phê phán và những đòi hỏi cải thiện tình trạng vi phạm nhân quyền hiện nay tại Việt Nam của hầu hết các quốc gia tham dự buổi kiểm định định kỳ ngày 24 tháng 9 tại Genève. Bản báo cáo và phần tóm lược buổi kiểm định đăng trên báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam cho chúng ta thấy sự coi thường dư luận của Hà Nội và cái gọi là “quan tâm và thúc đẩy quyền con người” của Cộng sản Việt Nam chỉ là láo khoét và bịp bợm. Tổ

chức Human Rights Watch (HRW) đã cho rằng bản báo cáo và thái độ ứng xử của Cộng sản Việt Nam trong buổi kiểm định ngày 24 tháng 9 vừa qua là một trò hề.

1/ Cộng sản Việt Nam đã từ chối 45 khuyến cáo của các quốc gia thành viên trong Ủy hội nhân quyền Liên Hiệp quốc về những vi phạm của Hà Nội đối với các quyền dân sự. Ví dụ như khuyến cáo Hà Nội chấm dứt kiểm soát Internet, Blogger và chấp nhận báo chí tư nhân, cho phép các nhóm và cá nhân đẩy mạnh các sinh hoạt nhân quyền, quyền phát biểu tự do, sửa đổi những luật lệ cáo buộc các tội trạng đối với những nhà đối kháng ôn hòa, phóng thích toàn bộ những tù nhân lương tâm, bãi bỏ toàn bộ án tử hình v.v...

2/ Cộng sản Việt Nam đã từ chối mời những chuyên gia về nhân quyền của Liên Hiệp quốc viếng thăm Việt Nam bao gồm cả những quan sát viên đặc biệt của Liên Hiệp quốc về các vấn đề liên quan đến tự do trình bày, tự do tín ngưỡng, tra tấn, bạo hành đối với phụ nữ v.v...

3/ Cộng sản Việt Nam đã phủ nhận việc bắt giữ và cầm tù hàng trăm tù nhân lương tâm và những nhà hoạt động tôn giáo. Cộng sản Việt Nam đã trắng trợn chối rằng họ không bắt giữ bất cứ ai chỉ trích chính phủ, mà chỉ bắt giữ những người vi phạm luật pháp mà thôi.

4/ Đại diện của 15 quốc gia gồm Á Căn Đình, Úc Đại Lợi, Áo, Azerbaijan, Ba Tây, Burkina Faso, Gia Nã Đại, Chí Lợi, Phần Lan, Pháp Quốc, Đức Quốc, Ireland, Ý Đại Lợi, Mã Lai, Mễ Tây Cơ, Hòa Lan, Tân Tây Lan, Na Uy, Ba Lan, Nam Hàn, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Anh Quốc và Hoa Kỳ đã mạnh mẽ khuyến cáo tình trạng vi phạm nhân quyền tại Việt Nam trong phiên họp vào tháng 5 của Ủy hội nhân quyền Liên Hiệp Quốc.

Báo chí và truyền thông quốc tế đã đồng loạt loan tải những chỉ trích và phê phán của các tổ chức nhân quyền thế giới và đại diện của một số quốc gia về sự ngoan cố của Cộng sản Việt Nam trong việc phủ nhận không có tù nhân lương tâm tại Việt Nam cũng như không chịu

cải sửa những vi phạm về quyền dân sự và chính trị, quyền tự do báo chí và ngôn luận, quyền tự do tôn giáo và tín ngưỡng, quyền tự do Internet và Blogger. Điều này cho thấy Cộng sản Việt Nam, một là đã trắng trợn gian dối trong bản báo cáo và tiếp tục ngoan cố khi bị thế giới lên án, cùng lúc đánh lừa dư luận trong nước về phản ứng của thế giới trước sự gian trá của chế độ; hai là Hà Nội quá ngu dốt, lạc hậu và độc ác để có thể hiểu được thế nào là tôn trọng nhân quyền, và đã hành động hoàn toàn ngược lại với với những gì mà họ đã viết lên trong bản cáo nhân quyền. Chính điều này mà dư luận thế giới cho rằng Cộng sản Việt Nam đã tỏ ra nhạo báng trách nhiệm về quyền con người (Vietnam "making a mockery of right obligations").

Trung Diễn

Ông Võ Văn Ái tố cáo Việt Nam coi thường các khuyến cáo của Hội đồng Nhân quyền LHQ, và xét xử tùy tiện các nhà bất đồng chính kiến tại Hà Nội

Genève 24.9.2009

Khóa họp thứ 12 của Hội đồng Nhân quyền LHQ hôm nay, 24-9-2009, tại Điện Quốc Liên, Genève, kết thúc bản Kiểm điểm Thường kỳ Toàn diện (UPR, Universal Periodic Review) về hiện tình nhân quyền Việt Nam. Nhân danh hai tổ chức Liên Đoàn Quốc tế Nhân quyền và Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam, ông Võ Văn Ái tố cáo Hà Nội đã chối bỏ những biện pháp thiết yếu để thăng tiến nhân quyền do các quốc gia thành viên LHQ khuyến cáo tại khóa họp tháng 5 vừa qua. Trong khi ấy, chiến dịch đàn áp những người bất đồng chính kiến vẫn tiếp diễn tại Việt Nam.

"Hôm nay, vào lúc VN trình diện trước Hội đồng Nhân quyền LHQ ở Genève, thì tám người hoạt động cho dân chủ, gồm có các vị Nguyễn Xuân Nghĩa, Ngô Quỳnh, Nguyễn Mạnh Sơn, Nguyễn Văn Tính, Nguyễn Văn Túc, Nguyễn Kim Nhân, Phạm Văn Trội, Vũ Hùng,

được công bố đưa ra xét xử trước tòa án Nhân dân ở Hải Phòng và Hà Nội. Nhưng không biết vì lý do gì đến phút chót tuyên bố dời ngày xét xử", ông Võ Văn Ái nói. Những người này bị bắt hồi tháng 9 năm ngoái, vì tổ chức biểu tình chống TQ xâm lấn hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Tổ Hành động Chống bắt bớ tùy tiện của LHQ đã kết án việc bắt bớ này là hoàn toàn trái phép. «Việc tiếp tục giam giữ những nhà hoạt động ôn hòa này rồi tuyên bố sẽ đưa ra xét xử, bất chấp những khuyến cáo của LHQ, VN đang công khai coi thường các nghĩa vụ quốc tế trên phạm vi nhân quyền», ông Ái nói tiếp.

Trong bài phát biểu tại hội trường LHQ chiều ngày 23-9-2009, ông Võ Văn Ái, Chủ tịch Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam tố cáo Hà Nội khước từ có hệ thống hầu hết các khuyến cáo xây dựng, như những khuyến cáo của Hoa Kỳ và Canada "bãi bỏ hoặc xét lại các điều luật về "an ninh quốc gia" và "lợi dụng tự do dân chủ xâm phạm quyền lợi Nhà nước" - là những điều luật dùng để bắt giam những ai ôn hòa phê phán Đảng và Nhà nước. Việt Nam cũng bác bỏ đề nghị của Ba Lan bãi bỏ Pháp lệnh 44 về "quản chế hành chính" cho phép quản chế những nhà bất đồng chính kiến hoặc đưa họ vào nhà thương điên mà không thông qua tòa án. Ông Võ Văn Ái nói rằng các điều luật này là "những dụng cụ của một nhà nước khủng bố". Tại Việt Nam ngày nay "tự do ngôn luận, tự do báo chí và tự do hội họp bị khủng bố kịch liệt".

Việt Nam khước từ tất cả "mọi lời đề nghị hay khuyến cáo nhằm tu chỉnh luật báo chí, bảo đảm sự độc lập của ngành truyền thông và giải tỏa mọi hạn chế mạng Internet, đặc biệt ở vào thời điểm đang có một loạt bắt bớ tùy tiện các nhà báo, bloggers, các luật gia hoạt động nhân quyền và những người bất đồng chính kiến khác kể từ ngày Việt Nam đến Hội đồng Nhân quyền LHQ phúc trình theo thể thức Kiểm điểm Thường kỳ Toàn diện hồi đầu tháng 5 vừa qua". Nhiều nhà báo, nhà văn bị sa thải, bắt bớ, bị bắt

phải "thú tội" và "chịu hứa" không tiếp tục viết bài phê phán nhà nước. Blogger Nguyễn Ngọc Như Quỳnh (Blog Mẹ Năm), Bùi Thanh Hiếu (Blog Người Buôn gió), và Phạm Đoan Trang (Blog Trang The Ridiculous) bị bắt trong hai tháng 8 và 9 vừa qua, và chỉ được trả tự do với điều kiện không tiếp tục viết bài trên Blog. Một số những người khác bị bắt trong một đợt bó ráp, như luật sư hoạt động nhân quyền, Lê Công Định, Trần Anh Kim và Nguyễn Tiến Trung hiện chờ ngày ra tòa với tội danh "tuyên truyền chống phá xã hội chủ nghĩa". Những tội danh mà ông Ái cho biết có thể bị án 20 năm tù.

Việt Nam tiếp tục đàn áp nhưng tìm mọi cách che giấu. Lý do khiến Hà Nội khước từ mọi lời khuyến cáo của nhiều thành viên quốc gia thuộc LHQ trong kỳ Kiểm điểm Thường kỳ Toàn diện hồi tháng 5 đề "minh bạch hóa chính sách về hiện tình các nhà tù, các trại giam, số lượng tù nhân, lý do bị bắt giam, cũng như về án tử hình".

Ông Võ Văn Ái cũng tố cáo Việt Nam không chấp nhận cho các Báo cáo viên đặc nhiệm LHQ về tự do ngôn luận, tự do tôn giáo, về tra tấn, về những người đấu tranh cho nhân quyền, hay Tổ Hành động chống bắt bớ tùy tiện của LHQ, đến Việt Nam quan sát các vấn nạn mà các quốc gia thành viên Châu Âu và Châu Mỹ La tinh đã lên tiếng đề nghị. Trước sự khước từ của Việt Nam đối với "những biện pháp sơ đẳng nhằm bảo vệ hữu hiệu nhân quyền", ông Ái nhận xét "chúng tôi tự hỏi ý chí chính đáng của Việt Nam thực sự là gì để có thể hoàn tất những nghĩa vụ quốc tế?!".

Ông tuyên bố hậu thuẫn đề nghị Na Uy yêu sách Việt nam "hãy để cho các xã hội dân sự, các cá nhân và tổ chức được tự do ăn nói và thăng tiến nhân quyền", đặc biệt tại Việt Nam ngày nay "các tôn giáo là những tiếng nói độc lập duy nhất của xã hội dân sự". Cho nên ông Ái yêu cầu nhà cầm quyền Hà Nội "thực thi lời đề nghị của Hoa Kỳ thừa nhận và phục hồi quyền sinh hoạt pháp lý của các tôn giáo độc lập, trước hết là Giáo hội Phật giáo

Việt Nam Thống nhất. Hàng giáo phẩm các tôn giáo bị giam cầm, quản chế, như Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ, phải được trả tự do, được sống đời sống bình thường và không bị sách nhiễu”.

Sự phản hồi của Việt Nam trong kỳ Kiểm điểm Thường kỳ Toàn diện chứng tỏ “một cái nhìn hạn hẹp về nhân quyền”, ông Ái nói và tiếp rằng : **“Không cứ tuyên bố suông tôn trọng nhân quyền, mà có thể thực thi nhân quyền cho nhân dân”**. Hơn nữa, trong khi Việt Nam chối từ 40 biện pháp cụ thể thăng tiến nhân quyền, thì Việt Nam lại chấp nhận những đề nghị của một số quốc gia “xảo trá xét lại tính phổ quát của nhân quyền khi lấy có những “hoàn cảnh đặc thù” riêng biệt của Việt Nam”.

Ông Võ Văn Ái yêu cầu **“LHQ hãy nghiêm trọng xét lại tiến trình Kiểm điểm Thường kỳ Toàn diện. Nguyên tắc định giá thường kỳ để tìm hiểu và khuyến khích sự cải thiện nhân quyền là một lý tưởng cao cả. Nhưng trong thực hành, Kiểm điểm Thường kỳ Toàn diện (Universal Periodic Review / Examen Périodique Universel) đã bị các quốc gia phản-dân-chủ như VN lợi dụng tô son trát phấn cho chế độ trên diễn trường quốc tế, mà chẳng mấy may cải tiến cụ thể nhân quyền”**.

Sau khi ông Võ Văn Ái phát biểu xong, nhân viên phái đoàn Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam đem bài tham luận bằng hai thứ tiếng Anh, Pháp đặt lên bàn phân phát. Tức khắc nhân viên phái đoàn Hà Nội đã đến tịch thu toàn bộ các văn bản ! Ông Võ Văn Ái đã bình luận việc này và phản đối như sau : **“Nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam không chỉ bịt miệng người dân Việt trong nước. Nhưng ngay tại diễn đàn LHQ và trước Hội đồng Nhân quyền LHQ, họ vẫn trắng trợn kiểm duyệt tiếng nói của một tổ chức Phi chính phủ !”**.

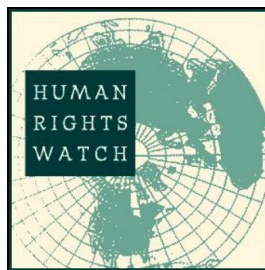
Để hiểu rõ thể thức Kiểm điểm Thường kỳ Toàn diện (Universal Periodic Review / Examen Périodique Universel) của Hội đồng Nhân

quyền LHQ, xin mời bạn đọc vào Trang nhà Quê Mẹ : <http://www.queme.net> xem lại Thông cáo Báo chí của UB Bảo vệ Quyền làm Người VN phát hành 13-5-2009.

Chính thống là dòng chính, dòng thực. Đất nước là của toàn dân. Toàn dân là chủ nhân ông duy nhất và tối cao của đất nước. Tính chính thống của một chế độ chính trị đòi hỏi chế độ đó phải được người dân ủy nhiệm cho họ quyền được thay mặt người dân để điều hành công việc quốc gia. Cách ủy nhiệm thấy rõ nhất là bầu cử và ứng cử hoàn toàn công bằng, tự do, dân chủ. Người dân sử dụng lá phiếu để bầu chọn ra nhà cầm quyền. Chế độ Hà Nội từ ngày cướp được chính quyền năm 1945 cho tới nay đã

CHẾ ĐỘ BA LÁ

.....**Đỗ Thái Nhiên 17-09-2009**.....



Bài ba lá là kiểu chơi bài chỉ có ba lá bài. Với ba lá bài này, người chủ cái dùng xảo thuật của đôi bàn tay để đưa các con bạc vào mê hồn trận, nhìn lá bài đen tưởng là trắng, nhìn lá bài đỏ tưởng là đen... Cứ như vậy mà cháy túi. Từ đó bài ba lá trở thành thuật ngữ mô tả những hành động đối gạt người khác một cách tinh vi. Tinh vi đến độ “nạn nhân” không hề hay biết họ đang bị đối gạt.

Guồng máy thông tin tuyên truyền của CSVN thường xuyên tự nhận họ là chế độ bao giờ cũng “hiếu với dân”, bao giờ cũng tôn vinh người dân ở vị trí cao cấp nhất: Nhân dân làm chủ tập thể, hội đồng nhân dân, tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân, công an nhân dân... Câu hỏi đặt ra là đằng sau những chữ nhân dân lộng lẫy kia, liệu chừng nhân dân có bị cài đặt để phải sống “vô tư” dưới chế độ độc tài được nguy trang bằng kỹ thuật của bài ba lá hay không? Bài viết này trả lời câu hỏi vừa nêu bằng cách phân tích và đánh giá chế độ Hà Nội thông qua các kỹ thuật pháp lý, chính trị khác nhau:

1. Chế độ Hà Nội có hay không tính chính thống?

liên tục thực hiện những cuộc bầu cử theo kiểu: Đảng cử, công an kèm kẹp, dân bầu. Bầu cử như vậy gọi là bầu cử bài ba lá. Chế độ Hà Nội hiển nhiên là chế độ phi chính thống, chế độ chính thống ba lá.

2. Hành chánh công quyền của chế độ Hà Nội:

Những kẻ gian dối bao giờ cũng tìm cách tạo ra một vẻ bề ngoài quang minh chính đại. Hành động như vậy được người VN gọi là vừa đá banh vừa thổi còi. Mục tiêu hàng đầu của thể chế tự do dân chủ là nỗ lực triệt tiêu tệ nạn vừa đá banh vừa thổi còi. Muốn vậy, guồng máy công quyền dân chủ bao giờ cũng hình thành trên ba trụ cột: hành pháp, lập pháp, tư pháp. Ba trụ cột này hợp tác với nhau trong điều hành công việc quốc gia nhưng hoàn toàn độc lập và tuyệt đối bình đẳng. Sự việc này khẳng định một người, một đảng không thể vừa làm ra luật (Quyền Lập pháp), vừa thi hành luật (Quyền Hành pháp), vừa trừng phạt chính mình nếu mình vi phạm luật pháp (Quyền Tư pháp). Về mặt hình thức, CSVN có đầy đủ tam quyền: hành pháp do thủ tướng đứng đầu, lập pháp là quốc hội CSVN, tư pháp là hệ thống tòa án nhân dân. Thế nhưng trong thực tế: do bầu cử kiểu bài ba lá và nhất là do sự khẳng định của điều 4 Hiến pháp 1992, cả ba quyền hành pháp, lập pháp và tư pháp tại VN từ nhiều thập niên đều nằm gọn trong tay đảng CSVN. Đó là lý do căn bản nhất giải thích tại sao CSVN không thể và không muốn tận diệt quốc nạn tham ô. Đó còn là lý do dẫn đến kết luận: chế độ Hà Nội đang thống trị đất

nước theo mô hình hành chánh công quyền bài 3 lá.

3. Hiến pháp 1992 của nước CHXHCN Việt Nam

Hiến pháp là văn kiện luật pháp tối cao của quốc gia. Bên dưới Hiến pháp là đạo luật, sắc luật, sắc lệnh, pháp lệnh, quyết định, nghị định, v.v... gọi chung là luật pháp. Hiến pháp chỉ đạo mục tiêu mà luật pháp phải phục vụ. Hiến pháp qui định những phương pháp pháp lý mà luật pháp có thể vận dụng. Hiến pháp lãnh đạo luật pháp. Luật pháp không được quyền chống lại hoặc làm cho Hiến pháp bị đông lạnh.

Nước CHXHCN Việt Nam lớn tiếng đề cao và mạnh mẽ cam kết: bảo vệ và phát triển mọi quyền tự do của con người. Thế nhưng đi vào thực tế, Hiến pháp 1992 chỉ là một tảng đá bất động đối với nhân quyền và công dân quyền. Phương pháp Hà Nội đã sử dụng để làm cho Hiến pháp hóa đá xin được giải bày như sau: Đi kèm theo mỗi điều luật Hiến pháp tuyên xưng nhân quyền, CSVN lại cài đặt một ghi chú rằng quyền này sẽ do luật qui định. Tiếp đó, luật qui định có nghĩa là CSVN dùng luật rùng để chà đạp nhân quyền. Xin hãy khảo sát một vài điều luật của Hiến pháp 1992 để giúp cho câu chuyện Hiến pháp hóa đá trở nên dễ hiểu hơn:

Điều 54: Công dân không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội... đủ hai mươi một tuổi trở lên đều có quyền ứng cử vào quốc hội, hội đồng nhân dân theo qui định của luật pháp.

Sau đây là ý nghĩa của điều được gọi là theo qui định của luật pháp: công dân chỉ được quyền ứng cử vào quốc hội và các hội đồng nhân dân, nếu được sự cho phép của Mặt trận Tổ quốc, mặt trận này là tay chân của đảng CSVN. Như vậy rõ ràng là luật qui định Hiến pháp chứ không phải Hiến pháp qui định luật.

Điều 69: Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, có quyền được thông tin, có quyền hội họp, lập hội, biểu tình theo qui định của luật pháp.

Tự do báo chí là dân quyền trọng yếu ghi ở điều 69. Câu hỏi kế tiếp là: Luật của CSVN đã làm gì để biến Điều 69 thành hoạt động cụ thể của xã hội? Thưa rằng ngày 29-11-2006, bằng chỉ thị số 37, ông Nguyễn Tấn Dũng, thủ tướng CS VN, đã ban bố quyết định tuyệt đối cấm tư nhân tức là cấm quần chúng VN làm báo dưới bất kỳ hình thức nào. Rõ ràng là chỉ thị 37 ngồi xồm trên điều 69 của Hiến pháp CSVN.

Bây giờ chúng ta hãy xét tới điều 17 nói về quyền tư hữu của người dân. Điều 17: Đất đai, rừng núi, sông hồ, nguồn nước, tài nguyên trong lòng đất, nguồn lợi ở vùng biển, thềm lục địa và vùng trời, phần vốn và tài sản do nhà nước đầu tư vào các xí nghiệp, công trình thuộc các ngành và lãnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học, kỹ thuật, ngoại giao, quốc phòng, an ninh cùng các tài sản khác mà luật pháp qui định là của nhà nước đều thuộc sở hữu toàn dân.

Điều 17 là sự xác nhận: luật CS VN qui định tất cả tài sản có được từ đất nước Việt Nam và con người Việt Nam đều là "của nhà nước", tức là của đảng CSVN. Người dân chỉ được lớn bằng nhóm chữ: "Sở hữu toàn dân". Nhóm chữ này hoàn toàn rỗng tuếch, vô nghĩa.

Như vậy, hiến pháp 1992 có ba đặc điểm:

1. Pháp chế dân chủ đòi hỏi Hiến pháp phải lãnh đạo các loại luật. Hiến pháp 1992 đã dùng nhóm chữ "Theo qui định của luật pháp" để nhường ngôi cai trị đất nước cho luật rừng của CSVN.

2. Luật pháp CSVN qui định rất chi tiết cho đảng CSVN tất cả những quyền và những lợi mà một chế độ độc tài tham ô có thể thu tóm được.

3. Tất cả những gì thuộc về quyền và lợi của người dân, nhất là quyền tư hữu và quyền dân chủ đều bị Hiến pháp 1992 tước bỏ dưới nhãn hiệu "theo qui định của luật pháp"

Đọc Hiến pháp CSVN, người đọc mừng rỡ khi thấy mọi quyền dân chủ nhân quyền của người dân đều được tôn xưng. Thế nhưng qua đến màn "theo qui định của luật pháp" thì toàn bộ những quyền hành kia đều bị hạ bệ triệt để. Không còn nghi ngờ gì nữa: Hiến pháp 1992 đích thực là Hiến pháp bài ba lá.

Tóm lại, chính thống chính trị của Ba Đình là chính thống ba lá. Tam quyền phân lập của Ba Đình là tam quyền ba lá. Hiến pháp của Ba Đình là hiến pháp ba lá.

Một chế độ tồn tại nhờ ma thuật bài ba lá, chế độ đó không thể sửa sai, chế độ đó chỉ có thể bị lật đổ!

DCVOnline

Gioi trí thức Việt Nam đang lo ngăn cản không cho các công ty Trung Quốc mang người vào khai thác bô xít (bausite) làm nguy hại môi trường sống, biến các cư xá của công nhân Trung Quốc thành những làng tự trị sống ngoài luật pháp nước Việt Nam. Người Việt Nam nào cũng đau lòng trước cảnh Hải Quân Trung Quốc bắt đồng bào ngư dân ngay trong hải phận nước Việt đưa về giam giữ ngay ở Hoàng Sa mà họ đã chiếm của nước Việt Nam từ năm 1974.

Từ hai ngàn năm nay, người Việt vẫn lo tự vệ trước sức mạnh bành trướng của người Hán. Đến bây giờ mới lo đó càng lớn hơn vì Trung Quốc đang nỗ lực thay đổi để trở thành một cường quốc kinh tế đứng hạng nhì thế giới, mà trong một thế hệ nữa, đến giữa thế kỷ này một tỷ dân Trung Hoa sẽ vượt qua Hoa Kỳ để đứng hạng nhất về tổng sản lượng quốc gia. Trước viễn ảnh đó người Việt Nam phải lo lắng.

Nhưng nhìn chung quanh, chúng ta phải tự hỏi tại sao các nước khác trong vùng Á Đông cũng lo nhưng không ai mang mối lo lớn như nước mình? Hàn Quốc và Đài Loan nằm sát bên Trung Quốc, như những con mèo nằm bên cạnh con cọp. Những quốc gia nhỏ khác trong vùng như Phi Luật Tân, Mã Lai Á, Indonesia, nhỏ bé đến như Singapore, họ đều ý thức về vai trò đang lên của Trung Quốc và biết họ phải làm gì; nhưng không hoảng hốt trước sự bành trướng của cường quốc mới này. Tại sao vậy?

Hãy nhìn vào hai nước Á Đông láng giềng của Trung Quốc, gần không khác gì Việt Nam. Hàn Quốc đến giờ vẫn còn bị chia đôi. Nước họ đã từng bị đế quốc Trung Hoa đặt làm An Đông Đô Hộ Phủ vào thời gian mà nhà Đường gọi nước ta là An Nam, bây giờ trong nước họ không ai báo động nhau về sự bành

Tại sao VIỆT NAM LO VỀ TRUNG QUỐC NHẤT

trưởng của Hán tộc! Tại sao Đài Loan, hòn đảo vẫn bị coi là một tỉnh của Trung Quốc, họ không lo bị Trung Quốc lấn áp hay xâm chiếm mà còn mở rộng giao thương, trao đổi văn hóa, và mua thêm vũ khí của Mỹ để củng cố sức mạnh quân sự? Nước Việt Nam khác hai nước trên ở những điểm nào mà dân họ bình tĩnh, tự tin, còn dân mình thì lo sợ đến thế? Trả lời được câu hỏi này là biết được người Việt Nam phải làm gì để đứng vững trước mối đe dọa về sự bành trướng của Trung Quốc trong thế kỷ 21.

Lý do thứ nhất là kinh tế. Đài Loan và Nam Hàn đang là những cường quốc kinh tế trong khu vực Á Đông. Sản lượng bình quân ở Nam Hàn trên 24,000 đô la một đầu người, Đài Loan trên 30,000 đô la, còn Trung Quốc chỉ có hơn 5,000 (Việt Nam bằng một nửa Trung Quốc, và đây là lối tính PPP, dựa theo mãi lực tương đối của người dân chứ không theo lối chỉ tính bằng đô la Mỹ). Dù tới khi tổng sản lượng nội địa của Trung Quốc tăng gấp ba lớn bằng GDP của Mỹ thì một người dân trung bình ở nước Đại Hán vẫn còn nghèo, chưa bằng một phần ba người dân hai nước nhỏ láng giềng. Dân giàu thì nước mạnh, nhất là trong thời “thế giới hậu cộng sản” và kinh tế toàn cầu hóa bây giờ.

Sau khi chiến tranh lạnh đã chấm dứt, những quốc gia nhỏ không phải mang mối lo bị một cường quốc nào xâm chiếm nữa. Mỹ không có tham vọng chiếm đóng Iraq lâu dài cũng như Nga không dám đem quân vào các nước Georgia và Ukraine trước kia từng thuộc lãnh thổ Liên Xô. Trung Quốc dù có tăng sức mạnh quân sự gấp trăm lần cũng vẫn chưa đuổi kịp Mỹ; mà từ năm 1950 họ vẫn chưa dám đem quân sang đánh các hòn đảo Kim Môn và Mã Tổ thì bây giờ họ càng phải dè dặt hơn.

Tuy Việt Nam và Trung Quốc vẫn còn do những đảng tự gọi là cộng sản cai trị, nhưng chúng ta đang sống trong một “thế giới hậu cộng sản” vì chủ nghĩa Cộng Sản đã bị vứt bỏ từ hai chục năm nay rồi. Ngày nay vẫn còn những hội nghị

về chủ nghĩa Mác xít trong đó người ta bàn về những lời Karl Marx phê bình xã hội tư bản chứ không phải để tìm đường thực hiện những viễn tượng mà ông vẽ ra để thay đổi các xã hội đó. Kinh tế tư bản, mang tên gọi khác là kinh tế thị trường, đang trở thành lối làm ăn duy nhất để tiến tới dân giàu, nước mạnh.

Nhưng trong “thế giới hậu cộng sản” này nền kinh tế của tất cả các nước đều liên hệ đến nhau. Tất cả các cường quốc đều muốn duy trì một tình trạng ổn định. Để yên tâm làm ăn. Mục tiêu của các quốc gia là nâng cao mức sống của người dân chứ không phải là thực hiện một chủ nghĩa hay một lý thuyết nào. Không hề có một “chủ nghĩa tư bản” như người cộng sản thường hô hoán. Kinh tế tư bản là một cách tổ chức xã hội cạnh tranh để sinh tồn theo luật tự nhiên; mà cơ cấu tổ chức tư bản đó sẵn sàng biến hóa theo nhu cầu từng giai đoạn, cũng là một luật tiến hóa tự nhiên. Sức mạnh của một quốc gia nằm trong lãnh vực kinh tế: Mạnh vì gạo, bạo vì tiền.

Nhưng các quốc gia, đặc biệt là các cường quốc về quân sự cũng như kinh tế, không ai muốn thế quân binh hiện có bị xáo trộn. Không một cường quốc nào sẵn lòng đi giúp một nước này chống nước khác nếu không phải vì muốn bảo vệ thế quân binh tương đối ổn định đó. Ý nghĩ kết thân với một nước này để chống lại nước khác hoàn toàn dựa trên địa lý chính trị là một ảo tưởng. Trái đất đã “bằng phẳng” hơn, núi, sông, biển cả không còn quyết định các mối tương quan quốc tế. Chiến tranh lạnh đã chấm dứt, mỗi cường quốc kinh tế chỉ lo bảo vệ quyền lợi của họ và họ biết các quốc gia khác cũng như vậy. Các quốc gia liên kết với nhau qua những hiệp ước thương mại chứ không phải qua những liên minh quân sự như 50 năm trước nữa. Ý tưởng liên kết với một nước khác qua một chủ nghĩa, vì cùng một chế độ, một mô hình tổ chức xã hội, là một ý tưởng lạc hậu và nguy hiểm cho chính bản thân nước mình.

Các nước như Đài Loan, Nam Hàn không lo lắng trước sự bành trướng quân sự và kinh tế của Trung Quốc vì họ đã đi trước lục địa Trung Hoa trên con đường tư bản hóa, dân họ giàu hơn nhờ thế nước họ vững chắc.

Nhưng một sức mạnh không thể chối cãi được là ở các nước trên dân chúng và chính quyền đều đồng ý phải làm sao cho dân giàu, nước mạnh thì mới đứng vững được trong cuộc chạy đua với một tỷ người Trung Hoa. Và họ biết phải làm gì để dân giàu, nước mạnh. Dân chúng nước họ có “đồng thuận” với nhau không? Có thể trả lời ngay là không! Chính sách tăng cường giao thương với Trung Quốc của chính phủ Quốc Dân Đảng ở Đài Loan đang bị đảng đối lập và báo chí tự do chỉ trích, nêu rất nhiều lý do khác nhau. Tại Nam Hàn mỗi lần thay đổi tổng thống là lại xác định một chính sách mới đối với Bình Nhưỡng cũng như Bắc Kinh. Đồng thuận là một từ ngữ đầy ảo tưởng và nguy hiểm. Các chế độ độc tài dùng khẩu hiệu này để ép buộc dân phải vâng lời chính quyền. Trong một xã hội tự do dân chủ người ta không cần “đồng thuận.” Mọi người luôn luôn bất đồng ý kiến, nhiều ý kiến khác nhau thì người dân càng có dịp so sánh và lựa chọn. **Những cuộc tranh luận đó trong có vẻ lộn xộn, không “nhất trí” nhưng lại giúp quốc gia tránh được những nhầm lẫn lớn, khó sửa.** Chỉ cần mọi người cùng theo những luật chơi minh bạch, công khai để quyết định những chính sách chung. Chính nhờ những luật chơi dân chủ mà một khi chính sách quốc gia đã được đa số đồng ý và dùng lá phiếu để lựa chọn rồi, cả nước trên dưới một lòng. Mặc dù lúc nào cũng vẫn có người không vẫn đồng ý và tiếp tục tìm cách chinh phục đa số theo ý kiến của mình.

Chính chế độ tự do dân chủ đã gây nên sức mạnh của Hàn Quốc và Đài Loan. Các đảng chính trị ở hai nước đó vẫn “đấu đá” nhau thẳng tay để giành quyền lãnh đạo, nhưng các quyền tự do căn bản của người dân được tôn trọng và người dân nắm quyền lựa chọn tối hậu.

Trong nước họ cũng có những người lợi dụng quyền thế làm tiền; cũng có những nhà kinh doanh tìm cách hối lộ cho được việc; nhưng nhờ báo chí tự do và bầu cử tự do cho nên trong xã hội có cả một mạng lưới ngăn ngừa tham nhũng tự nhiên. Điều đáng nể nhất là xã hội công dân ở các nước trên đã phát triển rất mạnh nhờ các công dân đều được tự do lập hội. Mỗi nhóm công dân có những nhu cầu và quyền lợi riêng được tự do hoạt động và phát triển mà không bị guồng máy nhà nước ngăn cản. **Vừa rồi Đức Đạt Lai Lạt Ma đến thăm Đài Loan do lời mời của các Phật tử để cầu nguyện cho các nạn nhân bị bão, Bắc Kinh đã kịch liệt đả kích cuộc thăm viếng này.** Chính phủ Quốc Dân Đảng ở Đài Loan cũng chống vì không muốn làm mất lòng chính quyền cộng sản lục địa, nhưng vẫn phải chịu thua dân. Chỉ trong một nước tự do người ta mới thể hiện được đủ các quyền công dân như vậy.

Đối với nước Việt Nam ta, điều đáng lo lắng nhất không phải là Trung Quốc tiến lên địa vị mạnh hơn; mà là lo nhất là nước Việt Nam đã chậm tiến lại càng ngày càng bị bỏ lại phía sau. Trong khi các nước khác trong vùng Á Đông tiếp tục trên con đường tiến bộ về chính trị và kinh tế như vậy, thì chính quyền cộng sản ở Việt Nam còn đang đẩy lùi cả nước đi ngược dòng tiến hóa. Họ đang lo bắt bớ những bloggers, cấm đoán dân phát biểu ý kiến khác với đảng; cấm người dân Công giáo ở Thái Hà, ở Tam Tòa không được sử dụng những miếng đất vốn thuộc nhà thờ của họ; cấm các thiền sinh ở Bát Nhã, Lâm Đồng không được tu tập theo phương pháp của họ, cũng như cấm giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất không được sinh hoạt tự do trở lại. Khi các chuyên gia và giới trí thức cũng phải tự giải tán một tổ chức chỉ nhằm mục đích nghiên cứu phát triển và bảo vệ môi trường thì các công dân khác làm sao góp phần xây dựng quốc gia?

<http://www.nguoi-viet.com/absolutenm/anmviewer.asp?a=101408&z=7>

hường thụ. Ông thêm: **"Những cán bộ đảng chỉ điều hành quốc gia với sự gian dối (in đậm theo ý người viết).** Chúng tôi, trong số đó có tôi, từng nói "Tư bản đang đi đến sự huỷ diệt, trong khi chúng ta đang phát triển tốt đẹp", lẽ dĩ nhiên đó chỉ là những lời tuyên truyền (*nói dối, chú thích của người viết*). Trên thực tế, quốc gia chúng tôi đang bị bỏ rơi đằng sau."

Sự dối trá đã bám rễ trong tâm trí của những người Cộng sản. Họ dùng bất cứ thủ đoạn nào để che giấu sự thật. Tất cả huyền thoại của một đảng CS được trang bị bằng vũ khí bách chiến bách thắng (?) là chủ nghĩa Mác-Lê được bắt đầu bằng cuộc khởi hành xuống tàu đi Pháp của ông Hồ

DÕI TRÁ!



Sơn Nghị 07-09-2009



(Tiếp theo và hết)

Trong buổi thuyết trình vào ngày 12-3-2002 tại đại học Columbia (Hoa Kỳ) với tựa đề "Russia: Today and the Future" (Nga số: Hiện tại và Tương lai), ông Gorbachev đã nêu rõ vấn đề dối trá của đảng Cộng sản nhân dịp kỷ niệm 10 năm sau ngày sụp đổ của chế độ Cộng sản nhờ chính sách đổi mới "Perestroika" của ông. Ông nói vào thời điểm ông lên cầm quyền, khi các vệ tinh của Nga đang bay trên quỹ đạo, những cán bộ lãnh đạo chỉ bàn về vấn đề kem đánh răng, bột giặt v.v... nói chung chỉ là vấn đề

Chí Minh. Trong khi ông đi tìm miếng cơm manh áo cho chính bản thân ông bằng cách gửi thư lên ông Bộ trưởng Thuộc địa Pháp xin được theo học ở trường thuộc địa để thành tài và có cơ hội phục vụ mẫu quốc thì đảng CS lại nói ông xuống tàu để tìm đường cứu nước. Sau này, ông Hồ thấy nói dối như thế có lợi cho kế hoạch đánh bóng thân thế của ông nên ông không hề cải chính. Khi nắm trọn miền Bắc, ông Hồ lại dối trá bằng cách lấy bút hiệu Trần Dân Tiên để tự viết tiểu sử mở đầu bằng câu: "Một người như Hồ Chủ tịch của chúng ta, với đức khiêm tốn nhường ấy và đương lúc bề bộn biết bao nhiêu công việc, làm sao có thể kể cho tôi nghe binh sinh của người được?" Ôi! Từ cổ chí kim, chưa thấy ai có được tính "khiêm tốn" như ông Hồ.

Bắt đầu từ chuyện tự viết tiểu sử bất hủ của ông Hồ để tuyên truyền rầm rộ trong đám nhân dân miền Bắc đói khổ, đảng Cộng sản ngày càng nhận thấy "giá trị" của sự dối trá. Nó đánh lừa được đám dân chúng ít học, và họ sẵn sàng xả thân để đi đúng theo con đường mà đảng Cộng sản muốn. Câu chuyện ngày xưa, mẹ thầy Tăng Sâm đang ngồi đan áo chợt có người chạy đến báo tin con bà đã giết người và đang bị quan huyện lùng bắt. Bà vẫn ngồi bình thản

đơn áo vì bà tin chắc chắn rằng đứa con không bao giờ làm những việc tày trời như thế. Nhưng khi có người đến báo tin lần thứ ba thì bà đứng bật dậy và chạy trốn ngay khỏi nhà vì bà tin rằng quan quân thế nào cũng đến bắt cả bà. Một việc không có được lập đi lập lại chỉ mới ba lần mà đã có người tin thì huống gì những lời tuyên truyền của Cộng sản được nhai đi nhai lại hàng trăm nghìn lần. Những lời tuyên truyền xuyên qua tai và găm vào óc của đám dân khốn cùng, ngay từ khi lọt lòng, trong mọi sinh hoạt từ sáng đến khuya, từ trường học đến công sở, trong nhà đến ngoài ngõ. Nó nói ra rả, cùng một luận điệu, cùng một ngôn từ, cũng một khuôn mẫu đến nỗi người ta nghĩ ngay đến cuộn băng từ tính, được phát thanh triệu lần như một. Vì thế, đồng bào miền Bắc cả tin vào đảng Cộng sản cũng là điều dễ hiểu.

Trong một xã hội xảo ngôn, người dân bị bưng bít mọi sự thật thì những đứa trẻ lớn lên cũng tin đó là sự thật. Dĩ nhiên nhà trường không bảo thẳng những trẻ thơ phải nói dối nhưng sớm gieo vào đầu óc chúng những tư tưởng hận thù giai cấp; trong khi Luân lý Giáo khoa thư dạy phải yêu thương đồng loại. Thêm vào đó, đảng lại dạy chúng sớm biết nghi ngờ hết mọi người, ngay cả ông bà cha mẹ, để dảm tố cáo những tư tưởng chống đối, phản cách mạng; còn Luân lý Giáo khoa thư lại dạy phải biết tôn kính những người già cả. Đây là một căn bệnh cố hữu của người Cộng sản. Họ nghi ngờ tất cả, lúc nào cũng thấy địch chung quanh, và họ cho đó là "cảnh giác cách mạng". Làng xã lại lập ra tổ "tam tam", nghĩa là cứ ba nhà làm thành một tổ nhưng thật sự là dò xét, canh chừng lẫn nhau. Vì thế, ngay tại gia đình, mọi người đều kín miệng trong bất cứ chuyện gì, không để nhà bên cạnh biết việc trong nhà mình. Dân chúng sống mãi trong một bầu khí nghi kỵ, không dám tin ai, chẳng dám mở miệng nói với ai một điều gì thật trong lòng. Đảng cố ý biến cả nước thành nhân vật Tào Tháo thời Chiến Quốc. Đã một thời, ở các làng Công giáo các cụ gặp nhau thường hỏi thăm, dạo này có khỏe không? Câu trả lời thường là, nhờ ơn Chúa, gia đình tôi vẫn bình thường. Sau năm 1954, câu trả lời chung nhất là, nhờ ơn bác và đảng, gia đình tôi vẫn bình thường. Biết mình đang nói dối nhưng vẫn phải nói, để sống còn. Ngay ở trong một xóm đạo, nơi mà đời sống tinh thần tương đối khá hơn ngoài xã hội, thế mà người dân còn phải nói dối thì huống gì bên ngoài lũy

tre xanh, người ta còn dối trá đến đâu mà kể.

Những đứa trẻ miền Bắc lớn lên trong một khung cảnh dối trá đầy dẫy nghi ngờ như thế và dần dần chúng thấy dối trá là chuyện bình thường. Lớn lên, ra ngoài xã hội, chúng cũng nhận ra những điều thầy cô đứng trên bục giảng gân cổ tự hào về một xã hội Cộng sản cũng chẳng đúng sự thật. Tôi còn nhớ năm 1975, lũ sinh viên gân ra trường chúng tôi được dồn vào giảng đường ở đại học Luật để học chính trị. Một giáo sư dạy triết Mác-Lê từ Hà Nội vào huênh hoang đứng trên bục giảng quả quyết rằng Nga đặt chân lên mặt trăng đầu tiên. Ngày lịch sử đó của cả nhân loại kể ra vẫn còn mới, vì chỉ cách đó mới 6 năm. Ban đầu chỉ nghe tiếng xầm xì nổi lên đầu đó; chỉ mấy phút sau cả giảng đường nhao nhao phản đối. Ông giáo sư đứng ngẩn người không hiểu (hoặc giả vờ không hiểu?) chuyện gì. Các tổ trưởng (cứ mười người có một tổ trưởng) yêu cầu chúng tôi yên lặng và hứa sẽ trình lên trên. Sau 15' nghỉ giải lao, chính ông ta lên tiếng đính chính sự việc và nhìn nhận rằng Mỹ đã đưa người lên mặt trăng đầu tiên. Từ chuyện này, tôi nghiệm ra một điều, đảng Cộng sản của ông nói dối hoặc chính ông nói dối. Nếu đó là sự thật, hoặc ít nhất đó là điều ông được biết và tin qua sách vở của đảng từ năm 1969 thì bằng mọi cách ông phải bảo vệ sự thật đó. Ông tin đó là sự thật vì lẽ đơn giản là ông đặt hết niềm tin vào đảng. Tôi không nghĩ một niềm tin trong 6 năm lại có thể bị sụp đổ chỉ sau 15' phủ du. Khi đính chính câu chuyện lịch sử đó, vô tình ông đã chửi thề vào mặt đảng Cộng sản, gián tiếp tố cáo sự dối trá của đảng, mà chính ông (tôi nghĩ) phải là một đảng viên. Còn nếu đảng không dạy nói như thế, thì chính ông trong một phút say sưa với chủ thuyết Mác-Lê, mê mẩn thành trì Xô-viết, đã bốc đồng cho mấy ông tổ Cộng sản đặt chân lên mặt trăng. Như thế, chính ông là người nói dối. Một người được xem là đại diện cho giới trí thức miền Bắc, có học vị, giảng dạy ở bậc đại học mà nói dối để dằn đến vậy thì quả thật con người Cộng sản không còn liêm sỉ. Chưa kể đến chuyện ông ta dám khinh thường trình độ nhận thức của đám sinh viên miền Nam. Điều này tổn thương tự ái bọn sinh viên chúng tôi nhiều nhất. Từ khinh bỉ đám trí thức Cộng sản miền Bắc đến tức giận vì tự ái, chúng tôi chỉ biết lặng lẽ nhìn nhau thờ dãi.

Trừ những đứa trẻ lớn lên ở làng xóm giữ gìn một nếp sống tôn giáo

ng nghiêm ngặt, hoặc sinh trưởng trong một gia đình Nho học, và cha mẹ còn biết giữ lấy nho phong, tay quyết không nhúng chàm, còn lại phần lớn những đứa trẻ này bước vào đời đều què quặt về mặt luân lý. Chúng không được trang bị những giá trị luân lý căn bản của lòng Nhân, của tâm hồn Lễ Nghĩa, và của cách hành xử Trí Tín. Hành trang của chúng là trái tim chất chứa hận thù giai cấp, tâm hồn đầy dẫy nghi ngờ và trí óc với mở kiến thức khá chùng mịch. Ủy viên Trung ương đảng Trần Bạch Đằng, năm 1977, phải nhìn nhận con nít miền Nam lễ phép hơn con nít ở miền Bắc. Nhưng đức Lễ này thâm thương thay đã chấm dứt ngay sau năm 1975 vì đảng CS đã áp dụng chính sách ngu dân (con cái trong chế độ cũ không được học lên cao) và áp đặt nền giáo dục phi luân lý cho con em miền Nam. Thế là nguyên cả một thế hệ đầu tiên thời hậu chiến sống mất kỷ cương, lũng thũng đặt chân xuống cuộc đời với nhiều gương xấu của cha ông, trong đó sự dối trá nổi bật hơn hết.

May mắn thay cho lớp trẻ thời hậu chiến là tôn giáo vẫn còn chiếm giữ một vị trí quan trọng trong xã hội từ Nam chí Bắc. Nhà thờ, chùa chiền, thánh thất vẫn là nơi dạy dỗ và cổ võ một nền luân lý truyền thống của cha ông. Vai trò của các linh mục, mục sư, nữ tu, thượng tọa và đại đức chưa bao giờ bức bối bằng lúc này, khi đất nước ngả nghiêng trong hỗn loạn luân lý, khi tuổi trẻ đang mất dần định hướng. Tôn giáo có tác dụng như một cái phanh, kìm giữ một tuổi trẻ bơ vơ đang lao mình xuống vực thẳm của vật chất, thần nhiên buông thả mọi giá trị tinh thần. Sự giảng dạy giữa tôn giáo và xã hội xem ra khá quyết liệt và tôn giáo đôi lúc phải ngậm ngùi nhìn tuổi trẻ Việt Nam đang lún ngày càng sâu vào vũng lầy của cuộc đời. Tôi có người bạn nhân chuyển về thăm địa phận Nha Trang kể lại rằng, các tu sinh (những người đang tập sự trong đời sống tu trì để trở thành linh mục) vẫn thần nhiên nói dối không ngượng ngùng. Người bạn đơn cử một thí dụ (theo lời tâm sự của cha Bê trên), khi ngài hỏi một tu sinh đã quét nhà chưa, anh ta trả lời đã quét rồi, nhưng ngài biết là anh ta chưa làm; khi hỏi giặt thì anh ta nói là sẽ làm. Thật rõ ràng ngay lúc trả lời anh đã nói dối. Nên biết thêm, những tu sinh này đã được tuyển chọn trong muôn ngàn kẻ muốn dâng mình cho Chúa. Họ là những người đã được sàng lọc, thế mà bụi trần vẫn còn vương trên áo, ngấm trong tim và lộ ra trong câu nói.

phường Bạch Đằng, chị Cao Thuý Hoà, cán bộ đài truyền hình Hà Nội, ông Nguyễn Văn Đoàn, nguyên tổng biên tập báo Bưu Điện v.v... Phía gia đình Trội gồm vợ là Nguyễn Thị Huyền Trang, và ba chị gái từ Hà Tây kéo ra.

Lần lượt các bị cáo được đưa vào sân toà bằng xe chở tù bị bùng, kín mít, bên cạnh là xe cứu thương, xe 113, xe tải v.v

Gọi là xử công khai nhưng ngay công toà án đã trưng ra một tấm biển quy định cho riêng khách và người tham gia tố tụng. Tất cả mọi người, hễ ai muốn lọt vào công, đều phải có một trong 3 loại giấy gồm giấy mời, giấy triệu tập, giấy báo của toà án. Hoặc giấy giới thiệu, thẻ tác nghiệp của cơ quan.

Phía dưới là một lô điều cấm: Cấm trẻ em dưới 16 tuổi, cấm sử dụng điện thoại di động, cấm đem thuốc nổ vật dụng v.v và v.v... Để thử nghiệm, bà Trần Thị Lệ, cầm chứng minh thư nhân dân tiến vào công toà án cùng ba chị em gái của Trội, lập tức bị bốn công an mặc sắc phục và hai cảnh vệ mặc thường phục, kiên quyết đẩy ra, dù bà Lệ ra sức giải thích:

- Tôi xem trong giấy mời của cháu Trang, vợ bị cáo, thấy ghi rõ là hình thức xử công khai cơ mà, sao lại không được vào?

Đáp lại, những ông "*bạn lớn của dân (*)*" gắt sẵng:

- Công khai cũng phải đủ ba loại giấy tờ trên, chị có không?

Không một chút nao núng, chị Lệ chất vấn:

- Nghĩa là cả đại gia đình, anh em, bạn bè, họ hàng, người thân, bà con dân oan, tất tật cả trăm con người ở đây muốn vào nghe xét xử cũng không được à? Thế có nghĩa là xử kín, là bung bít thông tin, không muốn để sự việc lọt ra ngoài cho người dân trong và ngoài nước biết, chứ đâu phải công khai

Chị đi ra ngoài đi, tên cảnh vệ trạc 60 tuổi, sấn xô đuổi:

- Công gười cũng không qua mặt công an được

Có lẽ đã có kíp có kinh nghiệm trong việc tiếp cận với công an tại toà, chị Lệ bình tĩnh đáp:

- Nếu thế thì phải ghi rõ trong giấy mời là "Phiên toà xét xử công khai dưới sự giám sát chặt chẽ của công an bộ, sở, ngành..." để hễ có ai hỏi chúng tôi còn biết đường trả lời. Việc gì phải lén lén, lút lút rồi nói một đằng, làm một nẻo như thế.

Không đối đáp nổi với một người đàn bà tuổi sồn sồn, vốn đầy nhân hậu, hiền lành, cả 6 tên công an cứng lưỡi, cứng tay, ra sức dồn đuổi chị khỏi khu vực công toà, khiến đám đông nghẽn lại thành một cục:

- Không đúng à? Chị Lệ giảng lại chứng minh thư nhân dân trên tay cảnh vệ, rành rẽ đáp. Cả phiên toà, nào thẩm phán, nào công tố viên, thư ký rồi chánh án, chủ toạ, bồi thẩm đoàn... cùng đối mặt với một mình cậu Trội, trong khi ở phía sau vành móng ngựa dày đặc công an, cho dù là công an không mặc sắc phục để đóng giá dân thường đi nữa, cũng không thể thành thường dân được. Thế mà chỉ có một mình cô Nguyễn Thị Huyền Trang, vợ Phạm Văn Trội.

Đứng ngay sát công, sau lưng chị, tôi nhăm nhăm bình luận:

- Không cho phép bất cứ phóng viên trong nước cũng như ngoại quốc vào dự, để đưa thông tin ra ngoài, sao gọi là công khai được? Chỉ là đóng cửa toà, trừng trị bị can, tránh thông tin bị rò rỉ ra ngoài như tất cả các phiên toà giấu mặt trước đó thôi...

Dù máu mủ ruột thịt, tay đứt ruột xót, ba chị em Trội nghe cuộc đối đáp của chị Lệ và thái độ hung hăng càn rỡ của đám bạn dân, biết là "cổ đám" công an chỉ tổ mắc tội... gây rối trật tự công cộng, hoặc chống người thừa hành công vụ, đành ngậm ngùi quay ra, nét mặt lộ rõ vẻ bản thân, chán ngán:

- Thật là phi lý, đúng là những cái vô lý làm nên cuộc đời này, phá hỏng xã hội này, Chị Phạm Thị Thuý- chị cả của Trội cao giọng bảo

- Ai đời đem người vô tội ra xử như tội phạm trộm cắp, ma tuý, đi điếm bao giờ ? Chị Phạm Thị Mai, sát Trội đáp.

Cô em út với cái tên thật hiền hậu, nữ tính: Phạm Thị Hậu tiếp lời hai chị:

- Không thể tin được anh Trội nhà mình lại bị ra toà như thế này ? Từ bé anh ấy có bao giờ đua đòi gây gổ, hỗn láo với ai đâu?

Nghe thủng câu chuyện mấy người xung quanh gạt đi:

- Ôi dào, độc tài mà lại. Chính vì xã hội quá bất công, phi lý nên chỗ đứng của những người lương thiện, yêu nước, thương nòi mới phải ở trong tù chứ! Nếu để họ được tự do phát biểu ý kiến, tự do làm việc, tự do xây dựng đất nước theo con đường hội nhập toàn cầu thì VN đâu có tràn ngập tham nhũng hoặc lệ thuộc vào T. Quốc như thế này ?

Giữa lúc mọi người nóng lòng chờ đến 11 giờ, và cùng phỏng đoán phiên toà sẽ diễn ra như thế nào với anh em, đồng đội, người thân của mình, thì từ trong sân toà, luật sư Huỳnh Văn Đông và Nguyễn Thị Huyền Trang đột ngột hiện ra, nét mặt ủ rũ, tái mét vì cảm xúc, xen lẫn xúc động:

- Sao thế, hoãn à? Làm gì có chuyện... động toà này, tất cả xúm vào hỏi.

Nghẹn lời, không trả lời câu hỏi của mọi người, Đông đứng lặng trước ánh mắt bủa vây tứ phía, trong khi nét môi xinh đẹp, mềm mại của Trang chột như mèo. Trước đó, nghe cánh chị em trong ngôi nhà dân chủ Hà Nội khẳng định: "Phạm Văn Trội không có tội gì ngoài tội yêu nước, cổ vũ cho nhân quyền. Nhà cầm quyền Việt Nam đã giam giữ phi lý cả năm rồi cho nên buộc phải thả vô điều kiện, nếu không sẽ tự đào hố chôn mình sớm"... Vậy mà mọi việc tưởng đã mười mười rồi. Bao nhiêu hy vọng sẽ được gặp lại chồng, sau cả năm trời đằng đẵng xa cách, bây giờ chỉ còn là sự hẫng hụt, đối trá, để hèn... Chừng nào còn chưa đưa ra xử, thì chừng ấy Trội còn bị đầy đọa, giam hãm trong chốn lao tù... Một ngày tù nghìn thu ở ngoài.

Trước cả trăm ánh mắt dồn vào, Trang cố trấn tĩnh, giải đáp thắc mắc của mọi người:

- Họ không cho vào phòng xử mà đưa thẳng vào phòng thẩm phán, rồi lạnh lùng dúm cho tờ giấy này.

Nhìn tờ giấy trong tay Trang, luật sư Huỳnh Văn Đông thay đổi sắc mặt, lạnh lùng, bảo:

- Em giữ cái tờ mắc dịch ấy làm gì, nó đâu có giá trị đối với anh ! Càng vô giá trị đối với một cơ quan tố tụng như thế này.

Trái ngược với thái độ bất bình và vô cảm của luật sư, cả hội dân chủ, dân oan vô lý rồi truyền tay nhau đọc. Một người phát hiện ra sự phi lý trong cái gọi là "thông báo xét xử" của tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, liền kêu to:

- Xem này, bọn chúng nó khinh người đến thế này là cùng. Rõ ràng, thông báo do thẩm phán Nguyễn Quốc Hội ký từ ngày 18-9-2009, cách đây gần một tuần rồi, thế mà đến tận hôm nay tòa án vẫn không thèm thông báo cho gia đình, người thân biết, chỉ lẳng lẳng đưa cho luật sư, khi bà con đã kéo đến chật công toà

Nhìn lom lom vào những con số biết nói, một người chửi đồng:

- Mẹ bố chúng nó chửi. Quyền dân phép nước mà thế à? Giữa nơi thực thi pháp luật, công bằng, dân chủ, nhân quyền mà chúng còn lừa gạt dối trá đến mức này thì người dân còn biết tin vào đâu ? Phép nước, luật vua mà tùy tiện phi lý, trắng trợn hơn cả phường dốt nát, vô học!

Như không để chìm đi cả bề cảm xúc đang trào tuôn, Chị Lệ nhẹ nhàng nhận xét:

- Nếu họ có một tí lương tâm, biết tôn trọng luật lệ, tôn trọng mọi người thì cũng phải đặt cái biển "phiên tòa tạm hoãn" để người ta biết mà về lo việc khác chứ, đằng này họ cứ làm như thật, tôi xin vào còn quỳ quỵ đuối ra.

Đề "nói có sách, mách có chứng", tôi nhờ chị Ngô Thị Lộc, đoàn Bắc giang đi photo hộ. Khoảng 5 phút sau, cả mấy chục tờ "thông báo xét xử" được phát vào tay từng người.

Câu tiết vì bị tòa án chơi xấu, tôi cầm tờ thông báo đọc chệch lời cho bà con nghe:

*Trò hề xã hội chủ nghĩa VN
Tùy tiện - loanh quanh - dối trá
Toà án lưu manh Tp Hà Nội
THÔNG CÁO XÉT XỬ*

Kính gửi luật sư Huỳnh văn Đông, văn phòng luật sư Thiên Tuế, địa chỉ số 117 Trần Hưng Đạo, thị trấn Phước An, huyện KrôngPắc, tỉnh Đắk Lắk

Theo dự kiến, phiên tòa công nhận nhà yêu nước Phạm văn Trội mà luật sư là người ủng hộ, sẽ diễn ra vào ngày 24-9-2009. Tuy nhiên vì chủ tịch nước Nguyễn Minh Chết sang Mỹ tham dự khóa họp hàng năm của Đại hội đồng Liên Hợp Quốc và dự kiến sẽ gặp song phương với lãnh đạo một số nước, trong đó có Tổng thống Mỹ Barack Obama. Vì sợ bề mặt như chuyến đi trước, nếu cố tình đưa các nhà dân chủ Hà Nội, Hải Phòng, Thái Bình, Bắc Giang ra xét xử (bị hơn 10 ngàn đồng bào Washington DC và California biểu tình vạch mặt, kéo đến bao vây cửa chính của tòa Bạch Ốc, phải chui cửa Hậu (môn) để vào...) Nên phiên tòa phải hoãn đến tháng 10 năm 2009, khi nào mặt chủ tịch hết bề, tòa án lưu manh thành phố Hà Nội sẽ chính thức thông cáo tới quý văn phòng sau.

Hà Nội ngày 18-9-2009

*Toà án lưu manh Tp Hà Nội
Thẩm phán Nguyễn Quốc Hội*

Tất cả cười vang, chị Cao phụ họa: *Toà án nhân dân là tòa án nói dối. Công văn đã có còn gây khó cho dân. Bàn bạc công khai, lại lo lộ tẩy. Hoãn đi hoãn lại để lừa người dân!*

Đúng thế, một người dân Bắc Giang, đeo kính đen, tên Hùng, xác nhận;

- Từ khi biết tìm hiểu về luật pháp, tôi chưa thấy một cái thông báo xét xử nào mà tặc trách, phản khoa học, đạo lý như cái thông báo 1193 này. Chả trách Quốc hội cứ lệt đệt hôi hám mãi như cái tên của ông Quốc Hội, cũng là quốc hội này.

Cười chán, chuẩn bị lấy xe ra về, tôi chứng kiến cảnh vài chục bà con dân oan Bắc Giang từ vườn hoa Mai Xuân Thường đang sắp ngửa chạy qua đường, đoàn Thái Bình do chị Đặng Thị Thông dẫn đầu cũng gọi điện thoại báo đã từ bến xe Gia Lâm sang... "Hội trộm cổ vật" do bà Nguyễn Thuý Lan kêu gọi đã lục tục tìm vào. Tất cả, người lạc địa điểm, người gặp tắc đường, người

bị kẹt xe... biết muộn nên sắp ngửa chạy tọt vào trong công toà. Lập tức cảnh tượng lúc trước lại diễn ra. Công anh cảnh vệ xúm vào chặn lại, đuối ra ngoài, rồi tiếng bà con làu bàu chửi:

- Mẹ cha chúng nó, công khai mà lại đeo bằng... công an, giới ạ, nói thế chứ nói thế nó cũng đeo cho vào.

- Việt Nam có nhân quyền đeo đâu mà đòi quyền được vào?

Khi nghe tôi thông báo phiên tòa phải tạm hoãn đến tháng mười để rửa mặt cho chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết, tất cả tiu nghỉu như mèo cụp đuôi... lặng lẽ tìm vào nhà trọ nghỉ ngơi rồi thu xếp quay về.

Hà Nội- những ngày chờ đóng nắp quan tài cộng sản

Trần Khải Thanh Thủy

<http://www.danlientieng.net>

(*) *Bạn lớn của dân (nói lái thành Lợn bán của dân)*



Tin sơ khởi về cơn bão Ketsana (29-09-2009)

Tính đến hết ngày 29-9-2009, bão số 9 (Ketsana), tàn phá miền Trung từ Hà Tĩnh đến Kon Tum, đã làm 38 người chết và mất tích. Riêng tỉnh Thừa Thiên-Huế có 66 người mất tích trên rừng chưa xác định được tình trạng. Các tỉnh từ Quảng Trị đến Bình Định có hơn 100 ngàn nhà bị sập, tọc mái, hư hại. Ít nhất 90 tàu thuyền bị chìm. 370.000 dân đã được sơ tán. Gió tăng nhanh từ cấp 8 lên cấp 13 rồi 13-14. Theo nhận định chung, trận bão Ketsana này còn nguy hiểm hơn trận bão Xangsane (bão số 6 năm 2006).

Tại Hà Tĩnh, một đoạn đê biển ở thôn Hoàng Chuân, xã Cẩm Nhung (Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh) đã bị sóng biển dâng cao đánh sập một khoảng gần 30m. UBND xã đã kịp thời huy động hàng trăm người dân dùng bao cát, đá hộ hàn chỗ vỡ. Nhiều hộ dân đã phá dỡ cả tường nhà, cột bê tông để làm vật liệu hàn đê.

Tại Quảng Bình: Mực nước các sông lớn dâng cao, vượt mức báo động 3. Hồ thủy lợi Rào Đá dung tích 65 triệu m³ nước đã phải xả lũ. Các địa phương phía Nam tỉnh như Lệ Thủy, Quảng Ninh bị ngập. Công trình thủy điện Hồ Hồ (công suất 14MW,

tổng vốn đầu tư trên 350 tỉ đồng) đã bị sạt lở nặng.

Tại Quảng Trị: Mưa lớn suốt ngày đã làm ngập và chia cắt nhiều tuyến đường ở các huyện thị. Đoạn đường ven biển từ Cửa Tùng vào Cửa Việt bị ngập sâu, nhiều đoạn khiến ô tô cao cầu cũng không qua được. Nhà dân các xã ven biển bị ngập từ 0,5 đến 1 mét. Tuyến đường đi các huyện miền núi bị sạt lở gây chia cắt hoàn toàn như tuyến A Vao - Tân Đì, tuyến A Vao - Palin, vùng Lia.

Tại Thừa Thiên-Huế: Khu vực Kinh thành đã ngập sâu hơn 1m, có nơi 1,5m; vùng thấp trũng như Bãi Dâu, và các huyện Phú Vang, Hương Trà còn ngập sâu hơn nữa. Toàn bộ những làng xóm vùng ven cửa biển Tư Hiền (huyện Phú Lộc) đã chìm trong khoảng hơn 1m nước. Tại Lăng Cô có gió to khiến nước biển dâng rất nhanh, nước mưa từ đèo Hải Vân đổ xuống khiến cho nước trong đầm An Cựu dâng lên nhanh và mạnh.

Tại Tâm bão Quảng Nam: Bão số 9 đổ bộ vào địa phận QN, trọng điểm là huyện Núi Thành với sức gió mạnh cấp 9-12. Thống kê ban đầu cho biết thiệt hại ước tính hơn 3.000 tỷ đồng, 5 người chết, hơn 5.200 nhà dân bị sập, hơn 150.000 nhà dân bị tốc mái, hơn 50.000 nhà bị ngập sâu. 1.000 ha lúa hè thu, 3.000 ha hoa màu, trên 1.000 ha ao nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại.

Theo Tuổi trẻ Online